

KẾT NỐI
NĂNG LƯỢNG *Xanh*

2024
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



Giải pháp
Truyền tải

MỤC LỤC

- 6 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- 8 Chỉ số tài chính nổi bật 2020 - 2024

CHƯƠNG 01

GIỚI THIỆU PV GAS CNG

THÔNG TIN CHUNG

- 13 Thông tin tổng quan
- 14 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 16 Ngành nghề và Địa bàn kinh doanh
- 18 Những cột mốc phát triển
- 20 Khách hàng tiêu biểu
- 22 Giải thưởng nổi bật
- 24 CNG - Kỳ nguyên mới của nguồn năng lượng sạch
- 25 LNG - Năng lượng xanh của thời đại mới
- 32 Cơ cấu cổ đông và Quá trình tăng vốn điều lệ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 35 Sơ đồ tổ chức
- 38 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 40 Giới thiệu Ban Kiểm soát
- 42 Giới thiệu Ban Giám đốc

CHƯƠNG 02

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP CHINH PHỤC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

- 46 Triển vọng kinh tế - thị trường dầu khí và Phân tích SWOT
- 50 Gắn kết các bên liên quan trong Chiến lược hoạt động
- 53 Chiến lược phát triển đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035
- 56 Giải pháp để chinh phục mục tiêu chiến lược
- 58 Quản trị rủi ro

CHƯƠNG 03

BÁO CÁO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

- 66 Báo cáo của Hội đồng Quản trị
- 80 Báo cáo của Ban Kiểm soát
- 85 Báo cáo của Ban Giám đốc

CHƯƠNG 04

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 110 Thúc đẩy kinh tế xanh
- 111 Kiểm soát tác động môi trường
- 114 Việc làm bền vững
- 124 Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng

CHƯƠNG 05

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TÓM TẮT)

- 128 Thông tin về doanh nghiệp
- 129 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 130 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 132 Bảng cân đối kế toán
- 134 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 135 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ



DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

ATCLMT	An toàn – Chất lượng – Môi trường
ATSKNN	An toàn sức khỏe nghề nghiệp
BGD	Ban Giám đốc
BKS	Ban Kiểm soát
CBCNV	Cán bộ Công nhân viên
CNG	Khí thiên nhiên nén (Compressed Natural Gas)
PV GAS CNG/ Công ty	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam
CTCP	Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HD	Hướng dẫn
HDQT	Hội đồng Quản trị
ISO	Tiêu chuẩn ISO
KCN	Khu Công nghiệp
LNG	Khí thiên nhiên hóa lỏng (Liquefied Natural Gas)
LNST	Lợi nhuận sau thuế
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
LPG	Khí hóa lỏng (Liquefied Petroleum Gas)
OHSAS	Tiêu chuẩn Sức khỏe Nghề nghiệp và An toàn
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
PRU	Trạm giảm áp (Pressure Reducing Unit)
PV GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP
PV GAS D	CTCP Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam
PV GAS LPG	CTCP Kinh doanh LPG Việt Nam
PVN/Tập đoàn	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petro-Vietnam)
QT	Quy trình
QTCT	Quản trị Công ty
TNSC	Tai nạn sự cố
TULĐTT	Thỏa ước Lao động Tập thể
ƯCKC	Ứng cứu khẩn cấp
VĐL	Vốn điều lệ
VSLĐ	Vệ sinh lao động

KẾT NỐI NĂNG LƯỢNG XANH ĐỂ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG BỀN VỮNG

Báo cáo Thường niên này được thiết lập tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam. Ngoài ra, chúng tôi còn tham khảo thêm Khung hướng dẫn lập Báo cáo Tích hợp của IIRC và bộ Tiêu chuẩn GRI dành cho Báo cáo Phát triển Bền vững nhằm cung cấp đến độc giả nhiều thông tin chi tiết hơn.

Chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị để không ngừng cải thiện chất lượng Báo cáo Thường niên của Công ty.



Mọi ý kiến xin gửi về:

BAN BIÊN TẬP BCTN – CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

[📍] Số 475 Đường Nguyễn An Ninh, Phường 9, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

[☎] (84) 254 3574 635 / 0901 475 475 [📠] (84) 254 3574 619

[🌐] www.cngvietnam.com

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bước sang năm 2025 là “Năm của phát triển thị trường”, PV GAS CNG sẽ đẩy mạnh đổi mới nhằm tối ưu hoạt động.

Kính gửi: Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác và toàn thể CBCNV của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (PV GAS CNG)

Năm 2024, kinh tế trong nước và thế giới biến động phức tạp đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là khách hàng của PV GAS CNG trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng (chiếm hơn 60% tỷ trọng sản lượng của PV GAS CNG).

Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo Công ty đã kịp thời đưa ra các giải pháp ứng phó linh hoạt, cùng với sự quan tâm, ủng hộ của các Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, đặc biệt là Cổ đông lớn - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (PV GAS) và sự nỗ lực của tập thể CBCNV; Công ty đã phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD được ĐHĐCĐ đề ra trong năm 2024.

Đặc biệt trong năm 2024, **PV GAS đưa vào vận hành kho LNG Thị Vải, PV GAS CNG là đơn vị đầu tiên triển khai kinh doanh sản phẩm mới LNG và vận chuyển thành công sản phẩm LNG ra thị trường miền Bắc bằng đường sắt**, đây là bước tiến tạo nền móng vững chắc để mở rộng thị trường, phát triển mô hình kinh doanh tích hợp các sản phẩm khí CNG-LNG-LPG trên toàn quốc, gia tăng lợi thế cạnh tranh cho Công ty.

Kết thúc năm 2024, tổng sản lượng tiêu thụ của Công ty đạt 266 triệu Sm³, tương ứng với 111% kế hoạch của ĐHĐCĐ đề ra và bằng 105% so với thực hiện năm trước. Tổng doanh thu đạt 3.522 tỷ đồng, bằng 115% kế hoạch và bằng 112% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 113 tỷ đồng tương ứng với 103% kế hoạch lợi nhuận của ĐHĐCĐ đề ra.

Bước sang năm 2025 là **“Năm của phát triển thị trường”**, PV GAS CNG sẽ đẩy mạnh đổi mới nhằm tối ưu hoạt động với các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể sau: (1) Điều chỉnh Chiến lược phát triển Công ty định hướng tới năm 2035. (2) Tái cấu trúc Công ty theo mô hình kinh doanh, mô hình quản trị phù hợp và đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. (3) Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm CNG, LNG, LPG. (4) Đẩy nhanh tiến độ đầu tư trạm cấp CNG/LNG đảm bảo tăng tốc chiếm lĩnh thị trường. (5) Nâng cao hiệu quả tài chính và công tác quản trị để phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025.

PV GAS CNG xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, ủng hộ của Quý Khách hàng, Đối tác, Cổ đông trong thời gian qua và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự đồng hành, ủng hộ của Quý Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, đặc biệt là sự ủng hộ từ Cổ đông lớn - PV GAS, để PV GAS CNG tiếp tục chinh phục thành công những mục tiêu chiến lược trong giai đoạn tới, và cùng nhau đóng góp vào công cuộc xây dựng phát triển đất nước.

Trân trọng,



NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI
Chủ tịch HĐQT

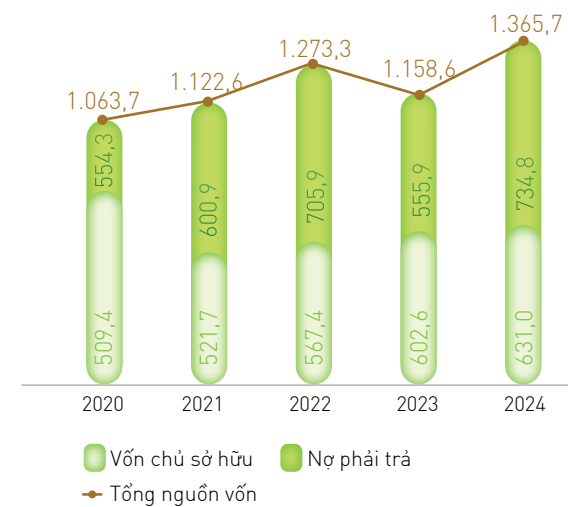
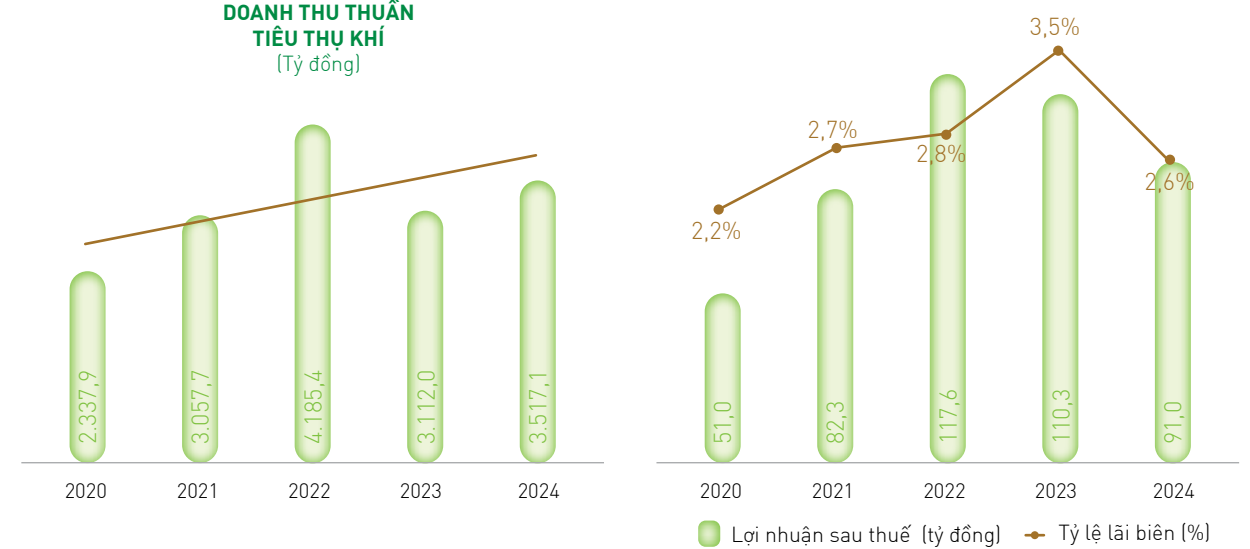


CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NỔI BẬT 2020 - 2024

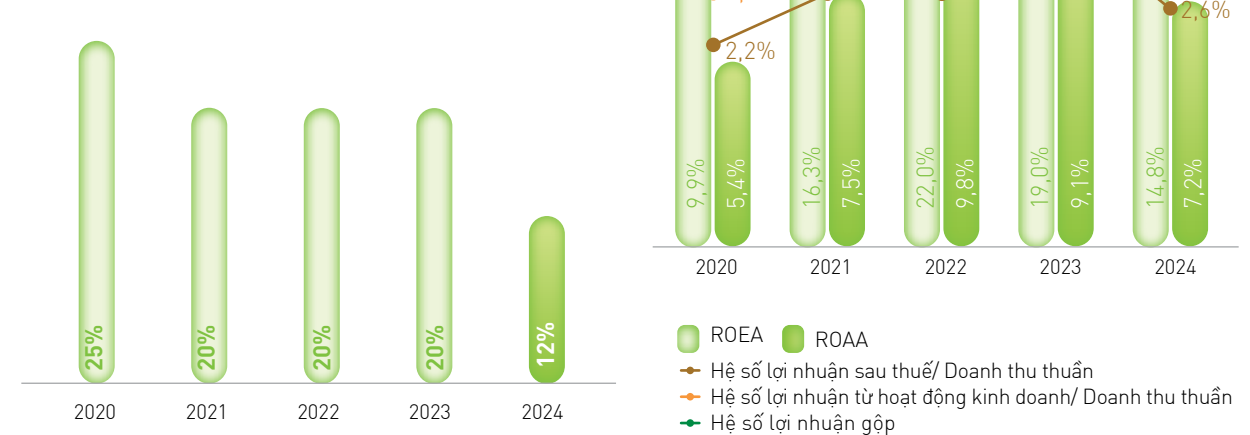
KẾT QUẢ KINH DOANH (Tỷ đồng)	2020	2021	2022	2023	2024	Tăng/Giảm (%)
Doanh thu thuần	2.337,9	3.057,7	4.185,4	3.112,0	3.517,1	13,0%
Giá vốn hàng bán	2.187,6	2.849,1	3.890,2	2.847,1	3.233,0	13,6%
Lợi nhuận gộp	150,3	208,6	295,2	264,9	284,2	7,3%
Doanh thu hoạt động tài chính	10,7	4,3	8,3	10,7	4,2	-60,4%
Chi phí tài chính	0,0	0,4	4,0	5,3	3,7	-30,5%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>0,0</i>	<i>0,4</i>	<i>4,0</i>	<i>4,9</i>	<i>3,1</i>	<i>-36,9%</i>
Chi phí bán hàng	25,5	26,8	35,8	38,7	58,2	50,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	72,6	76,5	109,4	109,4	112,8	3,1%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	62,8	109,2	154,3	122,2	113,7	-6,9%
Thu nhập khác	2,5	0,1	1,5	18,1	0,3	-98,6%
Chi phí khác	0,0	1,7	1,9	1,8	0,2	-89,7%
Lợi nhuận khác	2,5	(1,6)	(0,4)	16,3	0,1	-99,6%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	65,4	107,6	153,9	138,4	113,8	-17,8%
Lợi nhuận sau thuế	51,0	82,3	117,6	110,3	91,0	-17,5%



**DOANH THU THUẦN
TIÊU THỤ KHÍ**
(Tỷ đồng)



**CỔ TỨC TIỀN MẶT
THỰC TRẢ TRONG NĂM (%)**



01

THÔNG TIN CHUNG

- 13 Thông tin tổng quan
- 14 Tâm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 16 Ngành nghề và Địa bàn kinh doanh
- 18 Những cột mốc phát triển
- 20 Khách hàng tiêu biểu
- 22 Giải thưởng nổi bật
- 24 CNG - Kỳ nguyên mới của nguồn năng lượng sạch
- 25 LNG - Năng lượng xanh của thời đại mới
- 32 Cơ cấu cổ đông và Quá trình tăng vốn điều lệ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 35 Sơ đồ tổ chức
- 38 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 40 Giới thiệu Ban Kiểm soát
- 42 Giới thiệu Ban Giám đốc





THÔNG TIN TỔNG QUAN

THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch	: CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM
Tên tiếng Anh	: CLEAN NATURAL GAS VIETNAM JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	: PV GAS CNG
Mã cổ phiếu	: CNG
Sàn niêm yết	: HOSE

Logo



Slogan: **Đem nguồn năng lượng sạch tới mọi nơi**



Giấy CNĐKDN	: Số 3500800828 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 28/5/2007 và thay đổi gần nhất lần thứ 15 ngày 15/08/2023.
Vốn điều lệ	: 350,99 tỷ đồng
Vốn chủ sở hữu	: 630,77 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2024)
Số lượng cổ phiếu lưu hành	: 35.099.625 cổ phiếu
Công ty Kiểm toán độc lập	: Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

VĂN PHÒNG	CHI NHÁNH PHÚ MỸ	CHI NHÁNH MIỀN BẮC
Địa chỉ : Số 475 Đường Nguyễn An Ninh, Phường 9, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Đường số 15, KCN Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Tầng 21, Tòa nhà CEO, Lô HH2-1, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại : (84) 254 3574 635 (84) 901 475 475	(84) 254 3923 928	(84) 246 2520 777
Fax : (84) 254 3574 619	(84) 254 3923 929	(84) 246 2560 777
Email : info@cngvietnam.com		
Website : www.cngvietnam.com		

TÂM NHÌN – SỨ MỆNH



TÂM NHÌN

Tiên phong trong sự nghiệp xanh hóa nhiên liệu của Việt Nam.



SỨ MỆNH

Lan tỏa nguồn năng lượng sạch, góp phần kiến tạo tương lai xanh, mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng, xã hội.



NHỮNG CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

NĂM 2007

Thành lập với vốn điều lệ ban đầu 19,2 tỷ đồng. Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (PV GAS CNG) được thành lập vào ngày 28/5/2007 theo Giấy chứng nhận đầu tư số 492032000040 do Ban Quản lý KCN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp với vốn điều lệ ban đầu là 19,2 tỷ đồng.

NĂM 2008

Tăng mạnh Vốn điều lệ lên 67,2 tỷ đồng. Nhà máy sản xuất CNG đầu tiên của PV GAS CNG đặt tại KCN Phú Mỹ 1, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với công suất ban đầu là 30 triệu Sm³ khí/năm (tương đương với 33.000 tấn LPG/năm) đã đi vào vận hành từ ngày 03/09/2008.

NĂM 2009

PV GAS CNG tiếp tục phát triển mở rộng thị trường phân phối khí CNG thông qua việc đầu tư thực hiện dự án nâng công suất Nhà máy CNG Phú Mỹ lên 70 triệu Sm³.

NĂM 2010

Tăng Vốn điều lệ lên 125 tỷ đồng. Áp dụng hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường được BSI chứng nhận.

NĂM 2011

Tiếp tục tăng Vốn điều lệ lên 203,1 tỷ đồng và niêm yết cổ phiếu trên HOSE

» Từ tháng 03/2011, sau khi hệ thống máy nén khí giai đoạn điều chỉnh đi vào hoạt động, tổng công suất thiết kế của PV GAS CNG chính thức đạt 70 triệu Sm³, cung cấp khí cho 21 khách hàng tại các khu vực Nhơn Trạch, Bình Dương, TP.HCM, Long An.

» Sau khi tiến hành tăng vốn điều lệ lên 203,1 tỷ đồng, ngày 23/11/2011, cổ phiếu chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) với số lượng 20.312.038 cổ phiếu, mã chứng khoán là CNG, trên cơ sở Quyết định số 167/2011/QĐ-SGDHCM do HOSE cấp.

NĂM 2014

Chi nhánh Miền Bắc đi vào hoạt động. Công ty vinh dự được trao tặng Huân chương Lao động Hạng 3 và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

NĂM 2015

Tổng sản lượng tăng mạnh lên 94,3 triệu Sm³. Trạm cấp khí trung tâm tại KCN Mỹ Phước 3 chính thức hoạt động.

NĂM 2017

Kỷ niệm 10 năm thành lập. Số lượng khách hàng tăng mạnh, sản lượng tiêu thụ khí lên đến 141,3 triệu Sm³, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều vượt 35-40% so với kế hoạch.

NĂM 2020

Công ty mua lại hệ thống CNG tại miền Bắc, tiến tới tiên phong làm chủ công nghệ LNG, cung cấp giải pháp năng lượng sạch trọn gói CNG - LNG - LPG tại thị trường cả nước. Mặc dù một năm với những khó khăn chưa có tiền lệ như đại dịch COVID-19, giá dầu có thời điểm lao dốc, tổng doanh thu của Công ty ghi nhận 2.351,1 tỷ đồng, vượt 105% so với kế hoạch và LNST đạt 51 tỷ đồng, tương đương 106% so với kế hoạch.

NĂM 2021

Vượt qua giai đoạn đầy khó khăn và thách thức trong năm 2021, PV GAS CNG đã kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp, vừa ứng phó với dịch bệnh vừa hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh do ĐHĐCĐ đề ra với tổng sản lượng CNG tiêu thụ là 274,31 triệu Sm³, đạt 113% kế hoạch, doanh thu bán khí đạt 3.057,7 tỷ đồng, tăng 30,8% so với năm 2020; tổng doanh thu đạt 3.062,1 tỷ đồng, tăng 30,2% so với năm 2020 và vượt 29,1% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 82,3 tỷ đồng, vượt 71,2% kế hoạch và tăng 61,3% so với năm 2020.

NĂM 2022

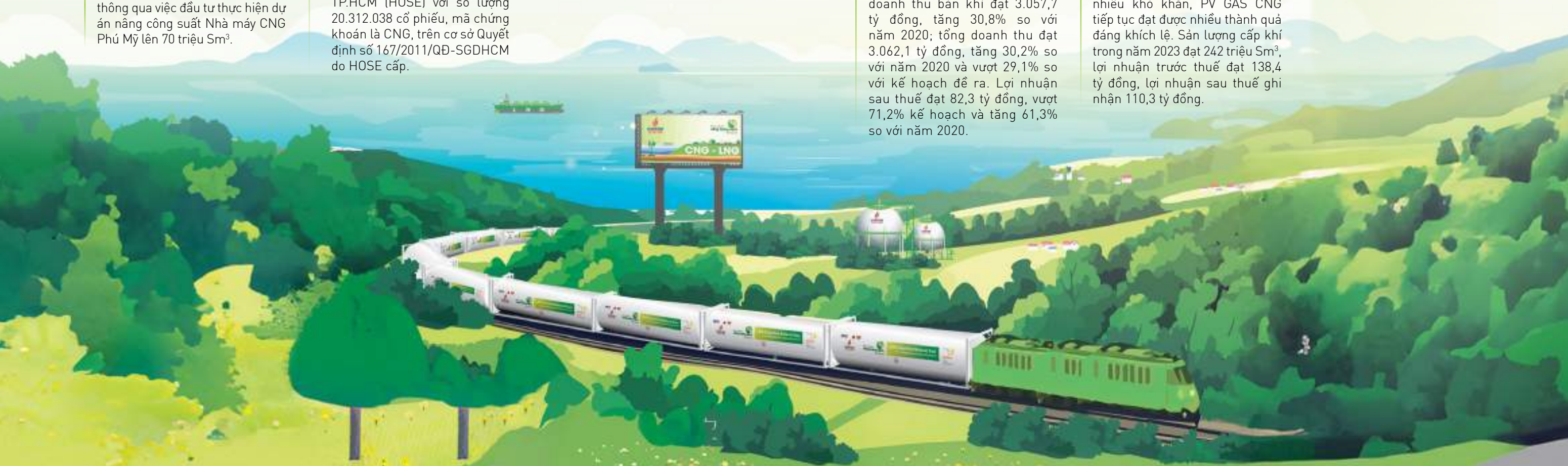
Khởi công xây dựng trạm cấp khí LNG tại KCN Thuận Đạo, Long An với dung tích chứa giai đoạn đầu là 50 tấn và sẽ tiếp tục mở rộng trong tương lai. Đây là trạm cấp khí LNG đầu tiên, là bước khởi đầu quan trọng cho chuỗi các dự án LNG của PV GAS CNG trên khắp cả nước khi nguồn cung và giá ổn định. Trong khi đó, sản lượng cấp CNG của Công ty trong năm 2022 tiếp tục tăng trưởng mạnh 14,8% đạt mức 314,8 triệu Sm³, vượt 10% so với kế hoạch. Tổng doanh thu năm 2022 đạt 4.195,2 tỷ đồng, vượt 29,6% so với kế hoạch ĐHĐCĐ đã giao phó.

NĂM 2023

PV GAS khánh thành công trình Kho LNG 1 MMTPA Thị Vải và PV GAS CNG cũng đã hoàn thành lắp đặt trạm cấp khí LNG đầu tiên tại Long An để sẵn sàng cung cấp LNG cho khách hàng. Vượt qua nhiều khó khăn, PV GAS CNG tiếp tục đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ. Sản lượng cấp khí trong năm 2023 đạt 242 triệu Sm³, lợi nhuận trước thuế đạt 138,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế ghi nhận 110,3 tỷ đồng.

NĂM 2024

PV GAS CNG chính thức cung cấp LNG, kết hợp bằng cả phương thức tàu hỏa và xe bồn cho khách hàng khắp các miền của tổ quốc, đánh dấu bước tiến tiên phong trong mô hình kinh doanh tích hợp, giải pháp khí thiên nhiên trọn gói CNG-LNG-LPG.



KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU

KHÁCH HÀNG NÓI VỀ PV GAS CNG

66

Ông Nguyễn Thanh Trung,
Chủ tịch HĐQT CTCP Tôn Đông Á



“Tôn Đông Á luôn ưu tiên đầu tư các trang thiết bị hiện đại, thân thiện môi trường, đó cũng chính là lý do chúng tôi lựa chọn sử dụng sản phẩm CNG và hợp tác cùng PV GAS CNG. Trong suốt hơn 11 năm đồng hành, cùng nhau vượt qua nhiều giai đoạn khó khăn của thị trường, giá nhiên liệu biến động, chính trị và kinh tế thế giới bất ổn, PV GAS CNG luôn là đối tác đáng tin cậy. Tôn Đông Á sẽ luôn đồng hành với PV GAS CNG trên hành trình kiến tạo tương lai xanh, mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội.”

66

Ông Nguyễn Đức Hà, Chủ tịch HĐQT
kiêm Tổng Giám đốc Hà Thanh Group



“Trải qua 24 năm xây dựng và phát triển, Hà Thanh Group luôn tự hào là đơn vị cung cấp vật liệu xây dựng uy tín hàng đầu trong nước. Trên nền tảng một doanh nghiệp phát triển bền vững và toàn diện, các sản phẩm của Hà Thanh luôn hướng đến mục tiêu nâng cao giá trị cộng đồng thông qua việc cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, công trình và dịch vụ tốt nhất.

Chính vì lẽ đó, Hà Thanh Group đã quyết định lựa chọn PV GAS CNG là đơn vị cung cấp khí phục vụ cho hoạt động sản xuất gạch men tại nhà máy Đồng Tháp - nhà máy quy mô lớn nhất các tỉnh miền Tây Nam Bộ. Mục tiêu mang đến cho cộng đồng sản phẩm gạch men chất lượng cao, thân thiện với môi trường, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và xã hội.”



GIẢI THƯỞNG NỔI BẬT



BẰNG KHEN

của Thủ tướng Chính phủ

BẰNG KHEN

Đơn vị thi đua xuất sắc do
Thủ tướng Chính phủ trao tặng
năm 2011

BẰNG KHEN

của Bộ Công thương

BẰNG KHEN

của Tập đoàn Dầu khí
Việt Nam
từ năm 2010 – 2015

HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG 3 VÀ BẰNG KHEN

của Thủ tướng Chính phủ
năm 2014

GIẢI THƯỞNG

Thương hiệu Quốc gia
Việt Nam liên tục
các năm 2022, 2023, 2024

TOP 50

Doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả
nhất Việt Nam năm 2012

TOP 50

Doanh nghiệp tăng trưởng mạnh
nhất Việt Nam năm 2013

TOP 100

Doanh nghiệp Phát triển Bền Vững
năm 2016, 2017, 2018

TOP 10

Doanh nghiệp Mid Cap có Báo cáo
Thường niên tốt nhất năm 2018,
2019, 2020

TOP 5

Doanh nghiệp Small Cap có Báo
cáo Thường niên tốt nhất năm
2021, 2022

TOP 5

Doanh nghiệp Small Cap có Quản
trị Công ty tốt nhất năm 2023

TOP 20

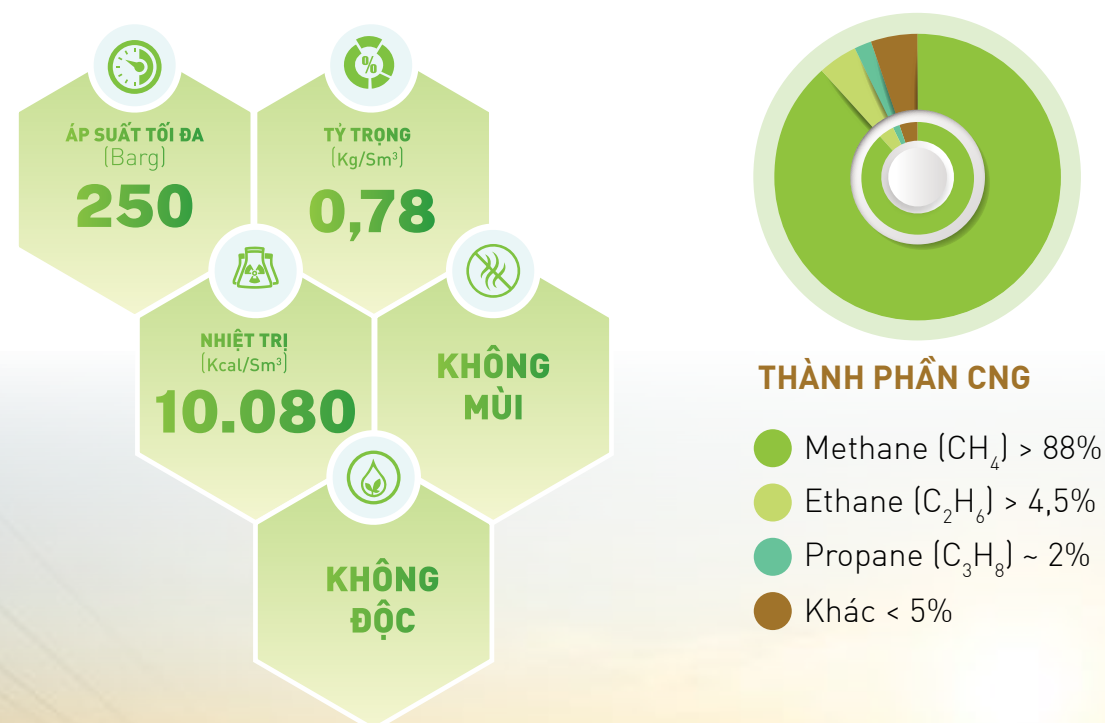
Doanh nghiệp Niêm yết có Báo cáo
Thường niên tốt nhất năm 2024.

CNG - KỶ NGUYÊN MỚI CỦA NGUỒN NĂNG LƯỢNG SẠCH

CNG LÀ GÌ, THÀNH PHẦN CẤU TẠO?

CNG (Compressed Natural Gas) là khí thiên nhiên được khai thác từ các mỏ khí tự nhiên hay là khí đồng hành trong quá trình khai thác dầu mỏ, qua thiết bị làm sạch để loại bỏ các tạp chất và các cấu tử nặng, vận chuyển bằng đường ống tới nhà máy nén khí. Khí thiên nhiên này được nén tới áp suất 200 – 250 barg ở nhiệt độ môi trường để giảm thể tích tồn chứa, tăng hiệu suất và giảm chi phí vận chuyển bằng các phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy. Tại nơi tiêu thụ, CNG được gia nhiệt và giảm áp qua cụm thiết bị PRU (Pressure Reducing Unit), tới áp suất yêu cầu của khách hàng (thường là dưới 3 barg).

CNG khi đốt giảm phát thải tới 80% khí độc vào môi trường so với các nguyên liệu khác, hầu như không phát sinh bụi, ít gây hiệu ứng nhà kính, an toàn hơn trong trường hợp rò rỉ.

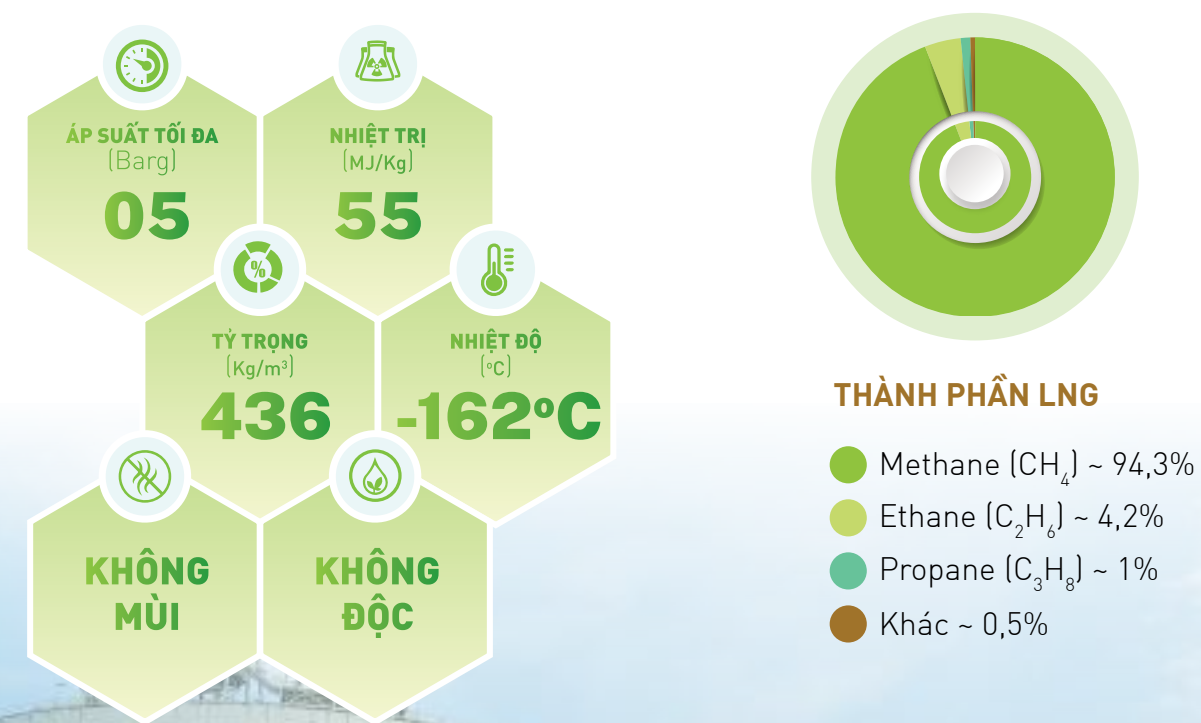


LNG - NĂNG LƯỢNG XANH CỦA THỜI ĐẠI MỚI

LNG LÀ GÌ, THÀNH PHẦN CẤU TẠO?

Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG – Liquefed Natural Gas) là sản phẩm hydrocarbon ở thể lỏng, có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Methane (CH₄), tại nhiệt độ, áp suất bình thường ở thể khí và khi được làm lạnh đến nhiệt độ nhất định thì chuyển sang thể lỏng.

Khí thiên nhiên được hóa lỏng nhờ làm lạnh sâu đến âm 162°C sau khi đã loại bỏ các tạp chất. LNG không màu, không mùi, không độc hại và không có tính chất ăn mòn, có nhiệt độ ngon lửa vào khoảng 2.340°C và nhẹ hơn không khí. Thành phần chủ yếu là Methane (khoảng 95%), Ethane, và một lượng nhỏ các khí khác.



BẢNG QUY ĐỔI NHIỆT TRỊ CÁC LOẠI NHIÊN LIỆU

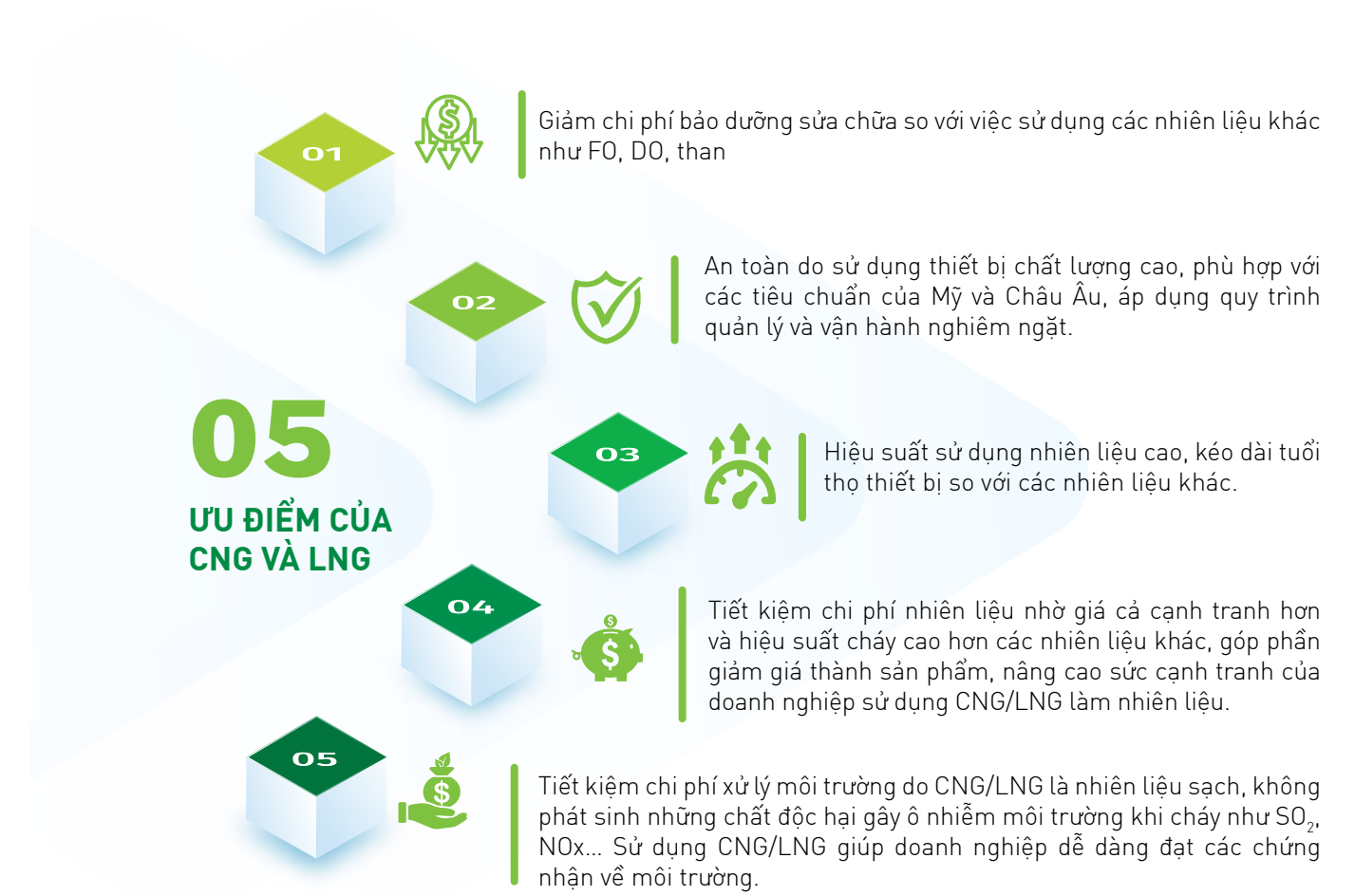
BẢNG Nhiệt trị				
Nhiên liệu	Đơn vị	KCal	BTU	mmBTU
LPG	Kg	11.823	46.917	0,046917
DO	Kg	10.835	42.997	0,042997
FO	Kg	9.800	38.890	0,038890
CNG	Sm ³	10.080	40.001	0,040001
LNG	Kg	13.114	52.042	0,05204

BẢNG QUY ĐỔI NHIÊN LIỆU					
Nhiên liệu cơ sở	Đơn vị	CNG (Sm ³)	LPG (Kg)	DO (Kg)	FO (Kg)
CNG	Sm ³	1	0,85259	0,93032	1,02857
LPG	Kg	1,1729	1	1,09117	1,2064
DO	Kg	1,0749	0,91645	1	1,10561
FO	Kg	0,97223	0,82891	0,90448	1
LNG	Kg	1,30099	1,10919	1,21034	1,33816

Ghi chú:

- ★ BTU (British Therm Unit): Đơn vị nhiệt trị của Anh quốc
- ★ Sm³ (Standard cubic metre): 1 m³ CNG tại điều kiện tiêu chuẩn (nhiệt độ 15°C, áp suất 1 at)
- ★ mmBTU: Một triệu BTU
- ★ 1kcal = 3,968321 BTU

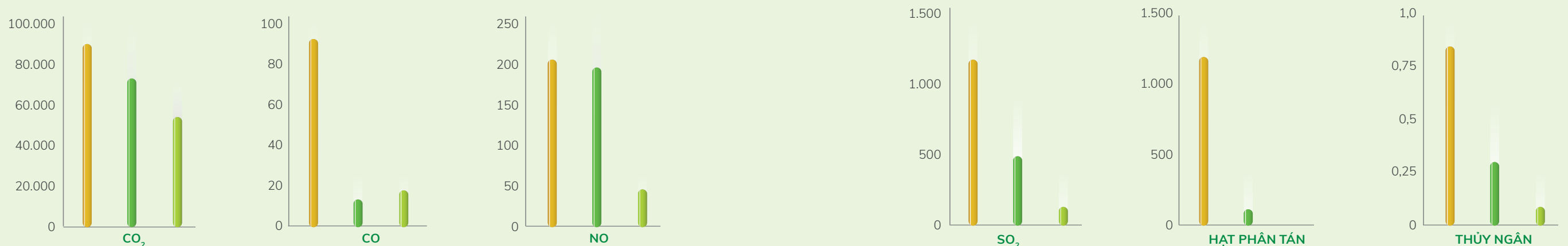
ƯU ĐIỂM CỦA CNG VÀ LNG



SO SÁNH KHÍ THẢI CÁC LOẠI NHIÊN LIỆU

[Kg khí thải/Triệu BTU]

Thạch than Dầu Khí thiên nhiên



QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI CNG

1

NGUỒN KHÍ ĐẦU VÀO

Khí thiên nhiên được lấy từ hệ thống khí của Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV GAS) hoặc thông qua hệ thống khí đường ống của PV GAS D, đi vào trạm nén (Trạm nén Phú Mỹ - Khu vực Đông Nam Bộ; Trạm nén Tiên Hải, Thái Bình - Khu vực Bắc Bộ) với áp suất 22 barg, lưu lượng khí được kiểm soát qua hệ thống trạm đo khí đầu vào.



NÉN KHÍ

Khí được dẫn vào trạm máy nén CNG thông qua hệ thống máy nén để nén từ áp suất 14-22 barg lên 200-250 barg vào các bồn chứa chuyên dụng.

Các máy nén và hệ thống điều khiển được thiết kế tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn, quy phạm của Việt Nam, đảm bảo đủ điều kiện vận hành an toàn và được kiểm định định kỳ hàng năm.

Trạm nén khí tại Phú Mỹ (Bà Rịa - Vũng Tàu) công suất 350 triệu Sm³/năm và Trạm nén khí tại Tiên Hải (Thái Bình) công suất 110 triệu Sm³/năm. Công suất các trạm nén khí này có thể mở rộng khi khách hàng có nhu cầu cao hơn trong tương lai.

2

3

CHUYÊN CHỜ

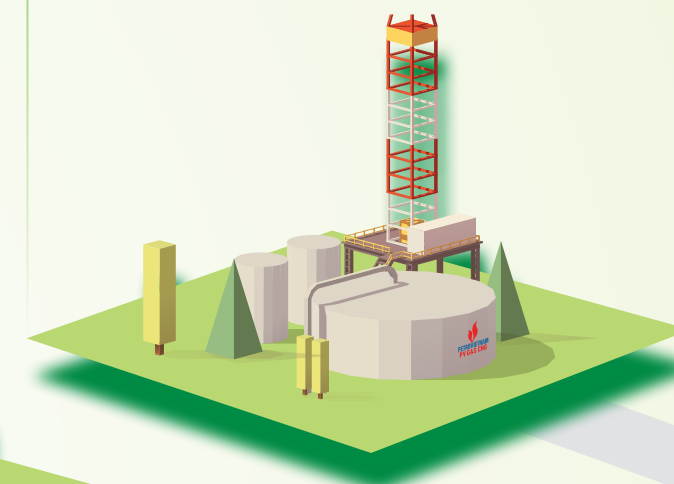
Sau khi được nén vào các bồn chứa chuyên dụng bằng vật liệu Composite hoặc Thép có thể tích từ 18 m³ ÷ 40 m³, CNG được chuyên chở đến các trạm tiêu thụ của khách hàng. Bồn và phương tiện chuyên chở phải tuân thủ các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng nguy hiểm, cháy nổ.



5

KẾT NỐI VỚI LÒ ĐỐT TẠI KHÁCH HÀNG

Từ đầu ra của trạm giảm áp, khí được dẫn bằng đường ống tới hệ thống lò đốt của khách hàng.

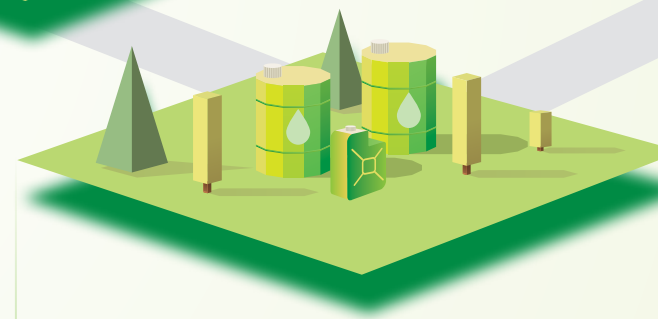


4

GIẢM ÁP TẠI TRẠM KHÁCH HÀNG (PRU)

Xe bồn vận chuyển khí đến trạm PRU, từ đây khí được dẫn từ xe bồn ở áp suất từ 200 đến 250 barg đi qua hệ thống PRU, giảm áp qua 2 giai đoạn (giai đoạn 1 giảm áp xuống 60 barg, giai đoạn 2 giảm áp xuống 2-7 barg) để cung cấp khí cho khách hàng theo yêu cầu.

Hệ thống PRU được thiết kế và lắp đặt tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn, quy định của Việt Nam, đảm bảo an toàn tuyệt đối.

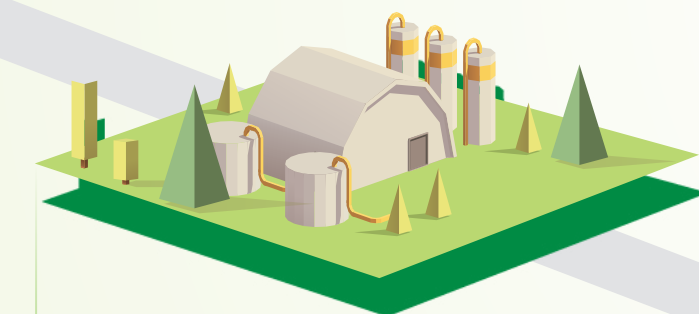


QUY TRÌNH PHÂN PHỐI LNG

1

NGUỒN KHÍ LNG

Nguồn khí thiên nhiên hóa lỏng LNG được nhập khẩu từ các quốc gia có trữ lượng lớn trên Thế giới bằng tàu chuyên dụng.



2

TIẾP NHẬN VÀ TỒN CHỨA LNG

Tàu chuyên chở LNG được tiếp nhận và bơm rót vào hệ thống kho chứa thông qua cầu cảng có lắp đặt hệ thống tiếp nhận chuyên dụng. PV GAS sở hữu hệ thống kho chứa LNG hiện đại tại Thị Vải (Bà Rịa-Vũng Tàu) với công suất 1 triệu tấn/năm.

3

CHUYÊN CHỞ

Hệ thống các xe bồn đa dạng ở trạng thái lỏng có sức chứa 15.000 Sm³, 20.000 Sm³, 25.000 Sm³ và 30.000 Sm³ khí với áp suất làm việc 8 barg, là phương tiện chuyên chở LNG đến nhà máy khách hàng.

Đối với thị trường xa khu vực kho chứa như các tỉnh phía Bắc, LNG sẽ được trung chuyển bằng đường sắt sau đó phân phối đến khách hàng cụ thể bằng các xe bồn.



4

TÁI HÓA KHÍ TẠI NHÀ MÁY KHÁCH HÀNG

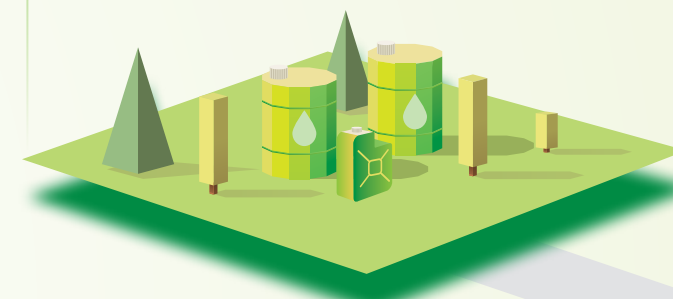
Tùy theo nhu cầu sử dụng mà khách hàng được lắp đặt hệ thống tái hóa khí bao gồm bồn chứa LNG và các thiết bị tái hóa khí với áp suất làm việc khoảng 8 barg để đưa LNG về trạng thái khí tự nhiên cung cấp cho khách hàng.



5

KẾT NỐI VỚI LÒ ĐỐT TẠI KHÁCH HÀNG

Từ hệ thống tái hóa khí với áp suất đầu ra khoảng 8 barg, khí được giảm áp theo yêu cầu và được dẫn bằng đường ống đi vào các buồng đốt.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ



THÔNG TIN CỔ PHẦN

TỔNG SỐ CỔ PHẦN

35.099.625 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: Không

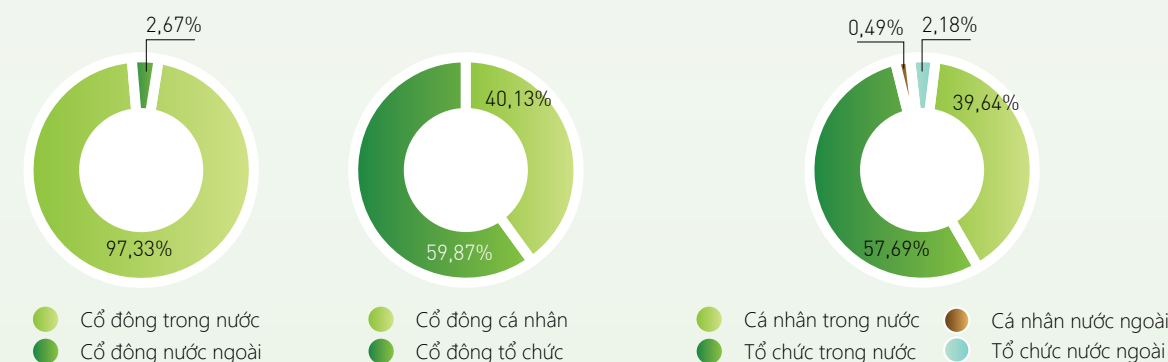
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 35.099.625 cổ phần

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI TẠI NGÀY 31/12/2024

Chỉ tiêu	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Cổ phần	% VĐL	Cổ phần	% VĐL	Cổ phần	% VĐL
Cá nhân	13.913.644	39,64	171.681	0,49	14.085.325	40,13
Tổ chức	20.247.892	57,69	766.408	2,18	21.014.300	59,87
Tổng cộng	34.161.536	97,33	938.089	2,67	35.099.625	100

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI NGÀY 31/12/2024



PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG LỚN (TỪ 5% TRỞ LÊN) TẠI NGÀY 31/12/2024

Tên cổ đông	Vốn cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV GAS)	19.656.000	56
Các cổ đông khác	15.443.625	44
Tổng cộng	35.099.625	100

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

ĐVT: Tỷ đồng

Năm	Vốn điều lệ ban đầu	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ lũy kế	Hình thức tăng vốn
2007	19,2	-	19,2	
2008	19,2	48	67,2	Phát hành thêm
2010	67,2	57,8	125	Phát hành cho cán bộ chủ chốt và cổ đông chiến lược
2011	125	37,5	162,5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2011	162,5	40,6	203,1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
2012	203,1	10,2	213,3	ESOP cho CBCNV
2013	213,3	56,7	270,0	ESOP cho CBCNV và thưởng cổ phiếu
2013-2022	270,0	-	270,0	
2023	270,0	80,99	350,99	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 30% Vốn điều lệ

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Vốn chủ sở hữu đến cuối năm 2024 đạt gần 630,77 tỷ đồng gấp gần 1,8 lần so với vốn điều lệ nhờ tích lũy lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty hiện đang nắm giữ 327 cổ phiếu quỹ, chiếm tỷ lệ không đáng kể 0,001%. Trong năm, Công ty không có giao dịch mua/bán cổ phiếu quỹ.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP



Với nền tảng quản trị doanh nghiệp không ngừng được cải thiện, PV GAS CNG đã duy trì được lợi thế cạnh tranh vững chắc trong bối cảnh thị trường dầu khí và môi trường vĩ mô liên tục biến động mạnh trong thời gian qua.

PV GAS CNG hiện đang hoạt động với mô hình CTCP và cơ cấu tổ chức trực tuyến chức năng, vận hành hiệu quả cùng với bộ máy và nhân sự tinh gọn. Đây cũng là tôn chỉ mà Ban lãnh đạo Công ty chú trọng ngay từ những ngày đầu thành lập, và xem là yếu tố then chốt, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, gia tăng giá trị thương hiệu, hình ảnh doanh nghiệp, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

PV GAS CNG cũng đã liên tục rà soát, hoàn thiện mô hình quản trị theo các tiêu chuẩn quốc tế, tách biệt quyền và trách nhiệm giữa Hội đồng Quản trị và Ban điều hành, đồng thời thực hiện chỉ đạo xuyên suốt theo chiều dọc đối với các phòng ban chức năng và chi nhánh. Hệ thống các quy trình, thủ tục cũng giúp các đơn vị chủ động trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng hiệu quả trong quản lý.

Với nền tảng quản trị doanh nghiệp không ngừng được cải thiện, PV GAS CNG đã duy trì được lợi thế cạnh tranh vững chắc trong bối cảnh thị trường dầu khí và môi trường vĩ mô liên tục biến động mạnh trong thời gian qua.

CÁC NỀN TẢNG QUẢN TRỊ QUAN TRỌNG

Bên cạnh Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua, PV GAS CNG còn tham khảo các Thông lệ tốt nhất về quản trị công ty của OECD, Thông lệ quản trị công ty do UBCKNN ban hành... Công ty đã xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp dựa trên nền tảng hệ thống quản trị hiện đại như Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 và Hệ thống quản lý an toàn – sức khỏe OHSAS 18001,...

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Tiểu ban trực thuộc HĐQT: Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ
Công ty con, công ty liên kết: Không.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động của PV GAS CNG. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư phát triển của Công ty, quyết định cơ cấu vốn, thông qua phương án sản xuất kinh doanh, quyết định bộ máy tổ chức quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ tất cả những vấn đề quản lý của Công ty theo Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ pháp luật.

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát được bầu bởi ĐHĐCĐ để thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty trong việc chấp hành tuân thủ Điều lệ của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc có trách nhiệm quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật Nhà nước, các quy định của ngành, điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Giám đốc là người đại diện cho Công ty trước pháp luật.

PHÒNG KỸ THUẬT – ĐẦU TƯ

Phòng Kỹ thuật – Đầu tư có chức năng: (1) Thực hiện các công tác đầu tư – xây dựng và kỹ thuật; (2) Quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khoa học – công nghệ, chất lượng, kỹ thuật vào sản xuất của Công ty; (3) Xây dựng chiến lược, quản lý công tác đầu tư – xây dựng và tổ chức thực hiện; (4) Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, đất đai.

PHÒNG KẾ HOẠCH - KINH DOANH

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh có chức năng: (1) Thực hiện các công tác xây dựng chiến lược, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực kinh doanh sản phẩm khí (CNG, LNG...) của Công ty; (2) Quản lý và phát triển công tác kinh doanh sản phẩm khí theo chiến lược kinh doanh đã đề ra; (3) Quản lý các hợp đồng trong lĩnh vực mua bán sản phẩm khí và các hợp đồng liên quan khác; (4) Nghiên cứu, dự báo giá và đánh giá chính sách kinh doanh hàng hóa của sản phẩm trong nước, khu vực và thế giới; (5) Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

PHÒNG TỔ CHỨC – HÀNH CHÍNH

Phòng Tổ chức – Hành chính có chức năng: (1) Quản lý công tác tổ chức cán bộ, nhân sự; công tác đào tạo, tiền lương, chế độ chính sách và công tác thi đua khen thưởng – kỷ luật trong toàn Công ty; (2) Quản lý thiết bị văn phòng; công tác văn thư lưu trữ, bảo mật và thông tin liên lạc; (3) Nghiên cứu, đề xuất và tổ chức triển khai các phương án hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Công ty phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty và yêu cầu sản xuất kinh doanh...

PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN

Phòng Tài chính – Kế toán có chức năng: (1) Quản lý công tác khai thác, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn và tài sản của Công ty; (2) Quản lý, điều hành các hoạt động tài chính trong toàn Công ty; (3) Quản lý và đảm bảo công tác kế toán, thống kê tuân thủ hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, Luật Kế toán, Luật Thống kê, Luật Thuế và các chế độ quản lý tài chính, kế toán hiện hành của Nhà nước và Công ty; (4) Xây dựng, đề trình quy chế tài chính và bảo vệ kế hoạch tài chính tổng hợp của Công ty; (5) Định kỳ lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính được giao theo quy định; (6) Phối hợp với các Phòng khác thuộc Công ty theo sự phân công của Ban Giám đốc trong việc chuẩn bị, đàm phán ký kết và thực hiện hợp đồng với đối tác chịu trách nhiệm rà soát các điều khoản liên quan đến tài chính, kế toán...

PHÒNG AN TOÀN – MÔI TRƯỜNG

Phòng An toàn – Môi trường có chức năng: (1) Quản lý và điều hành công tác an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo hộ lao động và công tác môi trường; (2) Xây dựng và duy trì hệ thống quản lý an toàn, chất lượng, môi trường đảm bảo an toàn cho con người, tài sản và môi trường trong các hoạt động của Công ty.

CHI NHÁNH PHÚ MỸ

Chi nhánh Phú Mỹ trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, vận chuyển các sản phẩm khí CNG. Chức năng của Chi nhánh Phú Mỹ bao gồm: (1) Thực hiện công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất, vận chuyển sản phẩm khí CNG theo kế hoạch sản xuất đã được phê duyệt, đảm bảo an toàn, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ khí CNG của các khách hàng; theo dõi, tính toán và báo cáo số liệu về cho Ban Giám đốc và các bộ phận có liên quan (2) Quản lý, theo dõi, bảo dưỡng sửa chữa định kỳ (hàng ngày, hàng tháng) hoặc đột xuất cho các thiết bị thuộc Chi nhánh Phú Mỹ được Công ty giao; (3) Thực hiện công tác an toàn – sức khỏe – môi trường, PCCC và ứng cứu sự cố khẩn cấp cho hệ thống sản xuất, vận chuyển khí.

CHI NHÁNH MIỀN BẮC

Chi nhánh Miền Bắc là đơn vị hạch toán phụ thuộc theo Quy chế tài chính của Chi nhánh được HĐQT phê duyệt và Quy chế tài chính của Công ty, được tự chủ trong sản xuất và kinh doanh theo sự phân cấp của Công ty và chịu sự ràng buộc về nghĩa vụ và quyền lợi đối với Công ty trong phạm vi số vốn và tài sản được Công ty giao cho Chi nhánh quản lý khai thác và sử dụng.



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÀ NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI
Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng, Kỹ sư Kinh tế
Vận tải biển, Cử nhân Kế toán – Kiểm toán

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS:
6.318.000 (18,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0

ÔNG VŨ VĂN THỰC
*Thành viên HĐQT
kiêm Giám đốc*

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn:

Kỹ sư Xây dựng cầu đường

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS:
6.318.000 (18,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG VŨ TUẤN NGỌC

Thành viên độc lập HĐQT

Năm sinh: 1957

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG BÙI VĂN ĐÁN

Thành viên HĐQT chuyên trách

Năm sinh: 1965

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ Dầu khí,
Cử nhân Anh văn

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 3.510.000 (10,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0

ÔNG NGUYỄN HỮU THẮNG

Thành viên HĐQT chuyên trách

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 3.510.000 (10,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

BÀ NGUYỄN THỊ THANH HÀ

Trưởng Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán;
Cử nhân Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



BÀ LÊ THỊ THANH HUYỀN

Kiểm soát viên

Năm sinh: 1975

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế và Quản trị Doanh nghiệp

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG ĐINH VĂN QUẢNG

Kiểm soát viên

Năm sinh: 1986

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Kế toán

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0

Thay đổi nhân sự trong năm:

✦ Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thanh Hà vào vị trí Trưởng Ban Kiểm soát thay cho Ông Nguyễn Quang Bá kể từ ngày 12/9/2024.



GIỚI THIỆU BAN GIÁM ĐỐC

ÔNG VŨ VĂN THỰC

Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng cầu đường

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 6.318.000
(18,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG NGUYỄN HỮU XUÂN

Phó Giám đốc

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ
Hữu cơ Hóa dầu

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 3



ÔNG VŨ DUY ĐÔNG

Phó Giám đốc

Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh;
Thạc sĩ Quản lý Kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 4



BÀ PHẠM THỊ HẠNH

Kế toán trưởng

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kế toán – Cử nhân Tiếng Trung

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0

Thay đổi nhân sự trong năm:

- ✦ Miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với Ông Nguyễn Nguyên Vũ kể từ ngày 15/7/2024.
- ✦ Bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với Ông Vũ Duy Đông kể từ ngày 02/8/2024.

02

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP CHINH PHỤC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

- 46 Triển vọng kinh tế - thị trường dầu khí và Phân tích SWOT
- 50 Gắn kết các bên liên quan trọng Chiến lược hoạt động
- 53 Chiến lược phát triển đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035
- 56 Giải pháp để chinh phục mục tiêu chiến lược
- 58 Quản trị rủi ro



TRIỂN VỌNG KINH TẾ - THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ VÀ PHÂN TÍCH SWOT

KINH TẾ THẾ GIỚI

Thách thức kéo dài, một số nước đang phát triển có thể tăng tốc hồi phục

Không nằm ngoài dự báo, kinh tế thế giới tiếp tục có năm phục hồi yếu, đối mặt với nhiều rủi ro đặc biệt là bất ổn địa chính trị và cạnh tranh giữa các nước lớn. Trong khi đó, nợ công gia tăng tiếp tục đặt ra những thách thức đáng kể cho nền kinh tế thế giới. Lạm phát tiếp tục giảm ở hầu hết các quốc gia trong năm 2024 do giá thực phẩm, năng lượng và hàng hóa giảm mạnh. Tại khoảng 2/3 các nền kinh tế phát triển và 3/5 các nền kinh tế thị trường mới nổi, lạm phát đã đạt mục tiêu của ngân hàng trung ương trong tháng 10/2024. Tuy nhiên, lạm phát cơ bản vẫn cao hơn mức mong muốn ở nhiều quốc gia, cho thấy áp lực giá vẫn còn dai dẳng.

Về tăng trưởng GDP, IMF và OECD ước tính tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt 3,2% trong năm 2024, giảm nhẹ so với mức 3,3% của năm 2023. Tăng trưởng ở các nước/khu vực cụ thể như sau: Hoa Kỳ tăng trưởng ước đạt 2,8% cao nhất nhóm các nước phát triển, khu vực đồng Euro phục hồi từ mức 0,5% năm 2023 lên khoảng 0,7% - 0,9%, Nhật Bản đạt từ 0,6% - 0,8%, thấp hơn so với mức 1,9% của năm 2023, trong khi Trung Quốc tăng trưởng khoảng 5,0%.

Triển vọng kinh tế toàn cầu trong năm 2025 sẽ chịu ảnh hưởng từ việc áp lực lạm phát kéo dài ở nhiều nước cùng với những bất ổn địa chính trị, chiến tranh thương mại có dấu hiệu tiếp tục dâng cao sẽ khiến các chính phủ gặp khó khăn khi điều chỉnh chính sách vĩ mô. Theo đó, IMF ước tính tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2025 sẽ đạt khoảng 2,9% - 3,0%, giảm nhẹ so với mức tăng trưởng năm 2024. Một số nước đang phát triển sẽ có dư địa tăng trưởng cao hơn khi thúc đẩy nới lỏng chính sách tiền tệ và tài khóa, mở rộng đầu tư cơ sở hạ tầng...

VIỆT NAM

Tạo đà để duy trì và thậm chí nâng cao mức tăng trưởng

GDP năm 2024 của Việt Nam ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024, theo số liệu của Tổng cục Thống kê. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.

Tăng trưởng khả quan trong năm qua nhờ sức mạnh từ xuất khẩu, sản xuất công nghiệp và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng trưởng mạnh khoảng 9-10%. Đồng thời, chính sách hỗ trợ của Chính phủ và các cải cách về thể chế đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất và đầu tư. Tuy nhiên, nền kinh tế đã bị ảnh hưởng mạnh bởi các hiện tượng thiên tai, đặc biệt là cơn bão Yagi làm gián đoạn sản xuất ở hàng loạt tỉnh phía Bắc.

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/12/2024 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2024 ước đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm trước. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý IV/2024 theo giá hiện hành ước đạt 1.274,5 nghìn tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính năm 2024, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt 3.692,1 nghìn tỷ đồng, tăng 7,5% so với năm trước.

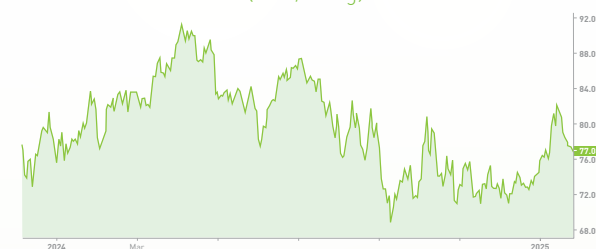
Năm 2025, với nền tảng vững chắc từ các yếu tố nội tại như xuất khẩu mạnh, FDI tích cực, đầu tư công hiệu quả và các cải cách về thể chế, Việt Nam có khả năng duy trì và thậm chí nâng cao mức tăng trưởng, hướng tới mục tiêu tăng trưởng GDP 8%. Sự linh hoạt trong chính sách tiền tệ, đẩy mạnh đầu tư công, gia tăng giá trị trong chuỗi cung ứng và định hướng phát triển công nghệ là chìa khóa giúp nền kinh tế Việt Nam vượt qua thử thách và tận dụng cơ hội trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động.

THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC

Thế giới áp lực tăng nguồn cung trong khi nhu cầu yếu. Trong nước, xu hướng sử dụng LNG dự báo tăng mạnh

Giá dầu thô Brent trong năm 2024 diễn biến trong trạng thái đi ngang và đạt trung bình 80 USD/thùng. Giá dầu đi ngang chủ yếu xuất phát từ hành động cắt giảm sản lượng của khối các nước xuất khẩu dầu mỏ lớn (OPEC+), trong khi sản lượng tiêu thụ dầu thô chậm lại do nền kinh tế tăng trưởng kém, đặc biệt là thị trường Trung Quốc. Ngoài ra, xu hướng chuyển sang các nguồn năng lượng tái tạo và sạch cũng làm giảm dần sự phụ thuộc vào dầu mỏ, từ đó tác động tiêu cực đến tăng trưởng nhu cầu dầu.

GIÁ DẦU BRENT TRONG NĂM 2024
(USD/thùng)



Nguồn: Investing.com

Năm 2025, EIA dự báo giá dầu Brent giảm -6,2% xuống còn 75-76 USD/thùng trong khi dự báo đồng thuận từ Bloomberg là 73,3 USD/thùng. Về sản lượng, dự báo dầu Brent phản ánh sự thay đổi trong thị trường dầu mỏ toàn cầu, từ trạng thái cân bằng vào năm 2024 sang dư thừa 1,2 triệu thùng/ngày vào năm 2025, và tiếp tục dư thừa 0,9 triệu thùng/ngày vào năm 2026. Điều này phản ánh quá trình phục hồi chậm lại do nền kinh tế toàn cầu gặp nhiều bất ổn và tác động của xu hướng chuyển sang năng lượng sạch. Đáng chú ý, giới phân tích cũng lưu ý rằng, trong chính quyền Donald Trump, bất kỳ chính sách nào nhằm tăng giá dầu sẽ chỉ là yếu tố thứ yếu so với mục tiêu chính là giữ giá năng lượng ở mức thấp. Điều này có thể tác động kéo giảm giá dầu trong những năm sắp tới.

Thị trường trong nước: Nhu cầu tiêu thụ Khách hàng công nghiệp dự báo phục hồi mạnh mẽ

Thị trường tiêu thụ khí thiên nhiên trong nước dự báo tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới. Động lực đến từ sự phát triển mở rộng của các hộ tiêu thụ khí đặc biệt là sản xuất điện và sản xuất công nghiệp. Chính phủ đang tiếp tục có những chính sách ưu đãi, đưa vào vận hành thị trường tín chỉ carbon... để khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi sang sử dụng năng lượng sạch, nhiên liệu thân thiện với môi trường để đáp ứng các cam kết mục tiêu Net-zero. Ngoài ra, yêu cầu của các thị trường nhập khẩu cũng khiến doanh nghiệp trong nước phải chuyển sang sử dụng nhiên liệu sạch để "sản xuất xanh".

Trong bối cảnh sản lượng nguồn khí từ các mỏ sụt giảm tự nhiên, Chính phủ đang đẩy mạnh tiến độ các dự án Lô B - Ô Môn, Kinh Ngự Tráng, Lạc Đà Vàng, Sư Tử Trắng giai đoạn 2B, Cá Voi Xanh... Những lô LNG đầu tiên đã được PV GAS nhập khẩu và đưa vào kinh doanh từ tháng 9/2024 đã mở ra hướng bù đắp từ nguồn khí nhập khẩu.

Về hoạt động tồn trữ, dự án Kho LNG Thị Vải công suất 1 triệu tấn đã được PV GAS đưa vào hoạt động cuối năm 2023. Nghiên cứu khả thi cho giai đoạn mở rộng của kho Thị Vải đã được phê duyệt, dự kiến hoàn thành trong năm 2026 giúp công suất kho cảng này tăng gấp 3 lần. Trong khi đó, nghiên cứu khả thi dự án LNG Sơn Mỹ tại Bình Thuận cũng đã được phê duyệt. Giai đoạn đầu tiên của dự án Sơn Mỹ dự kiến có công suất 3,6 triệu tấn và sẽ hoàn thành trong Q4/2027. Giai đoạn 2 dự kiến có công suất lớn hơn, đạt 6 triệu tấn và có thể đi vào hoạt động trước năm 2030.

PV GAS CNG cũng đã hoàn thành lắp đặt trạm cấp LNG đầu tiên tại Long An và cung cấp khí cho khách hàng. Đối với các tỉnh thành phía Bắc, PV GAS CNG thực hiện vận chuyển LNG bằng tàu hỏa và phân phối đến khách hàng bằng xe bồn. Với hoạt động sản xuất đang dần phục hồi trở lại và có xu hướng tăng tốc trước sự dịch chuyển của dòng vốn FDI, đây sẽ là một động lực quan trọng của thị trường phân phối khí thiên nhiên tại Việt Nam.



TRIỂN VỌNG KINH TẾ - THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ VÀ PHÂN TÍCH SWOT

PHÂN TÍCH SWOT

PV GAS CNG thường xuyên thực hiện phân tích các tác động thế mạnh, cơ hội và rủi ro là vấn đề quan trọng để từ đó xây dựng và thiết lập các định hướng chiến lược, hình thành hệ thống giải pháp phù hợp để chinh phục các mục tiêu chiến lược này.

ĐIỂM MẠNH

- » Lợi thế cạnh tranh từ sản phẩm LNG/CNG: Là nhiên liệu cho hiệu suất cao, giúp tăng tuổi thọ máy móc, thiết bị; thân thiện môi trường; hiệu quả kinh tế, tiết kiệm chi phí hơn hẳn nhiên liệu truyền thống; và an toàn hơn trong vận hành sản xuất.
- » Có uy tín và thương hiệu trên thị trường và luôn nhận được sự ủng hộ của khách hàng. Hệ thống khách hàng ổn định đa dạng, tập trung lại các khu vực kinh tế trọng điểm của đất nước. Nhờ đó, PV GAS CNG duy trì vị thế vững mạnh trong lĩnh vực phân phối khí thiên nhiên khi chiếm đến hơn 70% thị phần CNG cả nước.
- » Cơ sở hạ tầng và công nghệ: Công suất nhà máy nén khí đạt hơn 350 triệu Sm³/năm ở miền Nam và 110 triệu Sm³/năm ở miền Bắc, đảm bảo cấp khí cho khách ổn định, hệ thống PRU trải rộng khắp các KCN. Công ty cũng đã hoàn thành lắp đặt trạm cấp khí LNG đầu tiên tại Long An để sẵn sàng cung cấp LNG cho khách hàng, tiến vào một lĩnh vực kinh doanh mới nhiều dư địa tăng trưởng.
- » Làm chủ công nghệ, phối hợp vận hành, thực hiện bằng các phương thức vận chuyển đa dạng như xe bồn, tàu hỏa giúp Công ty dễ dàng mở rộng địa bàn và thị trường.
- » Nhân sự và Văn hóa doanh nghiệp: Nhân sự lãnh đạo quản lý cấp cao có trình độ và tầm nhìn quản lý doanh nghiệp, CBCNV năng động, sáng tạo và chủ động công việc; Tạo lập được văn hóa doanh nghiệp, tập hợp được sức mạnh tập thể đoàn kết hướng tới mục tiêu chung của toàn Công ty.
- » Cơ cấu tài chính ổn định, được cân đối nhờ hiệu quả kinh doanh tích cực.
- » Mối quan hệ với các bên liên quan: Luôn nhận được sự chia sẻ, hỗ trợ của PV GAS và các đơn vị thành viên, các đơn vị trong và ngoài ngành.

CƠ HỘI

- » Làn sóng FDI dịch chuyển sang Việt Nam mở ra cơ hội cung cấp khí nhiên liệu cho Công ty.
- » Thị trường bất động sản, vật liệu xây dựng và ngành sản xuất nói chung đang trên đà hồi phục sẽ giúp nhu cầu sử dụng khí thiên nhiên cải thiện trong thời gian tới.
- » Việt Nam tham gia hàng loạt các hiệp định thương mại tự do được kỳ vọng sẽ giúp gia tăng nhu cầu tiêu thụ khí do doanh nghiệp mở rộng sản xuất cũng như có thêm khách hàng mới.
- » Vấn đề chuyển dịch sang nguồn năng lượng xanh giúp bảo vệ môi trường, hạn chế rủi ro biến đổi khí hậu, đáp ứng mục tiêu Net zero đang trở thành mối quan tâm trong quá trình phát triển của Việt Nam. Điều này sẽ giúp cho nguồn nguyên liệu sạch như CNG, LNG được sử dụng nhiều hơn.

THÁCH THỨC

- » Nguồn khí nội địa suy giảm nhanh khiến Công ty phần nào phụ thuộc vào nguồn khí nhập khẩu. Giá dầu khí thế giới thường xuyên biến động mạnh khiến công tác dự báo, lập kế hoạch kinh doanh gặp nhiều thách thức.
- » Cạnh tranh từ các đối thủ ngày càng tăng cao khi mở cửa thị trường, kể cả trong lĩnh vực mới như LNG.
- » Cạnh tranh từ các nguồn nhiên liệu thay thế như biomass, than đá... nhờ ưu thế về giá và nhận thức về vấn đề môi trường của doanh nghiệp chưa cao.
- » Yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cao đòi hỏi phải đầu tư nhiều vốn, nhân sự chuyên môn cao mới đáp ứng được.

ĐIỂM YẾU

- » Hoạt động kinh doanh phụ thuộc vào thị trường dầu khí thế giới.
- » Kinh tế vĩ mô đang trong giai đoạn biến động mạnh, khó dự báo tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- » Cơ cấu khách hàng theo ngành nghề chưa đa dạng, mà chủ yếu tập trung vào nhóm sản xuất Vật liệu xây dựng và Thực phẩm.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG

Đặt trong bối cảnh kinh doanh và chiến lược phát triển dài hạn, PV GAS CNG luôn xem các bên liên quan là những đối tác quan trọng bậc nhất và tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty trên các mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

Xác định được điều đó, PV GAS CNG đã xây dựng mối quan hệ bền vững với các bên liên quan, thường xuyên tham vấn, tìm hiểu tình hình, nắm bắt thông tin của đối tác, khách hàng, đánh giá và đáp ứng nhu cầu, kỳ vọng của họ, cũng là để phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. PV GAS CNG xác định các bên liên quan căn cứ vai trò và mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với Công ty bao gồm: **Cổ đông/Nhà đầu tư; Nhà cung cấp; Người lao động; Cơ quan quản lý Nhà nước; Cộng đồng địa phương.**

MÔ HÌNH ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI PV GAS CNG



KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU TRONG HỖSXKD

Căn cứ vào việc tương tác và tham vấn với các bên liên quan, PV GAS CNG có thể xác định được các vấn đề mà họ quan tâm và kỳ vọng. Việc tham vấn cũng giúp Công ty xác định được lĩnh vực cần phải tập trung để đáp ứng sự quan tâm, kỳ vọng đó đồng thời phục vụ cho các định hướng mục tiêu chiến lược.

BÊN LIÊN QUAN	KÊNH THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM VÀ KỶ VỌNG	ĐÁP ỨNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA PV GAS CNG
KHÁCH HÀNG	<ul style="list-style-type: none"> Thiết lập cơ chế duy trì mối liên hệ, đối thoại thường xuyên và định kỳ thông qua quy trình "Bán khí và chăm sóc khách hàng". Hàng năm, Công ty khảo sát ý kiến, sự hài lòng của khách hàng thông qua "Phiếu thăm dò ý kiến". Hàng quý, Công ty cũng tập hợp ý kiến phản hồi của khách hàng để trình Ban Lãnh đạo có phương án xử lý, chỉ đạo tích cực, kịp thời. Hàng tháng, nếu thị trường nhiên liệu (giá FO, LPG) có biến động, Công ty sẽ gặp gỡ trực tiếp với khách hàng để đối thoại, đàm phán giá bán. Phản hồi và trao đổi qua đường dây nóng hoặc email. Giao lưu văn hóa – thể thao với khách hàng. 	<ul style="list-style-type: none"> Giá khí, chất lượng khí, chất lượng dịch vụ khách hàng, cơ chế giải quyết khiếu nại. An toàn trong vận hành và vận chuyển, môi trường. Tài chính vững mạnh, hoạt động ổn định liên tục. 	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo của Ban Giám đốc Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng Kiểm soát tác động môi trường Quản trị rủi ro
CỔ ĐÔNG/ NHÀ ĐẦU TƯ	<ul style="list-style-type: none"> Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Viếng thăm Công ty, nhà máy. Tiếp nhà đầu tư thông qua điện thoại, đàm thoại. Giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư qua hình thức email. Tiếp nhận phản hồi qua website. Tham gia hội thảo đầu tư do các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư tổ chức. Báo cáo thường niên, Báo cáo phân tích của công ty chứng khoán, quỹ đầu tư. Công bố thông tin theo quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> Thành tích của Công ty trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, xã hội và môi trường. Hoạt động quan hệ nhà đầu tư, công bố thông tin. 	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo của Hội đồng Quản trị Báo cáo của Ban Giám đốc Phân tích tài chính
NHÀ CUNG CẤP	<ul style="list-style-type: none"> PV GAS là công ty mẹ và cũng là nhà cung cấp khí CNG duy nhất. Ngoài ra, PV GAS CNG còn có các nhà cung cấp khác như: cung cấp thiết bị, dịch vụ vận chuyển, dịch vụ bảo trì-bảo dưỡng... Công ty duy trì cơ chế tiếp xúc, đàm phán về nguồn cung khí CNG cũng như giá đầu vào để đảm bảo sự ổn định liên tục của nguồn cung và hạn chế rủi ro giá khí đầu vào. Tìm kiếm và đánh giá chi tiết chất lượng của các nhà cung cấp trang thiết bị, dịch vụ... trong và ngoài nước để đảm bảo an toàn, hiệu quả, bền vững, dựa trên các hoạt động đấu thầu và quy chế mua sắm trang thiết bị của Công ty. Giao lưu văn hóa – thể thao với nhà cung cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> Giá bán khí đầu vào và các sản phẩm, dịch vụ khác. Khả năng thanh toán hợp đồng cung cấp. Hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả bền vững. 	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo của Ban Giám đốc Phân tích tài chính Quản trị rủi ro

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG

KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU TRONG HDSXKD

BÊN LIÊN QUAN	KÊNH THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM VÀ KỶ VỌNG	ĐÁP ỨNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA PV GAS CNG
NGƯỜI LAO ĐỘNG	<ul style="list-style-type: none"> Đánh giá thành tích của các đợt bổ nhiệm và xem xét lương. Hoạt động của Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty. Hội nghị Người lao động được tổ chức hằng năm. "Đối thoại định kỳ tại nơi làm việc" theo Quy chế dân chủ mà Công ty đã ban hành. 	<ul style="list-style-type: none"> Chế độ đãi ngộ như quyền lợi lương thưởng, bảo hiểm, an toàn nghề nghiệp, đào tạo... Môi trường làm việc và cơ hội thăng tiến. Thành tích và uy tín của Công ty về kinh tế, môi trường, xã hội. 	<ul style="list-style-type: none"> Việc làm bền vững Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng Báo cáo của Ban Giám đốc Phân tích tài chính
CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	<ul style="list-style-type: none"> Tham gia các Hội nghị, Hội thảo do các cơ quan trung ương, sở ban ngành tổ chức. Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật để thay đổi cho phù hợp với những quy định mới, đảm bảo sự tuân thủ, đặc biệt trong lĩnh vực an toàn. Tham gia đóng góp vào quy hoạch phát triển chung của ngành Dầu khí. 	<ul style="list-style-type: none"> Tuân thủ các quy định pháp luật trong các lĩnh vực an toàn, bảo vệ môi trường và các quy định đặc thù của ngành Dầu khí. Đảm bảo môi trường làm việc, an toàn lao động cho CBCNV và cộng đồng địa phương. Tuân thủ các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ thuế. 	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm soát tác động môi trường Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng Thúc đẩy kinh tế xanh
CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	<ul style="list-style-type: none"> Phối hợp với chính quyền địa phương nơi đặt trụ sở văn phòng, nhà máy, chi nhánh để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của người dân địa phương. Gặp mặt trực tiếp để trao đổi các vấn đề phát sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo tuân thủ pháp luật về môi trường, an toàn trong sản xuất kinh doanh. Đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng địa phương. 	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm soát tác động môi trường Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng Thúc đẩy kinh tế xanh



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Phát triển PV GAS CNG theo định hướng thị trường với nền tảng gắn chuỗi giá trị với hệ sinh thái của PV GAS hướng đến mục tiêu mở rộng thị trường, chiếm lĩnh thị phần số một Việt Nam về phân phối khí thiên nhiên ngoài đường ống; Nghiên cứu phát triển phân phối đa dạng các sản phẩm năng lượng sạch dạng khí nén/lòng theo định hướng phát triển của PVN/PV GAS.
- Phát triển PV GAS CNG đồng bộ, bền vững, có năng lực cạnh tranh cao, khai phá thị trường - bao phủ toàn quốc, phù hợp với quy hoạch phát triển ngành Công nghiệp Khí Việt Nam và chiến lược phát triển của PV GAS.
- Phát triển PV GAS CNG theo hướng cung cấp các sản phẩm nhiên liệu sạch, trong đó lấy khí tự nhiên (LNG/CNG) là các sản phẩm trọng tâm và cung cấp các giải pháp trọn gói đáp ứng mọi yêu cầu chính yếu của khách hàng liên quan đến sản phẩm.
- Phát triển PV GAS CNG trên nguyên tắc không ngừng hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, ứng dụng công nghệ/công nghệ số nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng, hiệu quả và bền vững, mang lại lợi ích thiết thực cho đất nước, khách hàng, cổ đông, người lao động, đối tác và cộng đồng xã hội. Trong đó, An toàn và Hiệu quả là kim chỉ nam xuyên suốt quá trình phát triển.
- Coi con người là yếu tố then chốt, hình thành đội ngũ CB CNV có trình độ cao, trách nhiệm; tác phong chuyên nghiệp, chủ động sáng tạo trong công việc. Xây dựng và phát triển thương hiệu PV GAS CNG uy tín, chất lượng và phổ biến



MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Tiếp tục xây dựng PV GAS CNG phát triển bền vững, mở rộng thị trường, dẫn đầu về thị phần, trở thành nhà cung ứng/phân phối LNG/CNG hàng đầu Việt Nam, đi đầu trong lĩnh vực công nghệ LNG/CNG:
 - Tăng dần tỷ trọng LNG trong nguồn cung khí;
 - Thị phần: Củng cố và duy trì vị thế là nhà cung cấp CNG có thị phần lớn nhất tại Việt Nam; Chiếm lĩnh và dẫn đầu thị phần cung cấp LNG bằng xe bồn toàn quốc.
- Nghiên cứu các sản phẩm nhiên liệu xanh thuộc danh mục phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam/PV GAS.
- Xây dựng và phát triển thương hiệu PV GAS CNG trở thành thương hiệu của nhà cung cấp nhiên liệu khí sạch uy tín, chất lượng và phổ biến.
- Trở thành nhà cung ứng/phân phối uy tín, thân thiết; là thương hiệu xuất hiện đầu tiên khi khách hàng nghĩ tới trong thị trường cung ứng nhiên liệu sạch.
- Đảm bảo cho toàn chuỗi SXKD của PV GAS được hoạt động thông suốt; gia tăng lợi ích và chuỗi giá trị khí trong tổng thể Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

MÔ HÌNH KINH DOANH TÍCH HỢP

PV GAS CNG đang từng bước hiện thực hóa việc cung cấp giải pháp năng lượng toàn diện thông qua mô hình kinh doanh tích hợp theo chiến lược của PV GAS. Mô hình kinh doanh năng lượng tích hợp được thể hiện ở sự đồng bộ, hoàn chỉnh và tối ưu trong toàn chuỗi cung ứng, từ công tác đảm bảo nguồn cung các sản phẩm khí, công tác quản lý tồn chứa và vận chuyển, công tác phát triển thị trường, công tác đầu tư, dịch vụ, vận hành các trạm cung cấp năng lượng tích hợp tại nhà máy của khách hàng.

Theo đó, PV GAS đảm bảo nguồn cung các sản phẩm khí bao gồm khí thiên nhiên đường ống, LPG, CNG và LNG, sẵn sàng cung ứng nguồn hàng cho các đơn vị kinh doanh đầy mạnh kinh doanh, phát triển thị trường. Tại các trạm cung cấp năng lượng tích hợp, bộ sản phẩm khí bao gồm LNG - CNG - LPG đều có thể được thực hiện tốt các công đoạn nhập, tồn chứa và cấp khí đến khách hàng. Việc thực hiện thành công chuyển tàu đường sắt vận chuyển LNG ra phía Bắc trong năm 2024 đã giúp hoàn thiện chuỗi giá trị năng lượng khí, từ sản phẩm, vận chuyển đến dịch vụ đầu cuối, mở ra cơ hội và không gian phát triển mới cho ngành công nghiệp khí - tiên phong năng lượng xanh Việt Nam.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

PV GAS CNG xây dựng chiến lược phát triển thị trường, lĩnh vực sản xuất kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn.

GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

Tăng trưởng khu vực thị trường hiện tại và cung cấp sản phẩm LNG ra thị trường.

- » Tăng trưởng sản lượng bình quân 11 - 13%/năm.
- » Chiếm 70% thị phần cung cấp CNG và 60% thị phần cung cấp LNG bằng xe bồn toàn quốc.
- » Khu vực miền Nam: PV GAS CNG duy trì bán sản phẩm CNG để tận dụng hạ tầng hiện hữu và nguồn khí nội địa do PV GAS cung cấp. Từng bước thay thế hệ thống CNG bằng thiết bị cấp LNG với tỷ trọng sản phẩm LNG chiếm từ 45% - 75% sản lượng toàn Công ty.
- » Khu vực miền Bắc: thực hiện bán các sản phẩm CNG/LPG tùy thuộc vào diễn biến của thị trường. Triển khai xâm nhập và phát triển thị trường LNG.
- » Khu vực miền Trung: xâm nhập thị trường LNG miền Trung.

GIAI ĐOẠN TỪ SAU 2025 ĐẾN 2035

Tăng trưởng ổn định sản xuất kinh doanh trên sản phẩm chủ lực LNG/CNG

- » Tăng trưởng sản lượng bình quân 12 - 14%/năm.
- » Cung cấp các sản phẩm LNG/CNG/LPG tùy thuộc vào diễn biến của thị trường, tận dụng hạ tầng CNG hiện hữu để duy trì cung cấp CNG cho một số khách hàng chưa có khả năng chuyển đổi sang sử dụng LNG. Sản phẩm chủ lực trong giai đoạn này là LNG với tỷ trọng chiếm trên 85% sản lượng toàn Công ty.
- » Chiếm 70% thị phần cung cấp CNG toàn quốc đến năm 2028 và ngưng kinh doanh CNG từ năm 2029.
- » Chiếm 60% thị phần cung cấp LNG bằng xe bồn toàn quốc.



CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giai đoạn 2022-2025	Giai đoạn 2026-2030	Giai đoạn 2031-2035	Ghi chú
I.	Sản lượng		1.262	2.762	5.231	
1	Đông Nam Bộ	Triệu Sm ³	932	1.930	3.490	Tổng của các năm trong từng giai đoạn
2	Bắc Bộ		280	631	1.394	
3	Trung Bộ		50	201	347	
II.	Doanh thu	Tỷ đồng	13.860	33.460	73.450	

GIẢI PHÁP ĐỂ CHINH PHỤC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

GIẢI PHÁP VỀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN NHÂN SỰ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC

- ✦ Rà soát cơ cấu tổ chức, bộ máy, cách thức tổ chức sản xuất mới đảm bảo trên nguyên tắc tinh gọn, khoa học, thích ứng nhanh mỗi khi có biến động, vận hành hiệu quả theo cơ chế thị trường; Sắp xếp, bố trí nhân sự (bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động,...) phù hợp với cơ cấu tổ chức và đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ SXKD;
- ✦ Tăng cường rà soát chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, sắp xếp nhân sự đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc trên các lĩnh vực đồng thời tăng cường công tác giám sát hoạt động của đơn vị, chi nhánh;
- ✦ Đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển năng lực của CBCNV, gia tăng hiệu quả lao động;
- ✦ Thực hiện rà soát lại các Quy chế, quy định, quy trình để đơn giản hóa thủ tục đảm bảo sự tuân thủ các quy định của Nhà nước và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Công ty.

GIẢI PHÁP VỀ THỊ TRƯỜNG VÀ SẢN PHẨM

- ✦ Phát triển mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa các sản phẩm CNG, LNG, LPG; trong đó, tập trung vào sản phẩm cốt lõi là CNG, LNG;
- ✦ Mở rộng thị trường và phát triển dịch vụ: Công ty luôn tìm kiếm các cơ hội mở rộng thị trường trong và ngoài nước, cung cấp các giải pháp năng lượng sạch cho các ngành công nghiệp, giao thông vận tải và các nhu cầu khác;
- ✦ Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ của Công ty nhằm đem lại sự thoả mãn cao nhất cho khách hàng;
- ✦ Bám sát tiến độ nhập khẩu LNG của PV GAS để triển khai kinh doanh, phát triển thị trường tiêu thụ LNG;
- ✦ Đẩy mạnh công tác Marketing, truyền thông để quảng bá thương hiệu, sản phẩm dịch vụ Công ty phục vụ công tác phát triển thị trường;
- ✦ Phát triển đội ngũ làm công tác thị trường chuyên nghiệp, thường xuyên theo dõi và bám sát diễn biến thị trường, kịp thời đưa các nhận định, dự báo để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

GIẢI PHÁP VỀ ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG

- ✦ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu chuyên sâu để đảm bảo các hoạt động đầu tư mở rộng đạt hiệu quả cao như mong đợi;
- ✦ Tăng cường công tác kiểm soát trong quá trình đầu tư nhằm đảm bảo các dự án được triển khai tuyệt đối an toàn, hoàn thành đạt chất lượng và đúng tiến độ đề ra;
- ✦ Chủ động triển khai các bước thủ tục, hồ sơ đúng theo quy trình, quy định của Pháp luật và Công ty;
- ✦ Sử dụng triệt để vai trò của Tư vấn quản lý dự án, Tư vấn giám sát,... để tư vấn giám sát và thực hiện dự án hiệu quả.

GIẢI PHÁP VỀ TÀI CHÍNH

- ✦ Tăng cường các biện pháp quản trị dòng tiền và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty;
- ✦ Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn trên cơ sở phương án tối ưu để đáp ứng nhu cầu vốn phát triển của Công ty;
- ✦ Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ công nợ, tăng cường mở bảo lãnh thanh toán, quản trị và tiết giảm chi phí.

GIẢI PHÁP VỀ MÔI TRƯỜNG, AN TOÀN, KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

- ✦ Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vận hành, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục cho khách hàng;
- ✦ Chuẩn bị vật tư, thiết bị, dụng cụ đầy đủ cho công tác bảo dưỡng, sửa chữa và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện nhằm đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt nhất;
- ✦ Thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc, phương tiện vận chuyển phù hợp với quy định của nhà sản xuất và kế hoạch BDSC, giảm thiểu thời gian dừng vận hành;
- ✦ Công ty đã xây dựng thành công và tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý tích hợp An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 45001:2018, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và 5S vào quá trình SXKD của Công ty;
- ✦ Để tăng trưởng bền vững và cải thiện hiệu quả kinh doanh, PV GAS CNG chú trọng đầu tư vào công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, vận chuyển và phân phối khí;
- ✦ Phát huy phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm tối ưu hóa quá trình SXKD, nâng cao hiệu quả, tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.

QUẢN TRỊ RỦI RO

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO



1

XÁC ĐỊNH BỐI CẢNH CỦA TỔ CHỨC/ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- ✦ Xác định mục đích, định hướng chiến lược và kết quả đầu ra mong muốn của hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp.
- ✦ Xác định các vấn đề bên ngoài có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh: chính trị, pháp luật, môi trường kinh tế vĩ mô, tài chính, công nghệ, cạnh tranh, điều kiện môi trường như khí hậu, chất lượng không khí, chất lượng nước, ô nhiễm...
- ✦ Các vấn đề bên trong gồm: giá trị, kiến thức văn hóa, nguồn lực, quá trình hoạt động của tổ chức
- ✦ Nhu cầu và mong đợi của các bên liên quan về hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp

2

ĐÁNH GIÁ RỦI RO

- ✦ Phân loại rủi ro dựa trên bản chất rủi ro và phạm vi tác động tiềm năng
- ✦ Phân tích, đánh giá rủi ro và cơ hội nhằm xác định kết quả mong đợi, sự không chắc chắn ảnh hưởng đến kết quả mong đợi từ các vấn đề bên trong, bên ngoài đã được xác định. Từ đó xác định cơ hội đạt được sau khi kiểm soát rủi ro.
- ✦ Phân tích các rủi ro dựa trên 2 tiêu chí là khả năng xảy ra và hậu quả xảy ra, cũng như xem xét hiệu lực của biện pháp kiểm soát hiện hành thông qua các dữ liệu thống kê trong quá khứ. Từ đó, đưa ra đánh giá mức độ rủi ro cao, thấp, trung bình.

3

HÀNH ĐỘNG GIẢI QUYẾT RỦI RO

- ✦ Đối với các rủi ro được đánh giá là thấp và trung bình: duy trì các biện pháp kiểm soát rủi ro hiện hành.
- ✦ Đối với các rủi ro được đánh giá cao: cần hành động giải quyết rủi ro và cơ hội, thực hiện các biện pháp kiểm soát bổ sung.
- ✦ Phân công người chịu trách nhiệm thực hiện các hành động giải quyết rủi ro và cơ hội.
- ✦ Phổ biến và tổ chức thực hiện hành động giải quyết rủi ro và cơ hội.
- ✦ Hành động giải quyết rủi ro và cơ hội:
 - » Tránh rủi ro
 - » Chấp nhận rủi ro để theo đuổi cơ hội
 - » Loại bỏ nguồn rủi ro
 - » Thay đổi khả năng xảy ra hoặc hậu quả xảy ra để giảm thiểu rủi ro
 - » Chia sẻ rủi ro, hoặc lưu giữ lại rủi ro bằng một quyết định công khai.

4

ĐÁNH GIÁ TÍNH HIỆU LỰC HÀNH ĐỘNG GIẢI QUYẾT RỦI RO VÀ CƠ HỘI

- ✦ Đánh giá mức độ tuân thủ các biện pháp đã hoạch định
- ✦ Đánh giá mức độ đạt được kết quả dự kiến
- ✦ Các đơn vị đánh giá tính hiệu lực của các hành động giải quyết rủi ro và cơ hội định kỳ 6 tháng/ lần đối với các rủi ro cao, và báo cáo kết quả về BGD Công ty.

5

RÀ SOÁT VÀ CẬP NHẬT

- ✦ Theo dõi, rà soát, và cập nhật bảng xác định rủi ro và cơ hội từ bối cảnh của công ty định kỳ hàng năm.
- ✦ Nếu có bất kỳ sự thay đổi nào trong bối cảnh của tổ chức (vấn đề bên trong, bên ngoài, nhu cầu mong đợi các bên liên quan) cần phải rà soát và cập nhật bảng xác định rủi ro và cơ hội nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, và an toàn sức khỏe nghề nghiệp.
- ✦ Ngoài ra, khi có sự thay đổi, hoặc phát sinh các khía cạnh môi trường có ý nghĩa, cũng cần rà soát và cập nhật các rủi ro liên quan an toàn sức khỏe nghề nghiệp.

QUẢN TRỊ RỦI RO

PHÂN LOẠI RỦI RO

	 RỦI RO GIÁ KHÍ ĐẦU VÀO-ĐẦU RA	 RỦI RO VỀ LÃI SUẤT	 RỦI RO VỀ NHU CẦU TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU	 RỦI RO TÍN DỤNG VÀ RỦI RO DÒNG TIỀN	 RỦI RO VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG	 RỦI RO VỀ QUẢN LÝ NHÂN SỰ
PHẠM VI TÁC ĐỘNG TIỀM NĂNG	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả kinh doanh Kế hoạch kinh doanh trung hạn 	<ul style="list-style-type: none"> Khẩu vị rủi ro và khả năng chịu đựng rủi ro Kế hoạch kinh doanh trung hạn Mục tiêu chiến lược dài hạn 	<ul style="list-style-type: none"> Kế hoạch kinh doanh trung hạn Mục tiêu chiến lược dài hạn Hiệu quả kinh doanh 	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả kinh doanh 	<ul style="list-style-type: none"> Kế hoạch kinh doanh trung hạn Danh tiếng của Công ty 	<ul style="list-style-type: none"> Kế hoạch kinh doanh trung hạn Mục tiêu chiến lược dài hạn
BẢN CHẤT RỦI RO	<p>PV GAS CNG hoạt động trong lĩnh vực phân phối khí thiên nhiên. Lợi nhuận thu được phụ thuộc rất lớn vào chênh lệch giá đầu ra và đầu vào của sản phẩm.</p> <p>Cơ chế giá khí của Công ty được áp dụng dẫn theo cơ chế thả nổi của giá dầu thế giới. Do vậy, sự biến động mạnh của giá dầu thế giới sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>	<p>Rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay của Công ty. Khi mặt bằng lãi vay tăng cao, chi phí tài chính sẽ tạo áp lực lớn đối với lợi nhuận của Công ty. Thêm vào đó, lãi suất tăng cao sẽ thu hẹp các lựa chọn huy động vốn cho các dự án đầu tư của Công ty trong tương lai.</p>	<p>Thị trường tiêu thụ khí của Công ty chủ yếu là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp và các doanh nghiệp hoạt động trong ngành thực phẩm. Đây đều là các ngành chịu ảnh hưởng mạnh từ xu hướng chung của nền kinh tế. Do đó khi nền kinh tế tăng trưởng chậm lại, ngành công nghiệp thu hẹp sản xuất, thị trường bất động sản trầm lắng, người dân hạn chế chi tiêu, nhu cầu đối với sản phẩm CNG sẽ bị suy giảm và ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của Công ty.</p> <p>Thêm vào đó, khí thiên nhiên là sản phẩm năng lượng có sự đa dạng trong sản phẩm thay thế. Khi giá khí biến động mạnh, giá các loại nhiên liệu thay thế thấp hơn giá CNG sẽ khiến nhiều khách hàng của Công ty có xu hướng chuyển sang sử dụng các nhiên liệu thay thế khác. Vì vậy, rủi ro về nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu là một yếu tố trọng yếu mà Công ty luôn cần chú trọng.</p>	<p>Rủi ro tín dụng xuất phát từ nghĩa vụ thanh toán của đối tác. Nếu đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ nợ trong hợp đồng sẽ gây nên tổn thất tài chính cho Công ty. Do đó, khoản phải thu là một trong những rủi ro lớn mà Công ty phải thường xuyên đối diện. Khoản phải thu khó thu hồi sẽ đặt Công ty vào khả năng bị chiếm dụng vốn, gây thất thoát nguồn vốn của Công ty.</p> <p>Rủi ro về dòng tiền diễn ra khi Công ty gặp khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính, không nắm bắt các cơ hội đầu tư quan trọng khi không có đủ nguồn vốn cần thiết. Đây là vấn đề liên quan đến việc quản trị tài sản và nguồn vốn lưu động. Các khoản nợ xấu phát sinh từ công nợ khách hàng kéo dài, không có khả năng thanh toán bắt buộc Công ty phải trích lập dự phòng, làm giảm lợi nhuận và hao hụt dòng tiền.</p>	<p>Với đặc thù sản xuất cung cấp các sản phẩm năng lượng Dầu khí, sử dụng nhiều nhân lực và phương tiện hoạt động, môi trường kinh doanh của PV GAS CNG luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao, nguy cơ xảy ra thiệt hại lao động cho con người, sự cố hư hỏng thiệt hại tài sản có giá trị lớn, sự cố rò rỉ khí và thậm chí là các sự cố ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường thiên nhiên.</p> <p>Một khi sự cố xảy ra, hậu quả sẽ đặc biệt nghiêm trọng. Đối với Công ty, những rủi ro này sẽ gây tổn thất lớn về tài sản, con người, tiến độ các dự án, uy tín của Công ty đối với người lao động và khách hàng. Đối với người lao động, thiệt hại về tính mạng, tâm lý bị ảnh hưởng tiêu cực, suy giảm hiệu suất lao động là điều không thể tránh khỏi. Những rủi ro này khi xảy ra sẽ khiến Công ty mất nhiều thời gian để khắc phục và phục hồi nguồn lực trở lại nguyên trạng ban đầu.</p>	<p>Với quan điểm con người là hạt nhân của sự thành công của doanh nghiệp, rủi ro trong quá trình quản trị nguồn nhân lực luôn là vấn đề được Công ty quan tâm.</p> <p>Với hoạt động chính là sản xuất và chiết nạp khí thiên nhiên, nguồn nhân lực Công ty luôn đòi hỏi sự đào tạo bài bản. Nhân viên luôn được đòi hỏi cao về kỹ thuật và trình độ chuyên môn trong việc vận hành các hệ thống máy nén khí, trạm giám áp, các trang thiết bị máy móc kỹ thuật chuyên dụng. Việc quản trị kém hiệu quả sẽ dẫn đến thiếu hụt nhân lực có trình độ cao, mất đoàn kết nội bộ, vận hành không hiệu quả. Trong môi trường kinh doanh nhiều biến động, sự ổn định của nguồn nhân lực chất lượng càng trở thành vấn đề thách thức đối với Công ty.</p>

QUẢN TRỊ RỦI RO

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI RỦI RO



GIÁ KHÍ ĐẦU VÀO-ĐẦU RA

Mục tiêu quản trị rủi ro chi phí đầu vào nhận được sự chú trọng thông qua hoạt động thu mua dựa theo dự báo về tình hình giá dầu thế giới. Công ty liên tục theo sát diễn biến và tiến hành dự báo giá dầu thế giới để có những điều chỉnh phù hợp trong giá bán. Đối với giá khí đầu ra, Công ty ưu tiên đàm phán với khách hàng theo các hợp đồng với thời hạn ngắn nhằm giảm thiểu tác động từ sự biến động của giá dầu lên biên lợi nhuận, qua đó gia tăng hiệu quả kinh doanh cho cả khách hàng và Công ty.

Công ty đẩy mạnh phát triển thị trường để tăng sản lượng, thực hiện các hợp đồng có điều khoản điều chỉnh linh hoạt giá bán khi có sự biến động lớn của giá nguyên liệu. Thực hiện các chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường tại từng thời điểm, từng đối tượng khách hàng và từng khu vực.

Thắt chặt mối quan hệ với nhà cung cấp thông qua việc xây dựng uy tín bằng thực hiện tốt các nghĩa vụ thanh toán và các yêu cầu liên quan.

Xây dựng kế hoạch ngân sách, giám sát chặt chẽ chi phí hoạt động, chi phí bảo trì mua sắm... đảm bảo các chi phí tuân theo tiến trình ngân sách được hoạch định. Ngoài những chi tiêu cần thiết nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh thì Công ty luôn hạn chế ở mức tối thiểu các chi phí khác nhằm đạt lợi nhuận cao nhất.



RỦI RO VỀ LÃI SUẤT

Công ty tiến hành phân tích và xây dựng cơ cấu nguồn vốn hợp lý phù hợp với hoạt động sản xuất công ty. Công ty xây dựng nguồn vốn tự có thông qua hoạt động kinh doanh hiệu quả để tài trợ hoạt động.

Thực hiện khảo sát, tiếp cận với các phương án vốn khác nhau nhằm lựa chọn nguồn vốn với chi phí rẻ nhất. Thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm phòng hộ rủi ro biến động lãi suất và duy trì hợp lý mức rủi ro trong biên độ cho phép.

Công ty phân tích các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư để chi phí sử dụng vốn ở mức thấp nhất nhưng vẫn đảm bảo cấu trúc tài chính an toàn.



RỦI RO VỀ NHU CẦU TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU

Công ty luôn quan tâm đến việc thắt chặt mối quan hệ với khách hàng hiện có. nỗ lực đa dạng hóa mạng lưới cung cấp sản phẩm bằng cách tăng cường tìm kiếm các khách hàng mới thông qua các hợp đồng và thỏa thuận bán khí đảm bảo lợi ích cho cả hai bên.

Công ty luôn chủ động quảng bá hình ảnh, tăng cường tiếp thị quảng cáo lợi ích khi sử dụng các sản phẩm khí thiên nhiên nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ. Bên cạnh đó là duy trì khả năng cạnh tranh trong môi trường kinh doanh hiện tại.

Đa dạng hóa lĩnh vực tiêu thụ trong mạng lưới khách hàng. Cụ thể, PV GAS CNG luôn tìm kiếm các khách hàng mới trên mọi lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh cũng như khu vực kinh doanh để giảm bớt những rủi ro đến từ sự tập trung với mật độ cao ở một số ngành nghề nhất định như hiện tại.

Công ty luôn thực hiện công tác cập nhật thông tin, dự báo nhu cầu tiêu thụ của thị trường để có bức tranh tổng quan và chính xác nhất về doanh thu, lợi nhuận.

Việc lập ngân sách, các kế hoạch đầu tư, sử dụng nguồn vốn, thời điểm đầu tư cũng được xây dựng linh hoạt dựa trên những dự báo để tránh những hoạt động đầu tư không hiệu quả hoặc bỏ qua các cơ hội đầu tư tiềm năng.

Công ty phân loại khách hàng để có kế hoạch cung ứng phù hợp, hiệu quả.



RỦI RO TÍN DỤNG VÀ RỦI RO DÒNG TIỀN

Công ty thường xuyên tiến hành các hoạt động kiểm soát công nợ như phân tích về tuổi nợ, ngày thu nợ. Thẩm định sức khỏe tài chính của khách hàng trước khi ký kết hợp đồng. Thực hiện chính sách tín dụng đối với từng nhóm khách hàng cụ thể, theo sức khỏe tài chính, khu vực và loại hình kinh doanh. Thường xuyên theo dõi để đánh giá chính xác những rủi ro tín dụng tiềm ẩn có thể phát sinh.

Bên cạnh đó, Công ty luôn tạo chiều sâu trong mối liên hệ hợp tác với khách hàng nhằm hiểu rõ về tình trạng tài chính, uy tín giao dịch của từng khách hàng định kỳ. Bên cạnh đó, Công ty cũng chia sẻ khó khăn với khách hàng thông qua việc nói lòng về thời gian trả chậm nhưng vẫn kiểm soát chặt chẽ khoản phải thu.

Với công tác quản trị rủi ro tín dụng hiệu quả, Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng và các đối tác. Các khoản phải thu đến từ các khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

Đối với các khoản phải thu có nhiều rủi ro, Công ty trích lập dự phòng hợp lý. Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên, hoặc các khoản phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

Dù kiểm soát chặt chẽ rủi ro tín dụng nhưng Công ty vẫn duy trì sự linh hoạt tối thiểu nhằm đạt sự hài hòa với khả năng đạt được các mục tiêu tăng trưởng đề ra của Công ty.

Song hành cùng những nỗ lực quản trị rủi ro dòng tiền từ vốn luân chuyển, sự cân đối dòng tiền thuần cũng là một nhân tố quan trọng nhằm đạt sự cân bằng giữa hoạt động đầu tư xây dựng mà không ảnh hưởng đến cấu trúc nguồn vốn của Công ty.



RỦI RO VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

Với đặc thù phân phối năng lượng, công tác đảm bảo an toàn lao động luôn được đặt lên hàng đầu. Các hoạt động vận hành luôn được giám sát chặt chẽ và tuân theo quy trình nhất định.

PV GAS CNG đã được Viện Tiêu chuẩn Anh (BSI) Việt Nam tái chứng nhận hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường (ATCLMT) theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 & ISO 45001: 2018. Bên cạnh đó, quy trình quản trị rủi ro được liên tục cải tiến phù hợp với những thay đổi trong điều kiện sản xuất. Từ lúc vận hành đến nay, Công ty chưa xảy ra bất kỳ một sự cố nghiêm trọng nào, đây là điều đáng tự hào của một doanh nghiệp kinh doanh trong ngành khí.

Người lao động được đào tạo bài bản trước khi vận hành, công tác bảo hộ lao động đặc biệt được chú trọng. Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện về phòng cháy chữa cháy nhằm xây dựng văn hóa lao động an toàn, nâng cao ý thức và đào tạo những kỹ năng cần thiết đối với các trường hợp bất ngờ xảy ra.

Nhà máy và các máy móc thiết bị luôn có kế hoạch bảo trì, sửa chữa định kỳ và luôn được duy trì trong trạng thái vận hành tốt nhất và an toàn nhất. Công ty sử dụng công cụ, phần mềm quản lý công tác kiểm tra bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc, phương tiện nhằm đảm bảo tình trạng an toàn kỹ thuật và tối ưu hóa chất lượng cho sản phẩm.

Công ty tiến hành mua bảo hiểm con người (bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sinh mạng cá nhân, bảo hiểm trợ cấp nằm viện, phẫu thuật) cho người lao động. Cùng với đó là các chính sách mua bảo hiểm cho tài sản hoạt động nhằm giúp giảm bớt thiệt hại cho Công ty nếu có rủi ro tai nạn xảy ra.



RỦI RO VỀ QUẢN LÝ NHÂN SỰ

Công ty luôn cân bằng giữa lợi ích của người lao động và lợi ích chung của Công ty trong việc quản trị nguồn nhân lực.

Lao động được tuyển dụng, điều chuyển hợp lý, đảm bảo đầy đủ nguồn nhân lực trong quá trình vận hành. Công ty đảm bảo lương, thưởng và quy trình đánh giá năng lực diễn ra công bằng, minh bạch theo quy chế Công ty và quy định của pháp luật. Công ty luôn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, tạo điều kiện phát triển tốt nhất cho đội ngũ CBCNV của Công ty. Bên cạnh đó, với sự hỗ trợ của thị trường đầu khí và triển vọng khả quan của nền kinh tế, đây cũng là cơ hội để Công ty có thể tìm kiếm và bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cho các dự án đầu tư mở rộng trong tương lai.

CBCNV thường xuyên được đào tạo bồi dưỡng, trau dồi, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và tay nghề nhằm nâng cao năng lực.

03

BÁO CÁO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

- 66 Báo cáo của Hội đồng Quản trị
- 80 Báo cáo của Ban Kiểm soát
- 85 Báo cáo của Ban Giám đốc



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024

Năm 2024, PV GAS CNG đã tổ chức 01 phiên họp ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 24/5/2024 và ban hành Nghị quyết số 23/NQ-ĐHĐCĐ. Theo đó, ĐHĐCĐ đã vạch ra các kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính, các giải pháp về sản xuất, quản trị đồng bộ, quản trị tài chính, công tác đầu tư và phát triển thị trường...

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động. Tại ĐHĐCĐ, tất cả các vấn đề cổ đông thắc mắc đều

được Ban lãnh đạo Công ty giải đáp chi tiết, các thủ tục được tiến hành và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư.

Ngoài phiên họp thường niên, PV GAS CNG luôn chủ động tổ chức các phiên họp ĐHĐCĐ bất thường nhằm giải quyết kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể, trong năm 2024, ĐHĐCĐ đã tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo Nghị quyết số 50/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/9/2024 liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Trưởng Ban kiểm soát.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với kinh nghiệm đa dạng và chuyên sâu trong lĩnh vực dầu khí, tài chính-kinh doanh, các thành viên HĐQT đã thảo luận và tư vấn nhiều vấn đề của Công ty một cách dân chủ, minh bạch, khoa học, kịp thời đưa ra các giải pháp để đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và các bên liên quan.

HĐQT của PV GAS CNG hiện có 5 thành viên và luôn đảm bảo tính độc lập với 01 thành viên độc lập, 03 thành viên chuyên trách trong khi chỉ có 01 thành viên điều hành.



STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự buổi họp (%)
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	28/4/2020		4/4	100%
2	Ông Vũ Văn Thục	TV HĐQT kiêm Giám đốc	19/4/2021		4/4	100%
3	Ông Bùi Văn Đản	TV HĐQT chuyên trách	18/5/2021		4/4	100%
4	Ông Nguyễn Hữu Thắng	TV HĐQT chuyên trách	18/5/2021		4/4	100%
5	Ông Vũ Tuấn Ngọc	TV độc lập HĐQT	18/4/2023		4/4	100%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT đã thực hiện hiệu quả các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định, tập trung vào: Xây dựng chiến lược, Quản trị công ty, Giám sát hoạt động của bộ máy điều hành, và Quản trị rủi ro.

Hoạt động	Nhiệm vụ trọng tâm	Cách thức thực hiện
XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng chiến lược kinh doanh, phương hướng hoạt động và định hướng tạo giá trị dài hạn của Công ty. Chịu trách nhiệm xét duyệt và chấp thuận các kế hoạch hoạt động thường niên. 	<ul style="list-style-type: none"> HĐQT phân tích các thay đổi, phát triển của thị trường, kinh tế vĩ mô trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Từ đó, nhận diện các cơ hội mới và rủi ro tiềm ẩn nhằm thiết lập các chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp. Đảm bảo công tác truyền thông chiến lược phát triển và mục tiêu hoạt động cốt lõi đến các bộ phận chủ chốt được liên tục, góp phần duy trì hoạt động kinh doanh theo đúng mục tiêu đề ra.
QUẢN TRỊ CÔNG TY (QTCT)	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo hoạt động QTCT tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về QTCT và các quy chế, quy định khác, nhằm giúp Công ty hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững. 	<ul style="list-style-type: none"> Thường xuyên đánh giá các thay đổi của quy phạm pháp luật để đảm bảo hoạt động QTCT tuân thủ tuyệt đối, đảm bảo quyền lợi của các bên liên quan. Đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT hàng năm để duy trì tính hiệu quả của HĐQT. Thông qua hoạt động trao đổi định kỳ và đột xuất với Ban Điều hành và các bên liên quan để nắm bắt các yêu cầu của bên liên quan nhằm đáp ứng phù hợp. Dựa trên kết quả hoạt động và định hướng phát triển ngắn hạn của Công ty để xây dựng và đánh giá chính sách phân phối thu nhập cho cổ đông định kỳ hàng quý, hàng năm.
GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH	<ul style="list-style-type: none"> Giám sát hiệu quả hoạt động của Công ty. Đảm bảo kết quả hoạt động tuân thủ nghiêm ngặt kế hoạch và chiến lược đề ra. 	<ul style="list-style-type: none"> Duy trì tính liên tục và sự phù hợp của bộ máy lãnh đạo đối với sự vận hành của PV GAS CNG trong nhiều năm qua. Do đó, HĐQT có trách nhiệm đảm bảo việc lựa chọn nhân sự phù hợp nhất về chuyên môn và văn hóa hoạt động của Công ty. Đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu quả tài chính của Công ty định kỳ. Dựa trên kết quả hoạt động thực tế, đưa ra yêu cầu cần thiết về sự cải thiện hiệu quả hoạt động cùng việc thực hiện các giám sát hoạt động thường xuyên trong năm tài chính.
QUẢN TRỊ RỦI RO	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo sự nhận dạng chính xác các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng lên hoạt động kinh doanh của Công ty. Đảm bảo quy trình kiểm soát và quản trị rủi ro diễn ra chính xác và kịp thời. 	<ul style="list-style-type: none"> Thường xuyên đánh giá tính hiệu quả của quy trình quản trị rủi ro và quy trình kiểm soát nội bộ của Công ty nhằm đưa ra những sự điều chỉnh cần thiết kịp thời. Thiết lập quy trình đánh giá tác động lên lợi nhuận hoạt động và lợi nhuận tài chính từ biến động giá nhiên liệu đầu vào. Xây dựng các kịch bản giá nhiên liệu và cách thức Công ty phản ứng với các biến động ngoài dự kiến của thị trường dầu mỏ và thị trường khí thiên nhiên. Vui lòng xem thêm ở phần Quản trị Rủi ro.

HĐQT đã tổ chức các phiên họp HĐQT thường kỳ theo quy định và nhiều lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời xem xét và giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT như các định hướng lớn trong sản xuất kinh doanh, bổ nhiệm cán bộ, kế hoạch kinh doanh, hoạt động đầu tư, quy chế lương thưởng...

Ngoài ra, các thành viên HĐQT cũng thường xuyên trao đổi công việc qua email, hội nghị thoại, trực tiếp làm việc với các bộ phận chức năng... để thảo luận các vấn đề cấp bách phát sinh, kịp thời đưa ra các ý kiến tư vấn, tham mưu Ban Điều hành chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh vượt qua giai đoạn khó khăn.

Một số nội dung công việc quan trọng được HĐQT phê duyệt

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-CNG.HĐQT	12/01/2024	Giao dịch với người có liên quan về thông qua nội dung hợp đồng mua LPG với PV GAS TRADING	100%
2	02/NQ-CNG.HĐQT	16/01/2024	Nghị quyết Hợp HĐQT Quý IV năm 2023	100%
3	03/NQ-CNG.HĐQT	02/02/2024	Giao dịch với người có liên quan về thông qua nội dung hợp đồng thuê bồn Công ty vận tải Dầu khí Đông Dương	100%
4	04/QĐ-CNG.HĐQT	01/02/2024	Định mức xe Sorento	100%
5	05/NQ-CNG.HĐQT	23/02/2024	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
6	06/NQ-CNG.HĐQT	29/02/2024	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ năm 2024	100%
7	07/NQ-CNG.HĐQT	29/02/2024	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024	100%
8	08/NQ-CNG.HĐQT	29/02/2024	Giao dịch với người có liên quan về thông qua nội dung hợp đồng với Công ty CP XDDK Hà Nội	100%
9	09/NQ-CNG.HĐQT	08/03/2024	Ban hành Quy chế về chế độ công tác của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam	100%
10	09A/NQ-CNG.HĐQT	14/03/2024	Giao dịch với người có liên quan về thông qua nội dung hợp đồng mua LNG với PV GAS	100%
11	10/NQ-CNG.HĐQT	18/03/2024	Giao dịch với người có liên quan về thông qua nội dung hợp đồng với Công ty CP XDDK Vũng Tàu	100%
12	11/NQ-CNG.HĐQT	21/03/2024	Nghị quyết Hợp HĐQT Quý I năm 2024	100%
13	12/NQ-CNG.HĐQT	27/03/2024	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024	100%
14	13/NQ-CNG.HĐQT	27/03/2024	Xếp loại mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ Người quản lý	100%
15	14/NQ-CNG.HĐQT	27/03/2024	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
16	15/NQ-CNG.HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023	100%
17	16/NQ-CNG.HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt Kế hoạch quản trị năm 2024 của CNG VN	100%
18	17/NQ-CNG.HĐQT	05/04/2024	Giao dịch với người có liên quan về thông qua nội dung hợp đồng cung cấp dịch vụ ăn trưa	100%
19	18/QĐ-CNG.HĐQT	09/04/2024	Thành lập đoàn KTNB năm 2024	100%
20	19/QĐ-CNG.HĐQT	09/04/2024	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh Bộ định mức KT-KT	100%
21	20/NQ-CNG.HĐQT	17/04/2024	Thông qua Chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024	100%
22	21/QĐ-CNG.HĐQT	19/04/2024	Định mức xe KIA Carnival 72A-768.99	100%
23	22/NQ-CNG.HĐQT	22/04/2024	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024	100%
24	22/QĐ-CNG.HĐQT	23/04/2024	Phê duyệt Chương trình hành động của CNG VN thực hiện Chương trình 401 của PV GAS	100%
25	23/NQ-ĐHĐCĐ	24/05/2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
26	24/QĐ-CNG.HĐQT	31/05/2024	Phân cấp đầu tư, quản lý đầu thầu dự án đầu tư năm 2024	100%
27	25/NQ-CNG.HĐQT	11/06/2024	Giao dịch với người có liên quan về thông qua nội dung hợp đồng thuê mặt bằng tại CNPM	100%
28	26/QĐ-CNG.HĐQT	11/06/2024	Thông qua việc chọn PWC là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024	100%
29	27/QĐ-CNG.HĐQT	17/06/2024	Phê duyệt Logo thương hiệu Công ty	100%
30	28/QĐ-CNG.HĐQT	17/06/2024	Quyết định Chi thưởng BQL điều hành 2023	100%
32	29/QĐ-CNG.HĐQT	15/07/2024	Thôi giữ chức vụ PGĐ đối với Ông Nguyễn Nguyên Vũ	100%
33	30/QĐ-CNG.HĐQT	16/7/2024	Nghị quyết hợp HĐQT Quý 2/2024	100%
34	31/NQ-CNG.HĐQT	25/7/2024	Nghị quyết về thông qua và phân cấp quyết định các nội dung của hợp đồng mua bán LNG với PV GAS TRADING	100%
35	38/NQ-CNG.HĐQT	02/08/2024	Nghị quyết chấp thuận tiếp nhận bổ nhiệm PGĐ	100%
36	39/QĐ-CNG.HĐQT	02/08/2024	Quyết định tiếp nhận bổ nhiệm Ông Vũ Duy Đông giữ chức vụ PGĐ Công ty	100%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Một số nội dung công việc quan trọng được HĐQT phê duyệt

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	40/QĐ-CNG.HĐQT	02/08/2024	Quyết định xếp lương cho Ông Vũ Duy Đông - PGĐ Công ty	100%
38	41/NQ-CNG.HĐQT	06/08/2024	Nghị quyết về thông qua nội dung của hợp đồng thuê dịch vụ hỗ trợ sản xuất	100%
39	42/NQ-CNG.HĐQT	06/08/2024	Nghị quyết về thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
40	43/NQ-CNG.HĐQT	08/08/2024	Nghị quyết về chấp thuận kiến nghị miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Nguyễn Quang Bá	100%
41	44/NQ-CNG.HĐQT	12/08/2024	Nghị quyết về thông qua nội dung của hợp đồng sửa chữa máy nén khí với DVK	100%
42	45/QĐ-CNG.HĐQT	12/08/2024	Phê duyệt Quỹ lương kế hoạch năm 2024	100%
	07/NQ-CNG.HĐQT	29/02/2024	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024	100%
43	46/QĐ-CNG.HĐQT	12/8/2024	Quyết định thành lập Ban tổ chức phục vụ công tác lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
44	47/QĐ-CNG.HĐQT	12/8/2024	Quyết định thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
45	48/QĐ-CNG.HĐQT	21/8/2024	Quyết định về việc chấp thuận giới thiệu nhân sự để ĐHĐCĐ bầu làm thành viên Ban kiểm soát	100%
46	50/NQ-ĐHĐCĐ	12/9/2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ về lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
47	51/NQ-HĐQT	13/09/2024	Nghị quyết về thông qua nội dung của Hợp đồng cung cấp xăng ký với VT GAS	100%
48	52/QĐ-CNG.HĐQT	20/09/2024	Quyết định xếp lương chức danh Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	100%
49	53/QĐ-CNG.HĐQT	20/09/2024	Quyết định điều chỉnh lương Ông Nguyễn Hữu Xuân	100%
50	54/QĐ-CNG.HĐQT	20/09/2024	Quyết định điều chỉnh lương Bà Phạm Thị Hạnh	100%
51	55/NQ-CNG.HĐQT	24/9/2024	Nghị quyết về Chốt ngày đăng ký cuối cùng để chi trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 12%/VDL	100%
52	56/NQ-CNG.HĐQT	09/10/2024	Nghị quyết họp HĐQT Quý 3/2024	100%
53	57/QĐ-CNG.HĐQT	11/10/2024	Quyết định phê duyệt định mức xe Ford Explorer	100%
54	58/NQ-CNG.HĐQT	18/10/2024	Ký Hợp đồng cung cấp nhớt với PVOil Vũng Tàu	100%
55	59/NQ-CNG.HĐQT	25/10/2024	Ký Hợp đồng cung cấp nhiên liệu với PVOIL Vũng Tàu	100%
56	60/NQ-CNG.HĐQT	26/11/2024	Nghị quyết chấp thuận bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Trọng Hùng giữ chức vụ GD.CNPM	100%
57	61/QĐ-CNG.HĐQT	23/12/2024	Quyết định tạm trích Quỹ KTPL và Quỹ thưởng Ban quản lý 2024	100%
58	62/NQ-CNG.HĐQT	23/12/2024	Nghị quyết phê duyệt HĐ cung cấp dịch vụ bảo vệ trạm Mỹ Phước 3	100%
59	63/NQ-CNG.HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết phê duyệt Hợp đồng mua LPG	100%

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Năm 2024, kinh tế trong nước và thế giới biến động phức tạp đã ảnh hưởng mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Sản xuất trong nước gặp nhiều khó khăn do nhu cầu tiêu thụ nội địa yếu, trong khi thị trường xuất khẩu gặp bất bình đẳng khiến doanh nghiệp thiếu hụt đơn hàng, lượng hàng tồn kho cao. Nhóm khách hàng ngành sản xuất vật liệu xây dựng, tôn, thép chịu tác động từ sự đóng băng của thị trường bất động sản dẫn đến nhu cầu tiêu thụ khí suy giảm. Trong bối cảnh khó khăn, rủi ro chậm thu hồi công nợ ảnh hưởng đến cân đối dòng tiền và khả năng thanh toán đúng hạn cho Công ty.

Với sự quan tâm, ủng hộ của Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP, cổ đông, đội ngũ kỹ sư, công nhân vận hành lành nghề, có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm,... cùng tập thể Ban lãnh đạo đoàn kết, sáng tạo, PV GAS CNG đã kiên cường vượt qua khó khăn và hoàn thành hầu hết các mục tiêu được giao phó.

Cùng với việc đưa vào vận hành Kho LNG Thị Vải công suất 1 triệu tấn/năm, những chuyến tàu chuyên chở LNG từ Nam ra Bắc đã lần bán thành công trong năm 2024, mở ra mảng kinh doanh LNG theo mô hình kinh doanh tích hợp bộ sản phẩm khí CNG-LNG-LPG. Bên cạnh đó, nguồn cung khí tại mỏ Thái Bình đã cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cấp khí đến khách hàng của PV GAS CNG tại miền Bắc.

Kết thúc năm 2024, sản lượng tiêu thụ CNG của Công ty ghi nhận ở mức 243 triệu Sm³, tương ứng với 115,7% kế hoạch của ĐHĐCĐ. Tổng doanh thu đạt 3.521,6 tỷ đồng, bằng 115,0% kế hoạch và tăng 12,1% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 113,8 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 91,0 tỷ đồng, lần lượt tương ứng với 102,6% và 102,5% kế hoạch lợi nhuận của ĐHĐCĐ.



243

TRIỆU Sm³
TỔNG SẢN LƯỢNG CNG
TIÊU THỤ NĂM 2024



3.521,6

TỶ ĐỒNG
TỔNG DOANH THU CỦA
PV GAS CNG NĂM 2024



91,0

TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA
PV GAS CNG NĂM 2024



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ BAN ĐIỀU HÀNH

HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi sát sao, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban giám đốc trên cơ sở quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Trong năm 2023, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của tập thể Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện chiến lược phát triển trong năm 2023 và định hướng đến 2035, có nhiều hành động thiết thực nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV, cũng như các giải pháp linh hoạt trong công tác quản lý điều hành:

1

Công ty đã triển khai thực hiện kế hoạch năm 2024 trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo, người lao động Công ty, kết quả hoạt động SXKD của Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu do ĐHCĐ đề ra.

2

Công ty đã và đang tập trung xây dựng mô hình quản trị hướng tới phát triển bền vững: Rà soát mô hình kinh doanh, mô hình quản trị, kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty, triển khai Chuyển đổi số, ứng dụng phần mềm Base, số hóa tài liệu trong toàn Công ty để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, năng suất lao động;

3

Đầu tư, xây dựng và vận hành trạm cấp khí LNG theo kế hoạch đã được phê duyệt; thực hiện các thủ tục giấy phép liên quan theo yêu cầu, quy định của pháp luật để kinh doanh sản phẩm LNG.

4

Phối hợp thực hiện thành công các chuyến tàu vận chuyển LNG từ miền Nam ra miền Bắc, đáp ứng nhu cầu đang tăng cao ở thị trường này.



ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

PV GAS CNG luôn nỗ lực xây dựng hệ thống quản trị theo các thông lệ quản trị tốt nhất và tiếp cận các chuẩn mực quốc tế. Công tác quản trị công ty tại PV GAS CNG được xây dựng trên 4 yếu tố cốt lõi được chấp nhận chung trên toàn cầu là:

CÔNG BẰNG

Bảo vệ quyền của cổ đông và đảm bảo sự đối xử công bằng đối với mọi cổ đông, kể cả cổ đông thiểu số và cổ đông nước ngoài.



TRÁCH NHIỆM



Công nhận quyền của các bên có quyền lợi liên quan đã được pháp luật quy định, khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa công ty và các bên có quyền lợi liên quan trong việc tạo lập tài sản, việc làm, và đảm bảo sự ổn định.

01

02

CÔNG TÁC
QUẢN TRỊ
CỐT LÕI
CỦA CNG

MINH BẠCH

Đảm bảo việc công bố thông tin về mọi vấn đề trọng yếu liên quan đến công ty bao gồm tình hình tài chính, cấu trúc quản trị, tình hình hoạt động, và sở hữu công ty kịp thời và chính xác.



TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH



HĐQT phải đảm bảo định hướng chiến lược của công ty, giám sát BDH hiệu quả, và trách nhiệm của mình đối với công ty cũng như các cổ đông.

04

03

Bảy nguyên tắc Quản trị công ty của PV GAS CNG quy định rõ tại Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và được ĐHCĐ thông qua, bao gồm: (1) Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật; (2) Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả; (3) Đảm bảo quyền lợi của cổ đông; (4) Đối xử công bằng với cổ đông; (5) Đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty; (6) Minh bạch trong hoạt động của Công ty; (7) HĐQT định hướng và giám sát, BKS kiểm soát Công ty hiệu quả.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

1

**TUÂN THỦ
CÁC QUY ĐỊNH
HIỆN HÀNH CỦA
PHÁP LUẬT**

- ✦ Đối với hoạt động đầu tư và SXKD: công tác đầu tư xây dựng và sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện dựa trên nguyên tắc đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan, Luật đấu thầu và quy định về quản lý chất lượng, quản lý chi phí xây dựng công trình, Luật Doanh nghiệp, cũng như Điều lệ Công ty.
- ✦ Đối với hoạt động báo cáo, công bố thông tin: PV GAS CNG tuân thủ các quy định liên quan đối với các công ty niêm yết. Các thông tin được công bố kịp thời và đầy đủ trên website Công ty.
- ✦ Việc ban hành các quy chế, quy định nội bộ đều được thực hiện chặt chẽ, căn trọng dựa trên cơ sở thực tiễn doanh nghiệp và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

2

**ĐẢM BẢO CƠ
CẤU QUẢN TRỊ
HIỆU QUẢ**

- ✦ Tính hiệu quả của bộ máy quản trị tại PV GAS CNG được bảo đảm bởi những Thành viên HĐQT dày dặn kinh nghiệm nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn vững chắc
- ✦ HĐQT của PV GAS CNG có 01 Thành viên HĐQT độc lập và 03 Thành viên HĐQT chuyên trách, tương đương 4/5 thành viên là thành viên không điều hành.

3

**ĐẢM BẢO
QUYỀN LỢI CỦA
CỔ ĐÔNG**

- ✦ Điều lệ Công ty của PV GAS CNG đã đưa ra những quy định chi tiết về quyền và nghĩa vụ liên quan của cổ đông nhằm đảm bảo tính công bằng và quyền lợi cho tất cả các cổ đông:
 - » Điều 14 quy định rõ quyền và nghĩa vụ của cổ đông
 - » Điều 20 quy định các nghị quyết và quyết định được thông qua với ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông. Và các nghị quyết, quyết định có nội dung quan trọng thì cần ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền, phiếu biểu quyết thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).
- ✦ Quy chế quản trị nội bộ của PV GAS CNG đã đưa ra những quy định liên quan nhằm đảm bảo lợi ích và công bằng cho các cổ đông:
 - » Điều 50 quy định những người được tiếp cận các thông tin nội bộ không được phép mua bán cũng như không được dùng thông tin đó tư vấn hoặc xui khiến người khác mua chứng khoán liên quan tới thông tin nội bộ mà mình tiếp cận.
 - » Điều 49 quy định việc công bố thông tin phải được thực hiện theo những phương thức mà cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời.
- ✦ Hoạt động giám sát, kiểm tra việc quyết toán vốn đầu tư và hiệu quả đầu tư của các công trình được BKS liên tục thực hiện dựa trên Quy chế phân cấp đầu tư và quản lý đấu thầu nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

4

**ĐỐI XỬ CÔNG
BẰNG GIỮA CÁC
CỔ ĐÔNG**

5

**ĐẢM BẢO
VAI TRÒ CỦA
CÁC BÊN CÓ
QUYỀN LỢI
LIÊN QUAN
ĐẾN CÔNG TY**

- ✦ Quy chế trả lương, trả thưởng đối với CBCNV đảm bảo quyền lợi cho CBCNV và đáp ứng đúng các quy định pháp luật hiện hành.
- ✦ Trách nhiệm với các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty như cổ đông, người lao động, cộng đồng-xã hội luôn được PV GAS CNG coi trọng.

6

**MINH BẠCH
TRONG HOẠT
ĐỘNG CỦA
CÔNG TY**

- ✦ Hiện tại, HĐQT của PV GAS CNG hoạt động với 03 thành viên HĐQT chuyên trách và 01 thành viên HĐQT độc lập trên tổng số 05 thành viên HĐQT nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của Công ty.
- ✦ Các giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của HĐQT, BGD, BKS, và Kế toán trưởng được công khai chi tiết tại BCTN của Công ty nhằm thể hiện tính minh bạch trong hoạt động.
- ✦ Các biên bản họp ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định, BCTN, BCTC... đều được công bố tại website Công ty bằng song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, giúp cổ đông trong và ngoài nước có thể theo dõi, góp phần đảm bảo công bằng cho cổ đông.
- ✦ Hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin tại PV GAS CNG đang được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành và Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho Báo chí, Cơ quan quản lý nhà nước được ban hành vào ngày 21/3/2018.
- ✦ Quy chế tài chính Công ty được rà soát thường xuyên nhằm cập nhật kịp thời các quy định, chuẩn mực mới nhằm nâng cao tính minh bạch cho hoạt động tài chính và giảm thiểu rủi ro pháp lý của Công ty.
- ✦ PV GAS CNG ban hành Quy chế phân cấp đầu tư và quản lý đấu thầu để phân định trách nhiệm giữa HĐQT và Ban giám đốc trong công tác đầu tư và đấu thầu của Công ty.

7

**HĐQT ĐỊNH
HƯỚNG VÀ GIÁM
SÁT, BKS KIỂM
SOÁT CÔNG TY
HIỆU QUẢ**

- ✦ Các thành viên Ban lãnh đạo thường xuyên tham gia các chương trình về quản trị công ty nhằm nâng cao năng lực hoạt động và đóng góp hiệu quả hơn cho quá trình hoạt động của Công ty.
- ✦ BKS đã nỗ lực việc thực hiện nhiệm vụ giám sát nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời những sai phạm, sai sót để đảm bảo hoạt động Công ty tuân theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ và các nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.
- ✦ HĐQT đã triển khai các nhiệm vụ cụ thể dựa trên các mục tiêu và định hướng ĐHĐCĐ đề ra.
- ✦ HĐQT cũng thường xuyên trao đổi với BKS, BGD thông qua các cuộc họp định kỳ và kênh thông tin nội bộ nhằm đưa ra các định hướng và quyết định kịp thời.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Đánh giá theo tiêu chí của Bộ nguyên tắc QTCT tốt nhất áp dụng cho công ty đại chúng

Tiêu chí	Thực hiện tại PV GAS CNG	Đánh giá kết quả thực hiện
1 THIẾT LẬP RÕ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ CAM KẾT CỦA HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động của HĐQT PV GAS CNG luôn đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời các quyền hạn và trách nhiệm được quy định rõ ràng và nhất quán trong các văn bản của Công ty như Điều lệ, Quy chế nội bộ về QTCT, Quy chế tổ chức, hoạt động của HĐQT. Mọi hoạt động của HĐQT đều được thực hiện một cách minh bạch, vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, quan tâm đến các bên liên quan. Hoạt động đào tạo luôn được HĐQT chú trọng để vừa tạo ra một đội ngũ có đủ phẩm chất, năng lực vừa đảm bảo lực lượng kế thừa, giúp Công ty phát triển bền vững. 	TỐT
2 THIẾT LẬP HĐQT CÓ NĂNG LỰC VÀ CHUYÊN NGHIỆP	<ul style="list-style-type: none"> HĐQT của PV GAS CNG hiện có 01 thành viên độc lập và 03 thành viên chuyên trách trong tổng số 05 thành viên. Các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm sâu rộng trong lĩnh vực dầu khí, tài chính, kinh doanh, đầu tư xây dựng, hành chính. Sự đa dạng của thành phần, kiến thức và kinh nghiệm giúp HĐQT có quan điểm đa dạng, giúp có thể thảo luận và đưa ra các quyết định hiệu quả. Công ty cũng đã bổ nhiệm Người phụ trách QTCT nhằm theo dõi, cập nhật và đánh giá hiệu quả công tác QTCT cũng như đảm bảo việc tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật trong lĩnh vực này. 	TỐT
3 BẢO ĐẢM VAI TRÒ LÃNH ĐẠO HIỆU QUẢ VÀ TÍNH ĐỘC LẬP CỦA HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> HĐQT hiện có 01 thành viên độc lập, 03 thành viên chuyên trách có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính-đầu tư, là tiếng nói tham mưu quan trọng trong các quyết định; trong khi chỉ có 01 thành viên kiêm Giám đốc Công ty. Quy chế nội bộ QTCT và Điều lệ Công ty đã quy định rõ về quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT nhằm đảm bảo vai trò lãnh đạo một cách hiệu quả nhất. Thực tế cho thấy HĐQT đã phối hợp hỗ trợ Ban điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp của cổ đông và các bên liên quan. 	TỐT
4 THÀNH LẬP CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> Căn cứ quy định pháp luật và nhu cầu nâng cao chất lượng công tác quản trị, Công ty đã thành lập Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ để giúp việc cho HĐQT. 	TỐT

Đánh giá theo tiêu chí của Bộ nguyên tắc QTCT tốt nhất áp dụng cho công ty đại chúng

Tiêu chí	Thực hiện tại PV GAS CNG	Đánh giá kết quả thực hiện
5 BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ CỦA HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> HĐQT đánh giá hoạt động hàng năm của mình dựa trên các thông lệ tốt nhất và đặc biệt là mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ phê duyệt. Mức chi trả thù lao của các thành viên được căn cứ một cách khách quan, khoa học, minh bạch dựa trên năng lực, hiệu quả đóng góp vào công việc chung. 	TỐT
6 THIẾT LẬP VÀ DUY TRÌ VĂN HOÁ ĐẠO ĐỨC	<ul style="list-style-type: none"> Công ty đã ban hành các văn bản lập quy nhằm xây dựng một môi trường làm việc trung thực, chuyên nghiệp, đặt mục tiêu chung lên hàng đầu. Có thể kể đến là các văn bản lập quy như: Bộ quy tắc ứng xử, Quy trình bán hàng và chăm sóc khách hàng, Đánh giá thi đua khen thưởng hàng quý, hàng năm... hay Cơ chế phản hồi thông qua Hội nghị người lao động. HĐQT là cơ quan đứng đầu, chịu trách nhiệm về mức độ thành công của Công ty trong mọi mặt hoạt động, đảm bảo mang lại giá trị bền vững cho các bên liên quan. Hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả của HĐQT là kim chỉ nam, là tấm gương cho Ban Điều hành và nhân viên. 	TỐT
7 THIẾT LẬP KHUNG QUẢN LÝ RỦI RO VÀ MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT VỮNG MẠNH	<ul style="list-style-type: none"> Bên cạnh cơ chế Ban Kiểm soát, Công ty đã thành lập Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ trực thuộc HĐQT, đồng thời thực hiện kiểm tra chéo giữa các phòng ban theo từng công việc theo chức năng quy định. 	TỐT
8 TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG CBTT VÀ QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ/ THỰC HIỆN QUYỀN CỔ ĐÔNG	<ul style="list-style-type: none"> Hệ thống các văn bản lập quy trong lĩnh vực CBTT luôn được Công ty chú trọng, chẳng hạn như Quy chế nội bộ về QTCT, Điều lệ, Quy chế CBTT của Công ty. HĐQT thường xuyên chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thông tin công bố được đăng tải bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên website công ty một cách kịp thời, đầy đủ, chính xác. PV GAS CNG đẩy mạnh công bố các thông tin liên quan đến phát triển bền vững để đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan. Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo sự cân bằng và hài hòa lợi ích của các bên với sự đồng thuận cao giữa cổ đông và người lao động. 	TỐT
10 TĂNG CƯỜNG THAM GIA HIỆU QUẢ CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN	<ul style="list-style-type: none"> PV GAS CNG thực hiện gắn kết các bên liên quan thông qua các kênh đối thoại hiệu quả, qua đó có thể thực hiện các hành động để đứng ứng các mối quan tâm và kỳ vọng của họ. Ngoài ra, HĐQT thực hiện giám sát thông qua các cơ chế như: Quy định lựa chọn nhà thầu, Quy trình bán hàng và chăm sóc khách hàng, Quy chế thi đua khen thưởng, Hội nghị người lao động... 	TỐT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp trong năm của HĐQT, và góp phần hoàn thiện các chính sách, công tác điều hành... bằng các kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn của mình thông qua việc đóng góp ý kiến tại các buổi họp.

Thành viên độc lập HĐQT tương tác tích cực với HĐQT và Ban Điều hành, kịp thời thảo luận, tư vấn và đưa ra những giải pháp định hướng kịp thời, góp phần ứng phó với những diễn biến phức tạp của kinh tế, địa chính trị và thị trường dầu khí có nhiều biến động phức tạp.

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên tham gia các chương trình về quản trị công ty nhằm phát huy năng lực hoạt động, sự đóng góp đối với quá trình hoạt động của PV GAS CNG. Ý thức được vai trò quyết định của đội ngũ lãnh đạo, công tác đào tạo các chứng chỉ, chương trình về quản trị luôn được Công ty chú trọng.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký công ty đã tham gia và hoàn thành khóa đào tạo theo quy định về quản trị công ty do Trung Tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán tổ chức. Riêng Bà Nguyễn Thị Thanh Hà – Trưởng Ban Kiểm soát bổ nhiệm ngày 12/9/2024 và Ông Vũ Duy Đông – Phó Giám đốc bổ nhiệm ngày 02/8/2024 sẽ tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty trong năm 2025 khi có khóa khai giảng.

Đội ngũ lãnh đạo và điều hành đã làm việc tận tụy và chuyên nghiệp, cũng như phối hợp với nhau một cách nhịp nhàng vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông để đạt được kết quả kinh doanh cao nhất.

HĐQT đã không ngừng cập nhật, cải thiện hoạt động của mình nhằm hướng đến các chuẩn mực quốc tế về Quản trị công ty, đặc biệt trong năm đã thành lập Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ để giúp việc cho HĐQT. Nhờ vậy, các giải pháp quản trị được thực hiện một cách linh hoạt, hợp lý, kết quả hoạt động trong năm hoàn thành tốt kế hoạch do ĐHĐCĐ giao phó, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2025



VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1

Thực hiện và đảm bảo hoạt động của HĐQT tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

2

Đảm bảo hoạt động của HĐQT luôn dựa trên lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty.

3

Thực hiện đầy đủ các các cuộc họp, trao đổi định kỳ đều đặn, nắm bắt kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty, chỉ đạo kịp thời đảm bảo việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ giao phó.

4

Tiếp tục cải tiến hoàn thiện bộ máy HĐQT đáp ứng theo yêu cầu của quy định pháp luật về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng cũng như tiến tới chuẩn mực quốc tế.

5

Tiếp tục hoàn thiện và triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo đúng quy định pháp luật.

6

Lập kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị theo chủ đề.

7

Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.



VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1

Rà soát, cập nhật Chiến lược phát triển Công ty định hướng đến hết 2035.

2

Xây dựng đề án tái cấu trúc Công ty, đề xuất mô hình kinh doanh, mô hình quản trị phù hợp và đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Trong đó tập trung vào hoàn thiện bộ máy quản lý khối điều hành Công ty và các Chi nhánh trực thuộc đảm bảo quy mô phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu của hoạt động SXKD; tập trung sắp xếp lại các đầu mối, giảm khâu trung gian trong xử lý công việc, ra quyết định; hoàn thiện chức năng nhiệm vụ, phân định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, từng vị trí tránh chồng chéo.

3

Về nhân sự: rà soát, đánh giá và sắp xếp lại nhân sự phù hợp cơ cấu tổ chức mới theo hướng tinh gọn, phù hợp và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD; thay đổi phương pháp đánh giá cán bộ, nhân viên gắn với kết quả công việc, thành tựu đạt được trong quá trình công tác. Thường xuyên đánh giá và xây dựng giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Xây dựng và áp dụng cơ chế tiền lương, tiền thưởng phù hợp với hiệu quả SXKD, năng suất lao động.

4

Rà soát, cập nhật, sửa đổi các văn bản quy phạm quản lý nội bộ đáp ứng yêu cầu quản trị trong tình hình mới.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát hiện tại có 03 thành viên với các kiến thức và kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính, kế toán. Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.



STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự buổi họp [%]	Lý do
1	Nguyễn Thị Thanh Hà	Trưởng BKS	12/9/2024		3/10	30%	Bổ nhiệm ngày 12/9/2024
2	Lê Thị Thanh Huyền	Kiểm soát viên	18/5/2021		10/10	100%	
3	Đình Văn Quảng	Kiểm soát viên	26/4/2022		10/10	100%	
4	Nguyễn Quang Bá	Trưởng BKS	26/4/2022	12/9/2024	7/10	70%	Miễn nhiệm ngày 12/9/2024



Cụ thể trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã có các hoạt động chính như sau:

- ✘ Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty. Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT, tổng kết SXKD của Công ty.
- ✘ Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.
- ✘ Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và quản lý dòng tiền.
- ✘ Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng và Báo cáo tài chính được kiểm toán cả niên độ năm.
- ✘ Góp ý các quy trình, quy định của Công ty đảm bảo phát huy tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- ✘ Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác theo quy định.
- ✘ Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- ✘ Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của các đơn vị và kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý Nhà nước, của cấp trên về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý sử dụng vốn, tài sản, hoạt động đầu tư, mua sắm, công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí và công tác tái cấu trúc;
- ✘ Định kỳ hàng quý/năm, lập báo cáo kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty; trong đó, phản ánh những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đã đạt được và những tồn tại, hạn chế để báo cáo cho cổ đông lớn.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN TRONG BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm chế độ làm việc và các mối quan hệ công tác của thành viên trong Ban Kiểm soát:

01

Các thành viên trong Ban Kiểm soát có trách nhiệm giải quyết, đề xuất xử lý các vấn đề theo phạm vi công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông, Trưởng Ban Kiểm soát về ý kiến, tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ số liệu của mình.

02

Các báo cáo, ý kiến và kiến nghị của Ban Kiểm soát phải được trao đổi lấy ý kiến tập thể trong Ban Kiểm soát trên cơ sở bàn bạc và thống nhất theo đa số.

03

Công việc thực tế được phân công có thể được điều chỉnh bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế đối với từng thành viên trong Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên trong Ban Kiểm soát như sau:

BÀ NGUYỄN THỊ THANH HÀ Trưởng Ban Kiểm soát

Chịu trách nhiệm chung, lập kế hoạch hoạt động năm, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát, là đầu mối giải quyết các công việc của Ban kiểm soát; Chịu trách nhiệm tổ chức giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổ chức thẩm định báo cáo tài chính của Công ty; Thực hiện Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Đánh giá việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định... nội bộ của HĐQT và Ban điều hành của Công ty; Lập và ký các báo cáo của Ban kiểm soát.

ÔNG ĐÌNH VĂN QUẢNG Thành viên Ban kiểm soát

Chịu trách nhiệm giám sát, đánh giá công tác kế toán, lập Báo cáo tài chính; Đánh giá các chỉ tiêu Tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty; Giám sát các hoạt động phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ; Tham gia thẩm định báo cáo tài chính; Đánh giá tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn thanh, kiểm tra có thẩm quyền tại đơn vị; Phụ trách quản lý văn bản của Ban kiểm soát và các công việc khác do Trưởng ban phân công.

BÀ LÊ THỊ THANH HUYỀN Thành viên Ban kiểm soát

Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; Giám sát công tác kinh doanh của Công ty và thực hiện các công việc khác do Trưởng ban phân công.

Nhận xét: Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty quy định. Các thành viên đã thực hiện tốt công việc được phân công và kế hoạch hoạt động được thông qua tại ĐHĐCĐ.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

PV GAS CNG đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2024:

Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết số 24/NQ-ĐHĐCĐ, đã chia cổ tức của năm 2023 là 12% trên vốn điều lệ;

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. Báo cáo kiểm toán đúng tiến độ, kịp thời cung cấp thông tin cho cổ đông;

Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát thực hiện đúng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2024 đã được Công ty thực hiện như sau: Tổng Doanh thu đạt 3.521,6 tỷ đồng bằng 115,0% kế hoạch, Lợi nhuận sau thuế đạt 91,0 tỷ đồng bằng 102,5% so với kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đề ra.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.
- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tổ chức nhân sự theo đúng qui định tại điều lệ Công ty.
- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc, các phòng chức năng của Công ty điều hành tốt sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã duyệt.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị của HĐQT.
- Ban Giám đốc đã tổ chức họp giao ban định kỳ để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng Chi nhánh.
- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, quy chế tuyển dụng, đúng nhu cầu cho công việc. Công tác đào tạo và phát triển nguồn lực được nâng cao và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD.
- Công tác phát triển thị trường, nhận diện thương hiệu đã được chú trọng.
- Ban Giám đốc đã có các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Công ty.
- Ban Giám đốc đã có giải pháp cân đối dòng tiền và kiểm soát công nợ phải thu.
- Tiền lương và chế độ chính sách: Công ty đã thực hiện chi trả lương đúng quy định, quy chế hiện hành.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BGD VÀ CÁC BỘ PHẬN QUẢN LÝ KHÁC

Giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu.

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Để thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch làm việc năm 2025 như sau:

- ✦ Tiếp tục tổ chức bộ máy Ban Kiểm soát làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;
- ✦ Cử các thành viên trong Ban Kiểm soát tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên ngành liên quan đến công tác kiểm soát;
- ✦ Thực hiện các hoạt động thường xuyên như:
 - » Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ; các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty, đồng thời rà soát để góp ý chỉnh sửa các văn bản nội bộ của đơn vị phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Công ty và thực tiễn hoạt động tại đơn vị;
 - » Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - » Giám sát hợp đồng, giao dịch của công ty với các bên có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc ĐHĐCĐ.
 - » Thực hiện giám sát tình hình thực hiện xử lý các kiến nghị của các đoàn kiểm tra của đơn vị có thẩm quyền, các cơ quan quản lý Nhà nước;
 - » Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh của Công ty và các chi nhánh.
- ✦ Thực hiện các nhiệm vụ định kỳ:
 - » Lập và gửi báo cáo kiểm tra giám sát hàng quý, năm cho cổ đông lớn (PV GAS) đúng hạn.
 - » Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính bán niên và thường niên của Công ty;
 - » Kiểm tra, giám sát trực tiếp Công ty và các chi nhánh niên độ kế toán năm 2024, dự kiến nội dung như sau:
 - ♦ Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh
 - ♦ Công tác đầu tư xây dựng, mua sắm, đấu thầu
 - ♦ Công tác kinh doanh, doanh thu, chi phí, tài sản, nguồn vốn.
 - ♦ Hệ thống kiểm soát nội bộ và việc tuân thủ
- ✦ Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế người đại diện, Quy chế hoạt động của ban kiểm soát và Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024: VƯỢT THÁCH THỨC ĐỂ MỞ RA CƠ HỘI MỚI



Kinh tế thế giới trong năm 2024 phục hồi không đồng đều giữa các khu vực. Bên cạnh căng thẳng địa chính trị, thì việc lạm phát neo ở mức cao, lãi suất chưa giảm nhiều như kỳ vọng, đồng USD tăng giá... khiến các nền kinh tế đang phát triển gặp nhiều khó khăn. Trong nước, lượng đơn hàng xuất khẩu và cầu nội địa tiếp tục khá yếu, giải ngân đầu tư công chưa đạt kế hoạch, thị trường bất động sản đóng băng, thiên tai lũ lụt đã ảnh hưởng mạnh đến khách hàng của PV GAS CNG.

Điểm thuận lợi là nguồn do nguồn cung khí tại mỏ Thái Bình gia tăng so với dự báo, giúp sản lượng tiêu thụ khí tại miền Bắc tích cực hơn từ cuối tháng 5/2024. Bên cạnh đó, tháng 9/2024, chuyến tàu hỏa đầu tiên vận chuyển thành công LNG từ miền Nam ra miền Bắc cũng đã mở ra cơ hội mở rộng kinh doanh mới cho Công ty, khi nhu cầu nhiên liệu sạch tại miền Bắc dự báo sẽ tăng mạnh do sự dịch chuyển của dòng vốn FDI. Đồng thời, đây cũng là bước đệm để PV GAS CNG thực hiện chiến lược kinh doanh theo mô hình tích hợp, theo đó, bộ sản phẩm khí bao gồm LNG – CNG – LPG đều có thể được thực hiện tốt các công đoạn nhập, tồn chứa và cấp khí đến khách hàng ngay tại các trạm cung cấp năng lượng của Công ty.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024: VƯỢT THÁCH THỨC ĐỂ MỞ RA CƠ HỘI MỚI

Trong bối cảnh kinh doanh nhiều biến động phức tạp, thế nhưng, với sự quan tâm hỗ trợ từ PV GAS cùng với nỗ lực, quyết tâm của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động, PV GAS CNG đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao phó. Ban lãnh đạo đã cùng với tập thể CBCNV kiên cường vượt khó, hoàn thành tốt công tác sản xuất, đảm bảo an toàn, duy trì nguồn cung khí ổn định và liên tục, triển khai nhiều giải pháp nhằm thích ứng với điều kiện thị trường, chẳng hạn như:

- ✦ Đa dạng hoá các sản phẩm khí theo chủ trương chung của PV GAS nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ khí;
- ✦ Nỗ lực phát triển thị trường nhằm gia tăng thêm khách hàng tiêu thụ khí hướng tới hoàn thành kế hoạch quản trị năm 2024 và chuẩn bị cho việc thực hiện kế hoạch 2025;
- ✦ Tăng cường quản trị nội bộ, tiết giảm chi phí hoạt động;
- ✦ Liên tục kiểm soát công tác tối ưu các hoạt động sản xuất như: điều chỉnh phương thức BDSC, tối ưu công suất vận hành trạm khách hàng, cải tiến và tối ưu hơn nữa công tác vận chuyển....



Kết quả, Công ty ghi nhận sản lượng tiêu thụ CNG năm 2024 ở mức 243 triệu Sm³, tương ứng với 115,7% kế hoạch của ĐHĐCĐ giao phó. Tổng doanh thu đạt 3.521,6 tỷ đồng, bằng 115,0% kế hoạch và tăng 12,1% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 113,8 tỷ đồng và 91,0 tỷ đồng, giảm so với năm trước chủ yếu do phát sinh các khoản chi phí khi mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Các con số lợi nhuận này lần lượt tương ứng với 102,6% và 102,5% kế hoạch lợi nhuận của ĐHĐCĐ. Đây là kết quả rất đáng khích lệ, thể hiện sự đoàn kết, nỗ lực của Ban lãnh đạo cũng như toàn thể CBCNV của PV GAS CNG.

Các chỉ tiêu chính	Đvt	Năm 2024			Năm 2023	
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
Tổng sản lượng CNG	Triệu Sm ³	210,0	243,0	115,7%	242,0	100,4%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.062,1	3.521,6	115,0%	3.140,8	112,1%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	110,9	113,8	102,6%	138,4	82,2%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,7	91,0	102,5%	110,3	82,5%



243

TRIỆU Sm³
TỔNG SẢN LƯỢNG CNG
TIÊU THỤ NĂM 2024



3.521,6

TỶ ĐỒNG
TỔNG DOANH THU CỦA PV
GAS CNG NĂM 2024



91,0

TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA
PV GAS CNG NĂM 2024



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ LỚN: TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH ĐỂ GIA TĂNG TIẾP CẬN VÀ CẤP KHÍ CHO KHÁCH HÀNG

Để thực hiện kinh doanh LNG nhập khẩu phục vụ nhu cầu nhiên liệu trong nước, hệ thống Kho cảng LNG 1 triệu tấn đầu tiên tại Việt Nam (Kho LNG Thị Vải) đã được đưa vào sử dụng. Ngay sau đó, PV GAS CNG đã tiên phong trong việc nghiên cứu, làm chủ công nghệ LNG và đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng thiết bị, đầu tiên là trạm tái hóa khí LNG tại KCN Thuận Đạo, tỉnh Long An.

Công tác đầu tư cho các trạm cấp khí LNG tiếp tục được Công ty đẩy mạnh trong năm 2024 để gia tăng tiếp cận và cấp khí cho khách hàng, với tổng giá trị giải ngân các hạng mục đầu tư xây dựng trong năm đạt 64,6 tỷ đồng. Toàn bộ quá trình đầu tư - xây dựng các dự án của PV GAS CNG đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát nghiêm ngặt nên luôn đảm bảo chất lượng công trình và đúng mục tiêu và nguồn vốn của dự án, không xảy ra tình trạng nợ đọng hay lãng phí, thất thoát vốn đầu tư.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ LỚN: TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH ĐỂ GIA TĂNG TIẾP CẬN VÀ CẤP KHÍ CHO KHÁCH HÀNG

1

TRẠM CẤP KHÍ LNG THUẬN ĐẠO - LONG AN

- » Công việc thực hiện: Quyết toán dự án.
- » Giá trị giải ngân: 3,02 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ.



2

TRẠM CẤP KHÍ LNG CATALAN

- » Công việc thực hiện: Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- » Giá trị giải ngân: 11,59 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ cấp khí cho khách hàng.



3

TRẠM CẤP KHÍ LNG GẠCH MEN HÀ THANH

- » Công việc thực hiện: Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- » Giá trị giải ngân: 3,13 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ cấp khí cho khách hàng.



4

TRẠM CẤP KHÍ LNG TRUNG NGUYÊN - BÌNH THUẬN

- » Công việc thực hiện: Phê duyệt thiết kế và dự toán thi công công trình.
- » Giá trị giải ngân: 0 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Tạm dừng thực hiện tại bước phê duyệt thiết kế và dự toán thi công công trình và triển khai phù hợp với tiến độ nhập LNG của PV GAS.

5

TRẠM CẤP KHÍ LNG MỸ PHƯỚC 3

- » Công việc thực hiện: Phê duyệt dự án đầu tư.
- » Giá trị giải ngân: 0 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Tạm dừng thực hiện tại bước phê duyệt dự án và triển khai phù hợp với tiến độ nhập LNG của PV GAS.

6

TRẠM CẤP KHÍ LNG NESTLE TRỊ AN

- » Công việc thực hiện: Lập dự án đầu tư.
- » Giá trị giải ngân: 0,17 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ.

7

TRẠM CẤP KHÍ LNG VFG

- » Công việc thực hiện: Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.
- » Giá trị giải ngân: 0 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Khảo sát mặt bằng và thông số kỹ thuật khách hàng để lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.



8

TRẠM CẤP KHÍ LNG PHENIKAA

- » Công việc thực hiện: Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.
- » Giá trị giải ngân: 0 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Khảo sát mặt bằng và thông số kỹ thuật khách hàng để lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

9

MUA SẮM 05 XE BỒN VẬN CHUYỂN LNG

- » Công việc thực hiện: Hoàn thành mua sắm.
- » Giá trị giải ngân: 10,53 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ.

10

MUA SẮM 09 BỒN LNG CỐ ĐỊNH 30-60 M³

- » Công việc thực hiện: Hoàn thành mua sắm.
- » Giá trị giải ngân: 14,47 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ.

11

MUA SẮM 07 BỒN LNG CỐ ĐỊNH 30-60 M³

- » Công việc thực hiện: Hoàn thành mua sắm.
- » Giá trị giải ngân: 11,82 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ.

12

MUA SẮM 03 CỤM THIẾT BỊ HÓA HƠI

- » Công việc thực hiện: Hoàn thành mua sắm.
- » Giá trị giải ngân: 9,85 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ.

13

HỆ THỐNG ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

- » Công việc thực hiện: Phê duyệt thiết kế và dự toán.
- » Giá trị giải ngân: 0,05 tỷ đồng.
- » Tiến độ thực hiện: Đúng tiến độ.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG: NÂNG TẦM THƯƠNG HIỆU – CHINH PHỤC KHÁCH HÀNG

Năm qua, PV GAS CNG tiếp tục đầu tư cho nhiều hoạt động quảng bá thương hiệu, marketing chẳng hạn như: tiếp tục nâng cấp bộ nhận diện thương hiệu mới, bộ tài liệu bán hàng,... đồng thời tích cực tuyên truyền hoạt động chuyển đổi năng lượng sạch với các sản phẩm CNG, LNG thông qua các hoạt động như hội thảo, triển lãm, hoạt động digital marketing và bảng quảng cáo ngoài trời, quảng cáo trên xe buýt,...

Nhờ vậy, độ phủ của nhận diện thương hiệu PV GAS CNG không ngừng được cải thiện và được nhiều doanh nghiệp lựa chọn top of mind. Năm 2024 cũng là năm thứ hai liên tiếp sản phẩm khí thiên nhiên nén (CNG) của Công ty đạt giải Thương hiệu quốc gia Việt Nam.



Đối với hoạt động bán hàng, trong bối cảnh thị trường khó khăn, Công ty đã thực hiện nhiều sáng kiến chương trình làm việc với các khách hàng nhằm nắm rõ các khó khăn của từng đối tượng khách hàng, hướng tới xây dựng được các chính sách hỗ trợ khách hàng duy trì, ổn định sản xuất. Đội ngũ nhân viên Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm giữ chân khách hàng, tìm kiếm cơ hội tăng sản lượng, doanh thu, đồng thời nỗ lực hoàn thành phương án kinh doanh LNG miền Bắc trong năm 2024.

Nhờ vậy, trong năm 2024, PV GAS CNG đã ký mới 13 hợp đồng trong 11 tháng đầu năm (miền Nam: 11 Hợp đồng; miền Bắc: 2 Hợp đồng), nâng sản lượng phát triển thị trường lên 3 triệu Sm³/tháng (sản lượng cam kết theo Hợp đồng); đưa 12 Nhà máy/Khách hàng mới vào nhận khí trong năm 2024; và hoàn thành đưa LNG ra thị trường miền Bắc kể từ ngày 6/9/2024.



VẬN HÀNH, VẬN CHUYỂN VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG: AN TOÀN THỰC CHẤT – SỨC BẬT HÀNH TRÌNH XANH

Trong năm qua, công tác an toàn đặt trọng tâm vào việc chuẩn bị để vận hành hệ thống công nghệ LNG, đặc biệt là hoàn thành vận hành thử và đưa vào hoạt động trạm LNG Thuận Đạo – Long An cũng như triển khai phương án kinh doanh LNG từ Nam ra Bắc từ tháng 9/2024.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy được thực hiện thường xuyên và định kỳ, giúp CBCNV nâng cao ý thức trách nhiệm về an toàn nơi làm việc. Công ty đã luôn thực hiện đầy đủ và chặt chẽ công tác huấn luyện, giám sát an toàn nhà thầu; thực hiện tốt công tác BDSC đã góp phần ngăn ngừa sự cố thiết bị, ảnh hưởng đến sản xuất.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC NĂM 2024

1

Đảm bảo tính liên tục trong công tác cấp khí cho các khách hàng. Thực hiện tốt công tác BDSC, đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt. Thực hiện tốt công tác tối ưu các hoạt động liên quan đến sản xuất.

2

Hoàn thành chương trình đánh giá giám sát định kỳ duy trì chứng nhận Hệ thống quản lý AT-CL-MT theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, ISO 14001: 2015, ISO 45001: 2018 vào tháng 07/2024, hoàn thành các thủ tục để tiếp tục duy trì chứng nhận HTQL của công ty;

3

Triển khai dự án kiểm kê khí nhà kính, lập kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính tới năm 2030, tiến tới mục tiêu Net Zero (phát thải ròng bằng không) vào năm 2050 của chính phủ;

4

Ước hoàn thành 88/88 đầu việc Kế hoạch ATVSLĐ năm 2024, đạt 100% kế hoạch năm;

5

Tai nạn lao động: 0 vụ. Số sự cố kỹ thuật: 2 vụ, được điều tra nguyên nhân và thực hiện các biện pháp khắc phục;

6

Công tác quản lý rủi ro ATSKNN đã có những chuyển biến tích cực: thay đổi tư duy, lan tỏa tinh thần "an toàn thực chất" từ các cấp quản lý đến người lao động trực tiếp thông qua các hoạt động: Đánh giá rủi ro, Cấp phép làm việc, quản lý nhà thầu, quản lý thay đổi... gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của từng đơn vị.



CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC: HOÀN THIỆN ĐỂ ĐẢM BẢO PHÙ HỢP VỚI MÔ HÌNH KINH DOANH MỚI

Trong năm 2024, Công ty đã bổ nhiệm lại các chức danh quản lý thuộc diện Công ty quản lý theo quy chế cán bộ. Đồng thời rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc cho CBCNV và cán bộ lao động quản lý để đảm bảo phù hợp với mô hình kinh doanh, mô hình quản trị, chức năng nhiệm vụ các Đơn vị.

Đổi mới công tác đào tạo theo hướng thực chất và bám sát nhu cầu nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV. Đẩy mạnh đào tạo nội bộ và đào tạo chuyên sâu theo từng chuyên đề phù hợp với các đối tượng cụ thể.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các chương trình chuyển đổi số, chỉnh lý số hóa tài liệu trong toàn Công ty; thúc đẩy nhận thức văn hóa doanh nghiệp để không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

Vui lòng xem thêm thông tin ở **Chương 04 - Phát triển bền vững**.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH

KẾT QUẢ KINH DOANH (Tỷ đồng)	2020	2021	2022	2023	2024	Tăng/Giảm (%)
Doanh thu thuần	2.337,9	3.057,7	4.185,4	3.112,0	3.517,1	13,0%
Giá vốn hàng bán	2.187,6	2.849,1	3.890,2	2.847,1	3.233,0	13,6%
Lợi nhuận gộp	150,3	208,6	295,2	264,9	284,2	7,3%
Doanh thu hoạt động tài chính	10,7	4,3	8,3	10,7	4,2	-60,4%
Chi phí tài chính	0,0	0,4	4,0	5,3	3,7	-30,5%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>0,0</i>	<i>0,4</i>	<i>4,0</i>	<i>4,9</i>	<i>3,1</i>	<i>-36,9%</i>
Chi phí bán hàng	25,5	26,8	35,8	38,7	58,2	50,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	72,6	76,5	109,4	109,4	112,8	3,1%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	62,8	109,2	154,3	122,2	113,7	-6,9%
Thu nhập khác	2,5	0,1	1,5	18,1	0,3	-98,6%
Chi phí khác	0,0	1,7	1,9	1,8	0,2	-89,7%
Lợi nhuận khác	2,5	(1,6)	(0,4)	16,3	0,1	-99,6%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	65,4	107,6	153,9	138,4	113,8	-17,8%
Lợi nhuận sau thuế	51,0	82,3	117,6	110,3	91,0	-17,5%

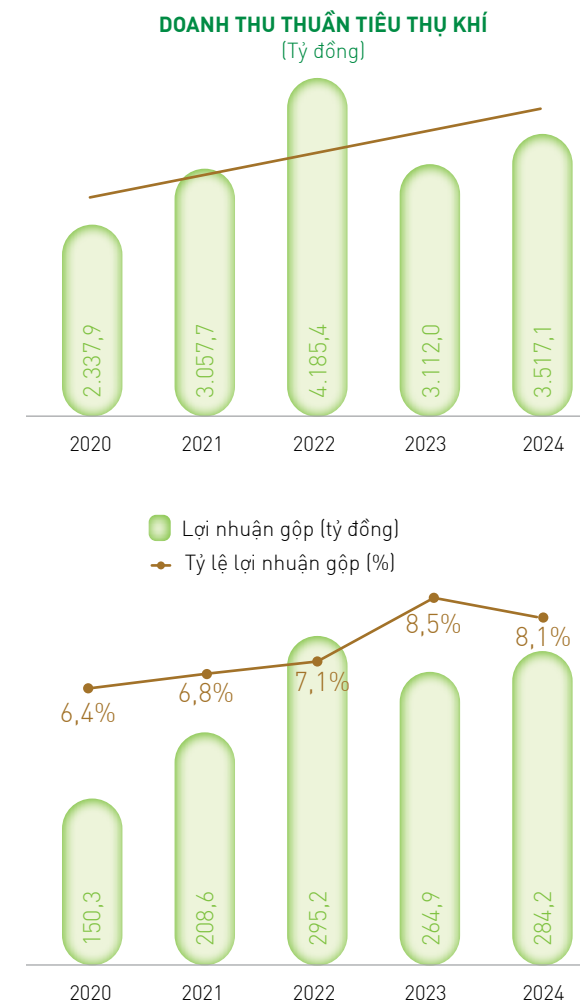


MÔI TRƯỜNG KINH DOANH TIẾP TỤC KHÓ KHĂN NHƯNG DOANH THU VẪN CẢI THIỆN

Năm 2024, mặc dù đã lấy lại đà tăng trưởng nhưng kinh tế trong nước vẫn gặp nhiều thách thức. Hoạt động của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn khi đơn hàng sụt giảm, ứ đọng hàng tồn kho, trong thị trường bất động sản chưa sôi động trở lại... Điều này khiến hoạt động sản xuất kinh doanh của phần lớn khách hàng PV GAS CNG chưa thể phục hồi. Tuy nhiên, triển vọng về cuối năm nhìn chung khá tích cực, đặc biệt là ở Miền Bắc, kéo theo sản lượng tiêu thụ khí duy trì đà tăng trưởng. Theo đó, tổng sản lượng tiêu thụ CNG năm 2024 đạt 243 triệu Sm³ tăng nhẹ 0,4% so với năm trước; trong khi sản lượng LNG tiêu thụ đạt 1,5 triệu Sm³ khi lần đầu tiên đưa vào kinh doanh cuối năm 2024.

Nhờ giá khí duy trì mức cao, doanh thu thuần tiêu thụ khí năm 2024 của PV GAS CNG đạt 3.517,1 tỷ đồng tăng 13% so với năm trước. Tổng doanh thu (bao gồm doanh thu bán hàng và doanh thu tài chính, doanh thu khác) của Công ty trong năm 2024 đạt 3.521,6 tỷ đồng, tương đương với 115% kế hoạch ĐHĐCĐ đã giao phó (3.062,1 tỷ đồng).

Lợi nhuận gộp trong năm 2024 đạt 284,2 tỷ đồng, nhưng do biến động của giá khí nên tỷ suất lợi nhuận gộp giảm nhẹ về mức 8,1%. Dù vậy, đây vẫn là tỷ suất lợi nhuận gộp cao nếu so sánh với những năm trước, thể hiện hiệu quả trong hoạt động quản trị của Công ty.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

LỢI THẾ TỪ KHẤU HAO GẦN HOÀN TẤT. CHI PHÍ BÁN HÀNG TĂNG DO MỞ RỘNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cơ cấu chi phí (Tỷ đồng)	2020	2021	2022	2023	2024
Chi phí khấu hao	43,3	107,4	99,4	75,5	46,0
Chi phí tài chính	0,0	0,4	4,0	5,3	3,7
Chi phí lãi vay	0,0	0,4	4,0	4,9	3,1
Chi phí bán hàng	25,5	26,8	35,8	38,7	58,2
Chi phí QLDN	72,6	76,5	109,4	109,4	112,8
Chi phí khác	0,0	1,7	1,9	1,8	0,2

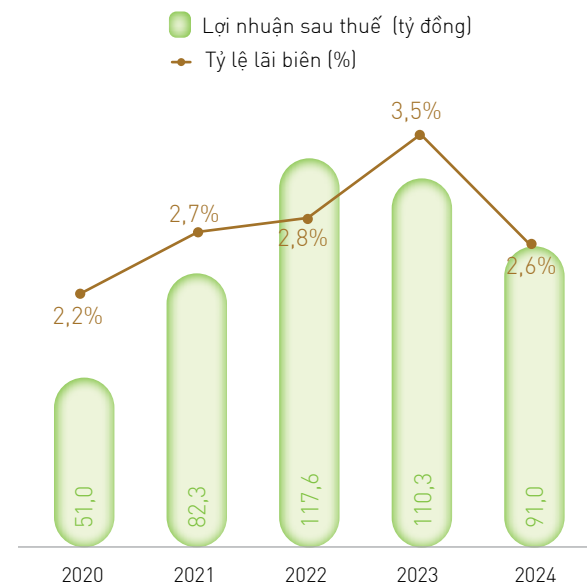
Cơ cấu chi phí (% DTT)	2020	2021	2022	2023	2024
Chi phí khấu hao/ Doanh thu thuần	1,9%	3,5%	2,4%	2,4%	1,3%
Chi phí tài chính/ Doanh thu thuần	0,0%	0,0%	0,1%	0,2%	0,1%
Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	0,0%	0,0%	0,1%	0,2%	0,1%
Chi phí bán hàng/ Doanh thu thuần	1,1%	0,9%	0,9%	1,2%	1,7%
Chi phí QLDN/ Doanh thu thuần	3,1%	2,5%	2,6%	3,5%	3,2%
Chi phí khác	0,0%	0,1%	0,0%	0,1%	0,0%

Năm 2024, Chi phí khấu hao ghi nhận ở mức chỉ 46 tỷ đồng, giảm mạnh 39% so với mức 75,5 tỷ đồng của năm trước, tương đương với chỉ 1,3% doanh thu. Các tài sản của PV GAS CNG hiện đã ở giai đoạn cuối của việc trích khấu hao, trong khi tính khả dụng vẫn đang rất tốt là lợi thế của Công ty trong những năm sắp tới.

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhẹ so với năm trước trong khi Chi phí bán hàng tăng mạnh lên mức 58,2 tỷ đồng. Lý do chủ yếu là vì PV GAS CNG đã tiến hành mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm vừa qua.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ VÀ LỢI NHUẬN SAU THUẾ VƯỢT LẦN LƯỢT 2,6% VÀ 2,5% SO VỚI KẾ HOẠCH

Công ty ghi nhận Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 113,8 và 91,0 tỷ đồng. Do một số khoản mục chi phí gia tăng, các mức lợi nhuận này sụt giảm so với năm trước nhưng vẫn vượt tương ứng 2,6% và 2,5% so với kế hoạch ĐHCĐ giao phó từ đầu năm. Hiệu quả kinh doanh vẫn duy trì ở mức tích cực với tỷ suất lợi nhuận thuần đạt 2,6%.



113,8
TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

91,0
TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN SAU THUẾ



TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

CHỈ TIÊU (Tỷ đồng)	2020	2021	2022	2023	2024
Tổng tài sản	1.063,7	1.122,6	1.273,3	1.158,6	1.365,7
Tài sản ngắn hạn	899,3	829,6	1.035,6	961,0	1.125,7
Tài sản dài hạn	164,4	293,0	237,7	197,6	240,0
Nợ phải trả	554,3	600,9	705,9	555,9	734,8
Nợ ngắn hạn	534,6	578,9	639,7	529,2	714,6
Nợ dài hạn	19,7	22,0	66,2	26,8	20,2
Vốn chủ sở hữu	509,4	521,7	567,4	602,6	631,0

CHỈ TIÊU (% TTS)	2019	2020	2021	2022	2024
Tổng tài sản	100%	100%	100%	100%	100%
Tài sản ngắn hạn	78,7%	84,5%	73,9%	81,3%	82,4%
Tài sản dài hạn	21,3%	15,5%	26,1%	18,7%	17,6%
Nợ phải trả	35,3%	52,1%	53,5%	55,4%	53,8%
Nợ ngắn hạn	94,0%	96,4%	96,3%	90,6%	97,3%
Nợ dài hạn	6,0%	3,6%	3,7%	9,4%	2,7%
Vốn chủ sở hữu	64,7%	47,9%	46,5%	44,6%	46,2%

PV GAS CNG luôn chú ý duy trì tỷ trọng tài sản ngắn hạn ở mức tối thiểu 70% tổng tài sản nhằm đáp ứng nhu cầu vốn luân chuyển cao. Ngoài ra, Ban lãnh đạo triệt để không đầu tư vốn dàn trải, tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động kinh doanh chính; và ưu tiên

sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn vốn không sinh lãi nhằm giảm thiểu áp lực tài chính trong việc tài trợ hoạt động kinh doanh. Chỉ sử dụng vốn vay khi điều kiện thuận lợi với mục đích nhằm mở rộng kinh doanh và đảm bảo suất sinh lời.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

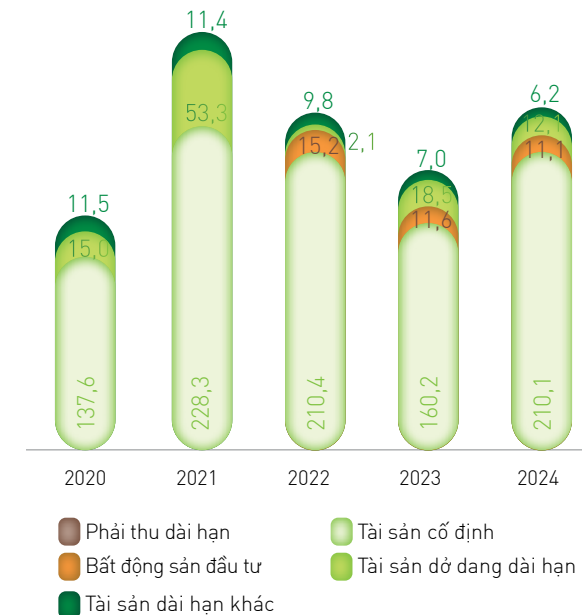
TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

TÀI SẢN

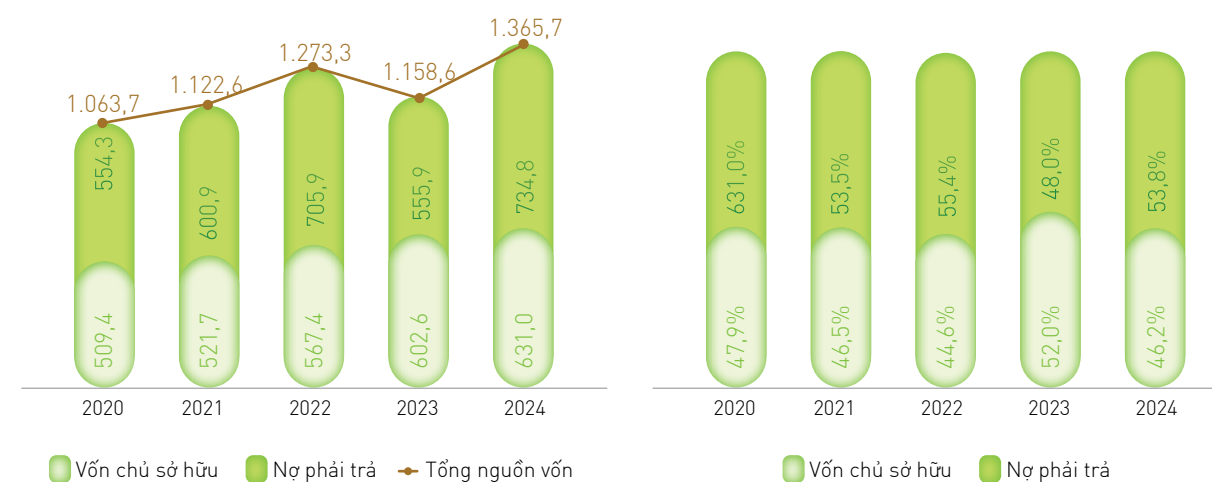


Tài sản dài hạn

Tài sản cố định của Công ty đạt 210 tỷ đồng vào cuối năm 2024 và luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tài sản dài hạn do đặc trưng hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành công nghiệp khí. Đáng chú ý, các tài sản này đều ở giai đoạn cuối của quá trình khấu hao trong khi vẫn đang hoạt động hiệu quả. Điều này sẽ mang lại nhiều lợi thế cho PV GAS CNG trong tương lai.



Nguồn vốn



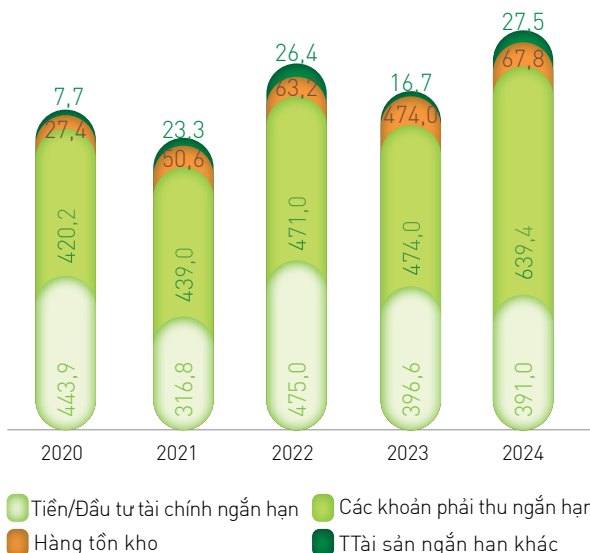
1.365,7
TỶ ĐỒNG
TỔNG TÀI SẢN CỦA PV GAS CNG
NĂM 2024

Tổng tài sản của PV GAS CNG ghi nhận ở mức 1.365,7 tỷ đồng tính đến cuối năm 2024. Trong đó, tài sản ngắn hạn chiếm 17,6% và tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng 82,4% Tổng tài sản, được giữ ở mức cân đối so với các năm trước.

Tài sản ngắn hạn

Tiền và Đầu tư tài chính ngắn hạn đạt 391 tỷ đồng, tương đương với năm trước. PV GAS CNG luôn chú ý duy trì tỷ trọng khoản mục tài sản ngắn hạn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ nợ ngắn hạn cũng như đáp ứng kịp thời dòng tiền cho các hoạt động đầu tư mở rộng trong tương lai gần.

Tiếp đến là các khoản phải thu ngắn hạn với giá trị 639 tỷ đồng, tăng khá mạnh so với năm trước ở mức 474 tỷ đồng. Các khoản phải thu và Hàng tồn kho gia tăng khi quy mô doanh số và hoạt động của Công ty được mở rộng. Tuy nhiên, các khoản phải thu của Công ty hầu như không xảy ra tình trạng nợ quá hạn, đảm bảo khả năng thu hồi cao. Trong khi đó, Hàng tồn kho của Công ty duy trì ổn định đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu thụ của khách hàng.



631
TỶ ĐỒNG
VỐN CHỦ SỞ HỮU
CỦA PV GAS CNG NĂM 2024

Nguồn vốn chủ sở hữu cuối năm 2024 tiếp tục cải thiện tăng lên mức 631 tỷ đồng tương đương 46,2% tổng nguồn vốn. Nợ phải trả tăng mạnh 32% lên mức 734,8 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản phải trả cho nhà cung cấp không chịu lãi nên không gây áp lực về chi phí mà còn đem lại lợi ích về mặt dòng tiền.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	Đvt	2020	2021	2022	2023	2024
1. Chỉ tiêu về Khả năng thanh toán						
Hệ số thanh toán ngắn hạn (hiện hành)	lần	1,7	1,4	1,6	1,8	1,6
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,6	1,3	1,5	1,6	1,4
Hệ số thanh toán tiền mặt	lần	0,8	0,5	0,6	0,6	0,5
2. Chỉ tiêu về Hiệu quả hoạt động						
Kỳ thu tiền bình quân	ngày	50,2	49,6	38,9	54,4	57,3
Kỳ lưu kho bình quân	ngày	4,2	5,0	5,3	8,8	8,0
Kỳ trả tiền bình quân	ngày	59,9	63,8	51,3	64,6	60,5
Vòng quay tổng tài sản	lần	2,5	2,8	3,5	2,6	2,8
3. Chỉ tiêu về Khả năng sinh lời						
Hệ số lợi nhuận gộp	%	6,4%	6,8%	7,1%	8,5%	8,1%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2,7%	3,6%	3,7%	3,9%	3,2%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	%	2,2%	2,7%	2,8%	3,5%	2,6%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROEA)	%	9,9%	16,3%	22,0%	19,0%	14,8%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROAA)	%	5,4%	7,5%	9,8%	9,1%	7,2%
4. Chỉ tiêu về Cơ cấu vốn						
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	52,1%	53,5%	55,4%	48,0%	53,8%
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	108,8%	115,2%	124,4%	92,3%	116,5%

KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Các hệ số thanh toán ngắn hạn (hiện hành), hệ số thanh toán nhanh, hệ số thanh toán tiền mặt của PV GAS CNG đều duy trì ở mức tích cực, lần lượt đạt mức 1,6, 1,4 và 0,5 lần nhờ dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh và Công ty luôn đảm bảo thanh khoản cao.

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

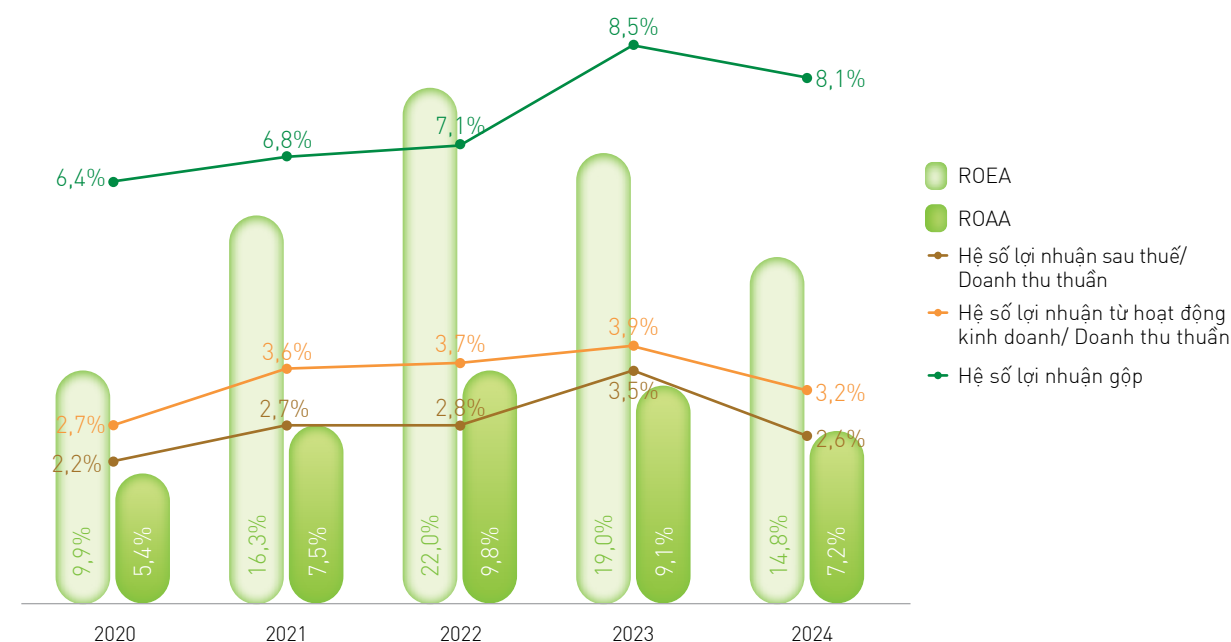
Vòng quay tổng tài sản của PV GAS CNG cải thiện nhẹ lên mức 2,8 lần, cho thấy Công ty đã sử dụng tài sản có hiệu quả rất cao. Do điều kiện kinh doanh, kỳ thu tiền bình quân, kỳ lưu kho bình quân và trả tiền bình quân trong năm qua tiếp tục duy trì ở mức cao tương ứng 57,3, 8,0 và 60,5 ngày.

KHẢ NĂNG SINH LỜI

Dù điều kiện môi trường kinh doanh chưa được cải thiện nhiều, nhưng hiệu quả tài chính của PV GAS CNG tiếp tục duy trì ở mức khá tích cực. Hệ số lợi nhuận gộp đứng ở mức cao 8,1% so với các năm trước; Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và Hệ số Lợi nhuận thuần/Doanh thu duy trì ở 3,2% và 2,6%; ROE và ROA bình quân cũng duy trì ở mức rất cao so với trung bình chung trên thị trường, đạt tương ứng 14,8% và 7,2%.

CƠ CẤU VỐN

Do đang mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh nên Hệ số nợ/ Tổng tài sản và Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu tăng lên lần lượt ở mức 53,8% và 116,5%. Tuy nhiên, một tỷ lệ lớn nợ phải trả là những khoản phải trả không chịu lãi và hoàn toàn không chịu áp lực về tài chính khi dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính duy trì tích cực.



PHÂN TÍCH DÒNG TIỀN

CHỈ TIÊU (Tỷ đồng)	2020	2021	2022	2023	2024
Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	142,0	128,9	188,3	48,0	106,7
Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(10,0)	(247,8)	(92,9)	(34,8)	(36,6)
Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính	(65,5)	(42,5)	2,8	(76,5)	(46,6)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	443,9	282,5	380,7	317,3	340,7

PV GAS CNG ghi nhận số tiền và tương đương tiền cuối kỳ đạt 340,7 tỷ đồng, tăng tích cực 7,4% so với cuối năm trước. Đáng chú ý, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024 cải thiện rất khả quan với mức dương 106,7 tỷ đồng nhờ quản lý tốt công nợ và các khoản phải trả. Trong khi đó, do Công ty chi đầu tư và trả cổ tức nên dòng tiền đầu tư và tài chính âm nhẹ lần lượt 36,6 và 46,6 tỷ đồng.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Định hướng mục tiêu “Năm 2025 là năm của phát triển thị trường”. Do vậy, Công ty cần thay đổi phương thức tiếp cận trong công tác phát triển thị trường nhằm tối ưu kết quả thực hiện. Bao gồm:

CÔNG TÁC KINH DOANH, PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

- ✦ Rà soát, cập nhật và trình HĐQT xem xét phê duyệt Quy chế kinh doanh phù hợp với định hướng Chiến lược và mục tiêu phát triển thị trường từ năm 2025 trở đi;
- ✦ Tập trung phát triển khách hàng mới, thị trường mới để tối ưu sản lượng tiêu thụ; bán bổ sung LPG để tận dụng lợi thế kinh doanh tích hợp đa sản phẩm, đem lại lợi thế cho Công ty.
- ✦ Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng hiện hữu, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đem lại sự thoả mãn cao nhất cho khách hàng;
- ✦ Bám sát diễn biến thị trường để xây dựng chính sách giá bán phù hợp từng giai đoạn;
- ✦ Đẩy mạnh công tác marketing, xây dựng PV GAS CNG trở thành thương hiệu uy tín, chất lượng;
- ✦ Thường xuyên theo dõi và bám sát diễn biến thị trường, kịp thời đưa các nhận định, dự báo để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

CÔNG TÁC SẢN XUẤT

- ✦ Thực hiện tốt công tác vận hành, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục;
- ✦ Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc, thiết bị, phù hợp với quy định của nhà sản xuất và tình hình thực tế. Đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt;
- ✦ Liên tục kiểm soát và tìm kiếm các giải pháp tối ưu hơn nữa các hoạt động liên quan đến công tác sản xuất như: điều chỉnh phương thức BDSC, tối ưu công suất vận hành trạm khách hàng, công tác vận chuyển...
- ✦ Kiểm soát thường xuyên và chặt chẽ công tác an toàn trong sản xuất, vận chuyển và phân phối sản phẩm khí.
- ✦ Nhanh chóng đưa trạm khách hàng đầu tiên đo đếm tự động vào vận hành đầu năm 2025 và tiếp tục triển khai cho các trạm khách hàng khác theo kế hoạch.

CÔNG TÁC TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

- ✦ Xây dựng mô hình kinh doanh, mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, đáp ứng và phù hợp với tình hình thực tế; trình HĐQT xem xét phê duyệt;
- ✦ Hoàn thiện chức năng nhiệm vụ các Đơn vị; rà soát đánh giá và sắp xếp nhân sự phù hợp, đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD;
- ✦ Xây dựng cơ chế trả lương, trả thưởng phù hợp với hiệu quả SXKD, năng suất lao động;
- ✦ Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông và đào tạo, huấn luyện để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức cho người lao động; tiếp tục phát triển công tác chuyển đổi số nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN

- ✦ Chủ động chuẩn bị nguồn lực tài chính đáp ứng nhu cầu đầu tư nhanh (bao gồm cả phương án tăng vốn điều lệ trình HĐQT và ĐHĐCĐ trong năm 2025);
- ✦ Rà soát, điều chỉnh và trình HĐQT xem xét phê duyệt Quy chế công nợ theo hướng tăng sự kiểm soát để giảm rủi ro tài chính cho Công ty;
- ✦ Tối ưu chi phí: Xây dựng và trình HĐQT xem xét phê duyệt Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025. Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện chi phí hàng tháng của các đơn vị; so sánh, đối chiếu với việc lập kế hoạch để có phương án kiểm soát chi phí phù hợp, hiệu quả.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

- ✦ Tập trung nguồn lực, tối ưu hóa vận hành, sản xuất nhằm bổ sung năng lực trạm nén tại miền Nam;
- ✦ Đầu tư nhanh các dự án khách hàng sử dụng LNG nhằm chiến lĩnh thị trường năm 2025 và các năm tiếp theo.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

Điều chỉnh chiến lược công ty phù hợp với Chiến lược phát triển thị trường khí của PV GAS đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

01



Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đồng thời phát triển các giải pháp thu hồi công nợ an toàn, hiệu quả; tiết giảm, kiểm soát chi phí phù hợp với sản lượng, khối lượng công việc thực hiện.

03



02

Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm CNG, LNG, LPG.



04

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư trạm cấp CNG/LNG đảm bảo tăng tốc chiếm lĩnh thị trường.

KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH NĂM 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	PA giá dầu thô 70\$/thùng	PA giá dầu thô 75\$/thùng
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.614,65	3.709,51
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	113,53	130,25

LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS, BGD

Công ty áp dụng chế độ lương cho Ban điều hành theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi chung khác theo chính sách nhân viên và Thỏa ước lao động tập thể của PV GAS CNG.

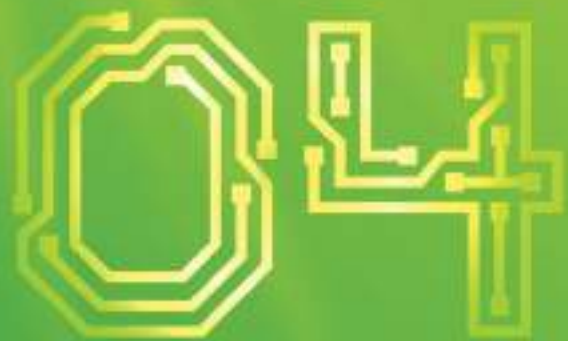
Tiền thưởng Ban điều hành trích từ lợi nhuận sau thuế, áp dụng theo quyết định của ĐHĐCĐ thường niên về Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác	Số tiền (Tỷ đồng)
Hội đồng Quản trị	4,48
Ban Kiểm soát	0,72
Ban Giám đốc và Kế toán trưởng	2,60
Tổng cộng	7,80

GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY, THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, BGD VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Loại giao dịch	Tình trạng
1	Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan	Không có
2	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan, người nội bộ của Công ty, người có liên quan của người nội bộ	Vui lòng tham khảo Báo cáo Quản trị Công ty năm 2024
3	Giao dịch giữa người nội bộ của Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát	Không có
4	Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, BGD đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong vòng 03 năm trở lại đây	Không có
5	Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành	Không có
6	Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành	Không có





PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 110 Thúc đẩy kinh tế xanh
- 111 Kiểm soát tác động môi trường
- 114 Việc làm bền vững
- 124 Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng



THỨC ĐẨY KINH TẾ XANH



200+

DOANH NGHIỆP
CHUYỂN ĐỔI NHIÊN
LIỆU SẠCH

Vấn đề chuyển dịch sang nguồn năng lượng xanh giúp bảo vệ môi trường, hạn chế rủi ro biến đổi khí hậu, đáp ứng mục tiêu Net zero đang trở thành mối quan tâm trong quá trình phát triển của Việt Nam. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp vẫn ưu tiên lợi nhuận ngắn hạn thay vì đầu tư vào các giải pháp bền vững, vì việc chuyển đổi từ mô hình kinh tế truyền thống sang nền kinh tế xanh đòi hỏi đầu tư lớn vào cơ sở hạ tầng, công nghệ.

Việc xây dựng cơ chế tài chính và chính sách khuyến khích là cần thiết để giải quyết vấn đề này. Trong những năm qua, bên cạnh ý thức của doanh nghiệp ngày càng cải thiện, nhiều chính sách ưu đãi, khuyến khích cũng đang được Chính phủ định hướng sẽ giúp nhiên liệu khí thiên nhiên CNG, LNG được sử dụng ngày càng phổ biến hơn. Sản lượng tiêu thụ của PV GAS CNG liên tục tăng trưởng cho thấy sự ưa chuộng và tính hiệu quả của loại nhiên liệu xanh-sạch này cũng như sự đồng hành của doanh nghiệp trong công cuộc thực hiện chiến lược PTBV của Việt Nam.

Với sản phẩm chính là nhiên liệu thân thiện môi trường, mỗi hoạt động sản xuất kinh doanh của PV GAS CNG đều đóng góp vào việc nâng cao ý thức về phát triển bền vững trong cộng đồng doanh nghiệp. Ngoài ra, sản xuất kinh doanh năng lượng xanh còn góp phần không nhỏ vào quá trình xây dựng một nền kinh tế bền vững chung của đất nước thông qua hoạt động xanh hóa nguồn năng lượng sử dụng, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp.

Công tác nâng cao nhận diện thương hiệu và tăng cường hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh của PV GAS CNG góp phần gia tăng nhận thức bảo vệ môi trường thông qua chuyển đổi thói quen sử dụng nhiên liệu truyền thống sang sử dụng khí thiên nhiên, thân thiện với môi trường.

Cụ thể, trong những năm qua, PV GAS CNG đã góp phần cùng gần 200 doanh nghiệp sản xuất hàng đầu tại Việt Nam chuyển đổi thành công sang sử dụng nhiên liệu khí thiên nhiên CNG và LNG, vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế, vừa giúp giảm phát thải khí nhà kính, thân thiện với môi trường. Với sản lượng tiêu thụ khí tăng mạnh qua các năm, tổng lượng khí CO₂ mà Công ty giúp kéo giảm phát thải ước đạt hơn 3,5 triệu tấn.



3,5

Triệu tấn CO₂E
TỔNG LƯỢNG CO₂
ĐÃ GIÚP KÉO GIẢM

KIỂM SOÁT TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

PV GAS CNG hiện đang vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh với hệ thống cơ sở vật chất hiện đại hàng đầu như: Kho LNG Thị Vải - Kho cảng LNG đầu tiên tại Việt Nam công suất 1 triệu tấn/năm, hệ thống nhà máy nén khí ở Miền Nam công suất 350 triệu Sm³/năm và ở Miền Bắc công suất 110 triệu Sm³/năm, Trạm cấp khí LNG tại KCN Thuận Đạo, Long An, các trạm giảm áp PRU rộng khắp và hệ thống bồn chứa, xe đầu kéo...

Hệ thống quản lý AT-CL-MT theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, ISO 14001: 2015, ISO 45001: 2018 được đánh giá và chứng nhận hợp quy định kỳ đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra thông suốt, an toàn, hiệu quả, giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh.

Phân tích bên dưới cho thấy nhiên liệu tiêu thụ qua các năm thể hiện lượng phát thải không tăng hoặc tăng không đáng kể trong khi sản lượng khí của Công ty tăng trưởng đều đặn. Công ty cũng không vi phạm các quy định và không bị xử phạt liên quan đến lĩnh vực môi trường.

QUẢN LÝ TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG, NHIÊN LIỆU

KHỐI SẢN XUẤT: Hệ thống máy móc thiết bị, phương tiện vận tải luôn được kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng theo định kỳ, sắp xếp lộ trình tối ưu... để giảm thiểu tiêu hao vật tư nhiên liệu, giảm thiểu tác động môi trường, tiết kiệm chi phí và gia tăng hiệu quả kinh doanh.

KHỐI VẮN PHÒNG: Công ty áp dụng các quy định tiết kiệm năng lượng, chế độ làm việc không giấy tờ, ứng dụng số hóa toàn Công ty trên chương trình phần mềm quản trị doanh nghiệp BASE nhằm trao đổi thông tin nội bộ, tiết kiệm giấy, mực in, góp phần giảm thiểu rác thải bảo vệ môi trường.



Công ty thường xuyên thống kê, phân tích chi tiết các khoản chi phí và đồng thời phát động phong trào sáng kiến cải tiến sản xuất, giải pháp tiết kiệm năng lượng, giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực với các quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu đơn vị/phòng ban...

Tên vật tư	ĐVT	2020		2021		2022		2023		2024	
		Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ
Dầu Diesel	lít	489.770	6.069,8	308.950	5.144,9	638.340	15.248,3	760.020	15.395,6	801.258	15.542,9
Xăng	lít	28.130	422,87	55.502	1.183,8	86.587	1.738,1	78.804	1.794,8	86.197	1.912,6
Điện sử dụng	Kwh	15.864.450	28.267,4	18.460.900	33.623,2	23.879.500	39.193,3	26.901.792	46.465,9	28.041.677	52.602
Nước sinh hoạt	m ³	4.477	58,67	4.209	55,8	4.027	50,3	7.918	115,7	8.724,00	141,7

KIỂM SOÁT TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

QUẢN LÝ NƯỚC NƯỚC THẢI, CHẤT THẢI VÀ NƯỚC SINH HOẠT

NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI SINH HOẠT: PV GAS CNG luôn chú trọng đến công tác xử lý nước thải tránh ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường. Chất lượng nước thải được kiểm tra định kỳ và bất thường nhằm đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường. Hệ thống thùng rác được bố trí trong phạm vi toàn Công ty nhằm tránh hiện tượng vứt bỏ bừa bãi loại rác thải này. Bên cạnh đó, PV GAS CNG còn ký kết hợp đồng với Công ty Môi trường Đô thị Tân Thành để thu gom rác thải sinh hoạt hằng ngày.

Tiêu chí	2020	2021	2022	2023	2024
Nước thải công nghiệp (m ³)	0	0	0	0	0
Tỷ lệ nước thải công nghiệp được xử lý	0	0	0	0	0
Nước thải sinh hoạt (m ³)	2.805	2.789	3.221	6.328	6.402
Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý	100%	100%	100%	100%	100%

CHẤT THẢI SẢN XUẤT: được phân thành hai loại Chất thải không nguy hại và Chất thải sản xuất nguy hại. Trong đó, chất thải không nguy hại phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt của CBCNV khu vực sản xuất của Công ty, được phân loại thành: nhóm kim loại, nhựa, giấy. Loại chất thải này được thu gom và lưu trữ trong những ô riêng biệt tại khu tập kết. Các chất thải có khả năng tái chế hoặc tái sử dụng như thùng giấy,... được thu gom, cho vào bao tải và bán cho các cơ sở có nhu cầu sử dụng. Các chất thải không có khả năng tái chế được thu gom riêng và xử lý bởi đơn vị có chức năng theo hợp đồng đã ký kết với công ty.

Đối với Chất thải sản xuất nguy hại phát sinh từ quá trình bảo trì, bảo dưỡng các máy móc thiết bị, hoặc phát sinh từ quá trình vệ sinh khu vực sản xuất định kỳ. Loại chất thải này được phân loại, đóng gói theo từng chủng loại theo đúng yêu cầu về an toàn kỹ thuật, và được dán nhãn theo quy định. Sau đó, loại chất thải này sẽ được tập kết tại khu vực an toàn riêng biệt, có rào chắn và biển báo trước khi được đơn vị chức năng thu gom xử lý. PV GAS CNG đã ký kết hợp đồng với công ty dịch vụ để vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định của pháp luật.

Tiêu chí	2020	2021	2022	2023	2024
1. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên					
- Chất thải rắn (kg)	830	813	1.360	7.327	9.589
- Chất thải lỏng (lít)	3.933	2.800	2.880	0	0
2. Chất thải thông thường					
- Chất thải rắn (kg)	0	0	0	0	0
- Chất thải lỏng bùn (kg)	0	0	0	0	0
- Rác sinh hoạt (kg)	2.808	3.000	3.240	2.680	3.000

KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH

Trong những năm qua, PV GAS CNG đã tiên phong triển khai dự án kiểm kê khí nhà kính, lập kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính tới năm 2030, tiến tới mục tiêu Net Zero (phát thải ròng bằng không) vào năm 2050 của Chính phủ.

Khí nhà kính	2020	2021	2022	2023	2024
Tổng lượng phát thải khí nhà kính (tấn CO ₂ e)	13.255	14.746	17.243	27.630	27.127,80
Tổng lượng khí nhà kính đã giúp kéo giảm (tấn CO ₂ e)	21,57	3,30	43,54	75,75	502,20

Đồng thời, Công ty tích cực thực hiện các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính, chẳng hạn như:

- ✘ Phối hợp nhịp nhàng trong quá trình vận hành, vận chuyển để hạn chế tối đa chạy máy nén trong giờ cao điểm.
- ✘ Khắc phục rò rỉ khí trên đường ống nén không khí.
- ✘ Duy trì hệ số cos phi lớn hơn 0,92.
- ✘ Thu hồi tối đa lượng khí trong bồn chứa khi kiểm định thử thủy lực bồn chứa.
- ✘ Tắt máy lạnh trung tâm tòa nhà văn phòng trước 15 phút trước khi hết giờ làm việc.
- ✘ Tối ưu công tác điều độ để giảm quãng đường di chuyển và giảm công suất dư của phương tiện vận tải.
- ✘ Lắp đồng hồ thời gian chiếu sáng tự động theo mùa.
- ✘ Tăng cường vận hành máy nén vào thời điểm nhiệt độ môi trường thấp để tiết giảm năng.
- ✘ Thay bóng đèn chiếu sáng sang loại tiết kiệm điện.
- ✘ Các giải pháp để có thể giảm nhiệt độ cho các máy nén để giảm nhiên liệu.



VIỆC LÀM BỀN VỮNG

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC XANH VÀ BỀN VỮNG



Văn phòng làm việc PV GAS CNG luôn được cải tạo theo hướng thân thiện môi trường và xanh-sạch-đẹp. Môi trường làm việc xanh là một không gian làm việc được thiết kế và vận hành theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường và sức khỏe của nhân viên. Nó không chỉ giúp giảm tác động tiêu cực đến môi trường mà còn tạo ra một không gian làm việc thoải mái, năng suất và lành mạnh. Bên cạnh đó, Công ty luôn chú ý đến việc tiết kiệm năng lượng, tận dụng tối đa các nguồn năng lượng tự nhiên để giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường cũng như tiêu thụ năng lượng và xả thải trong hoạt động văn phòng. Qua đó, giúp giảm chi phí vận hành, góp phần tạo ra môi trường làm việc sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng bền vững.



Công ty cũng bố trí đặt cây xanh trong văn phòng để cải thiện không khí, thiết kế không gian xanh đặc biệt ở sân thượng hay các hành lang để giảm nhiệt độ và tạo cảm giác thư giãn. Không gian làm việc thoáng đãng và thoải mái, tận dụng thông gió tự nhiên, giảm tiếng ồn bằng cách sử dụng vật liệu cách âm, bố trí không gian hợp lý, sử dụng nội thất từ vật liệu tái chế hoặc bền vững.



PV GAS CNG tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số theo xu hướng "văn phòng không giấy tờ". Theo đó, Công ty số hóa toàn bộ các quy trình, tài liệu, phê duyệt... trên phần mềm quản trị BASE, giúp tối ưu hóa vận hành và gián tiếp giảm thiểu các tác động đến môi trường.

MỐI QUAN HỆ LAO ĐỘNG ĐẢM BẢO DÂN CHỦ VÀ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

Việc sử dụng lao động tại PV GAS CNG được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, dân chủ và tuân thủ các quy định pháp luật, hoàn toàn không có trường hợp sử dụng lao động trẻ em cũng như lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc xảy ra tại Công ty.

Ban lãnh đạo Công ty và đại diện tập thể lao động cùng ký kết thỏa ước lao động tập thể, và các quyết định liên quan đến người lao động được đưa ra thảo luận và thống nhất tại hội nghị người lao động hoặc các cuộc đối thoại trực tiếp định kỳ.



Tất cả lao động của Công ty đều được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật. Công ty đang áp dụng chế độ làm việc đảm bảo thời gian làm việc không vượt quá 48 giờ/tuần, tuân thủ đúng quy định của Luật lao động và TULĐTT, Nội quy lao động: (1) Quản lý và tổ chức làm thêm, tăng ca không vượt quá 200 giờ/người/năm và 30 giờ/tháng theo đúng quy định của Nhà nước và

Công ty. (2) Được bố trí nghỉ đầy đủ vào các ngày Lễ, Tết và các ngày nghỉ hưởng nguyên lương. Đối với các trường hợp đi làm trùng vào các ngày nghỉ này được tính làm thêm giờ theo quy định của Luật Lao động. Công tác nhân sự được thực hiện với các chính sách điều động, bổ nhiệm nhân sự một cách hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh theo từng thời điểm.



THỜI GIAN LÀM VIỆC

<48
GIỜ/TUẦN



THỜI GIAN TĂNG CA

<200
GIỜ/NGƯỜI/NĂM



VIỆC LÀM BỀN VỮNG

MỐI QUAN HỆ LAO ĐỘNG ĐẢM BẢO DÂN CHỦ VÀ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

TT	Chi tiêu	ĐVT	2020	2021	2022	2023	2024
1	Hợp đồng lao động						
a	Không xác định thời hạn	Người	216	222	228	232	244
b	Xác định thời hạn 1 – 3 năm	Người	48	48	48	46	33
c	Thời hạn ngắn hơn 1 năm	Người	18	12	2	1	0
2	Tỷ lệ nhân viên được ký hợp đồng lao động	%	100%	100%	100%	100%	100%

Số lượng nhân viên tuyển mới và thôi việc	ĐVT	2020	2021	2022	2023	2024
Tuyển dụng, tiếp nhận mới	Người	20	12	16	7	3
Nghỉ việc, trong đó	Người	10	7	9	6	5
<i>Nghỉ hưu</i>	<i>Người</i>	<i>2</i>	<i>0</i>	<i>3</i>	<i>3</i>	<i>2</i>
<i>Chấm dứt hợp đồng</i>	<i>Người</i>	<i>8</i>	<i>7</i>	<i>6</i>	<i>3</i>	<i>3</i>

Về quản lý nhân sự, PV GAS CNG đang duy trì hiệu quả các cơ chế như TULĐTT, Nội quy lao động, Quy chế dân chủ cơ sở và Hội nghị người lao động. Mối quan hệ giữa Người lao động – Quản lý của công ty được quản lý thông qua các cơ chế này và các mối quan tâm, kỳ vọng của người lao động được tham vấn, phản ánh và giải quyết kịp thời, khoa học, minh bạch. Bất kỳ thay đổi nào trong môi trường làm việc, các chế độ phúc lợi... đều được thông báo, trao đổi kịp thời theo quy định của các cơ chế này, đem lại sự hài lòng cho người lao động, thúc đẩy họ gắn bó lâu dài cùng Công ty.

Công ty thực hiện tham khảo ý kiến của người lao động qua nhiều hình thức như: đối thoại trực tiếp, điện thoại, email; các cuộc họp sinh hoạt an toàn định kỳ, hội thảo, hội nghị an toàn, đối thoại; thực hiện chương trình nhận thức an toàn (thẻ STOP), phiếu Hành động khắc phục...

Công ty thực hiện chính sách điều động, bổ nhiệm nhân sự một cách hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh theo từng thời điểm. Tăng cường công tác đào tạo giúp nâng cao năng lực, trình độ, tay nghề của CBCNV đáp ứng nhu cầu công việc, định hướng phát triển sắp tới.



CBCNV được để bặt, bổ nhiệm	2021		2022		2023		2024	
	Số lượng	% Tổng lao động	Số lượng	% Tổng lao động	Số lượng	% Tổng lao động	Số lượng	% Tổng lao động
Số lượt người được bổ nhiệm	11	4,1%	4	1,44%	11	3,94%	14	5,05%
Số lượt người được giao nhiệm vụ	4	1,5%	2	0,72%	2	0,72%	2	0,72%
Số lượt người được tuyển mới	10	3,7%	16	5,76%	7	2,51%	3	1,08%



CƠ CẤU LAO ĐỘNG ĐA DẠNG TRÌNH ĐỘ, ĐỘ TUỔI

Cơ cấu lao động của Công ty đảm bảo phân bổ nhân sự hợp lý cả về số lượng lẫn chất lượng, đảm bảo tính hiệu quả, linh hoạt và phù hợp với chiến lược phát triển, giúp tối ưu hóa năng suất, cải thiện môi trường làm việc và hỗ trợ sự phát triển bền vững. Năm 2024, dù môi trường kinh doanh chưa có nhiều cải thiện nhưng Công ty vẫn duy trì bộ máy nhân sự đủ cả về lượng lẫn chất để đảm bảo hiệu quả SXKD, phát triển bền vững. Cụ thể, số lượng lao động của Công ty đạt 277 người tại thời điểm cuối năm 2024, gần như tương đương so với cuối năm trước.



VIỆC LÀM BỀN VỮNG

CƠ CẤU LAO ĐỘNG ĐA DẠNG TRÌNH ĐỘ, ĐỘ TUỔI

Với đặc trưng lao động nặng nhọc của ngành dầu khí, tỷ lệ lao động nam thường rất cao. Tuy nhiên, tại PV GAS CNG, tỷ lệ lao động nam và nữ duy trì sự cân bằng rất tích cực qua các năm. Công ty hiện đang có 61 lao động nữ tương đương 22% tổng số lao động.

Xét theo trình độ, lực lượng lao động tại PV GAS CNG có trình độ đại học và trên đại học luôn

duy trì với tỷ lệ cao gần 54%, trình độ cao đẳng và trung cấp là gần 20%, trong khi nhóm có trình độ công nhân kỹ thuật-tài xế chiếm 26,4%. Lao động từ 30-50 tuổi hiện đang chiếm tỷ trọng cao trong lực lượng lao động với tỷ lệ 74%; trong khi lực lượng lao động trẻ dưới 30 tuổi chiếm 4%, và lao động trên 50 tuổi chiếm 22%. Cơ cấu lao động này cho thấy năng lực vận hành hoạt động sản xuất

kinh doanh yêu cầu lực lượng trình độ cao, nhưng cũng thể hiện sự đa dạng về trình độ trong doanh nghiệp, vừa đảm bảo cho hoạt động vừa đáp ứng yêu cầu hiệu quả chi phí nhân lực. Cơ cấu lao động theo độ tuổi cho thấy Công ty có lực lượng lao động vừa đảm bảo năng suất công việc vừa hình thành nguồn nhân lực kế thừa, thúc đẩy phát triển bền vững trong tương lai.



- Thạc sĩ: 15; 5,4%
- Đại học: 134; 48,4%
- Cao đẳng: 23; 8,3%
- Trung cấp: 32; 11,6%
- Công nhân kỹ thuật: 49; 17,7%
- Tài xế: 24; 8,7%



- 21 tuổi - 30 tuổi: 11; 4,0%
- 31 tuổi - 39 tuổi: 104; 37,5%
- 40 tuổi - 49 tuổi: 101; 36,5%
- 50 tuổi - 55 tuổi: 41; 14,8%
- 56 tuổi - 60 tuổi: 20; 7,2%

Cơ cấu lao động theo giới tính	Nam	Nữ	% Nữ
Hội đồng Quản trị	4	1	20,0%
Ban Giám đốc	3	0	0,0%
Ban Kiểm soát	1	2	66,7%
Tổng lực lượng lao động	216	61	22,0%

Cơ cấu lao động theo trình độ	Số lượng	Tỷ trọng
Trên đại học	15	5,4%
Đại học	134	48,4%
Cao đẳng	23	8,3%
Trung cấp	32	11,6%
Công nhân kỹ thuật	49	17,7%
Tài xế	24	8,7%
Tổng lực lượng lao động	277	100,0%

Cơ cấu lao động theo độ tuổi	Số lượng	Tỷ trọng
21 tuổi - 30 tuổi	11	4,0%
31 tuổi - 39 tuổi	104	37,5%
40 tuổi - 49 tuổi	101	36,5%
50 tuổi - 55 tuổi	41	14,8%
56 tuổi - 60 tuổi	20	7,2%
Tổng lực lượng lao động	277	100,0%

LƯƠNG THƯỜNG VÀ PHÚC LỢI LUÔN ĐƯỢC ĐẢM BẢO

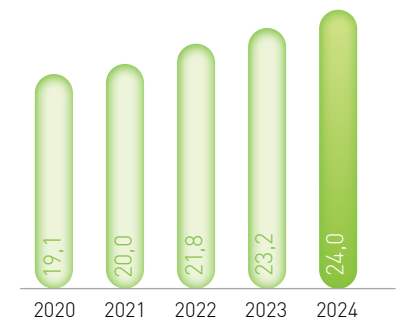
Ban lãnh đạo Công ty luôn chú trọng đến việc xây dựng chế độ chính sách, phúc lợi hợp lý cho toàn thể CBCNV. Chế độ phúc lợi được thiết kế dựa trên 4 khía cạnh: (1) Tài chính, (2) Thể chất, (3) Tinh thần và (4) Xã hội, nhằm đảm bảo duy trì sức mạnh cạnh tranh nguồn nhân lực cũng như đảm bảo chất lượng cuộc sống của người lao động cả về thể chất lẫn tinh thần.

Mức lương bình quân tại PV GAS CNG trong năm 2024 đạt 24 triệu đồng/tháng, tăng 3,1% so với năm trước. Quỹ khen thưởng và phúc lợi được Công ty trích lập đạt 19,5 tỷ đồng, tăng 3,6% so với năm trước. PV GAS CNG cũng luôn nỗ lực điều chỉnh lương của toàn thể CBCNV một cách cạnh tranh so với trong ngành và thị trường, giúp người lao động có thể yên tâm công tác và gắn bó với Công ty. Ngoài ra, CBCNV của PV GAS CNG đều được tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội,

Bảo hiểm sức khỏe sinh mạng cá nhân, Bảo hiểm tự nguyện PVICare. Các chi phí bảo hiểm này luôn duy trì mức cao qua các năm cho thấy mối quan tâm rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty. PV GAS CNG lựa chọn đơn vị uy tín để tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho CBCNV. Tổng chi phí chăm sóc sức khỏe cho CBCNV năm 2024 đạt gần 3,5 tỷ đồng, Chi phí BH tai nạn, BH sức khỏe cho nhân viên đạt gần 2,5 tỷ đồng.

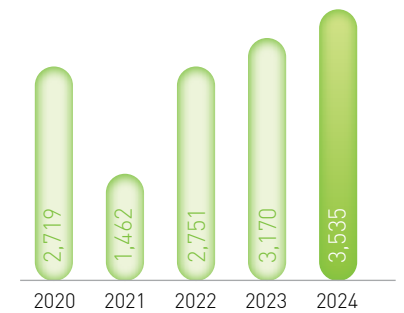
LƯƠNG BÌNH QUÂN/THÁNG

(Triệu đồng)



CHI PHÍ CHO HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE

(Tỷ đồng)



VIỆC LÀM BỀN VỮNG

LƯƠNG THƯỜNG VÀ PHÚC LỢI LUÔN ĐƯỢC ĐẢM BẢO

Công ty luôn giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ: nghỉ thai sản, ốm đau, tử tuất, trợ cấp thất nghiệp...; thực hiện đầy đủ các quy định về hiệu, hỷ cho người lao động theo chính sách phúc lợi của Công ty; thực hiện việc bồi dưỡng hiện vật theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty; tặng quà các ngày kỷ niệm thành lập Công ty, ngày truyền thống Dầu khí Việt Nam, ngày Lễ, Tết Dương lịch, Tết Âm lịch; trang bị đồng phục, trang phục, phù hiệu.

Công ty cũng đặc biệt chăm lo đến đời sống tinh thần của người lao động chẳng hạn như: Tuần lễ áo dài, tổ chức các chuyến tham quan du lịch; tổ chức các hoạt động cho con em CBCNV, tặng quà nhân ngày 1/6, tặng quà và tổ chức vui chơi Trung thu, tặng quà cho con em CBCNV đạt kết quả cao trong học tập; tạo điều kiện cho CBCNV được tham gia các phong trào văn hóa, thể thao, dã ngoại, vui chơi giải trí nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.



SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

PV GAS CNG áp dụng đa dạng nhiều chính sách và biện pháp để nâng cao sức khỏe người lao động: (1) Cung cấp cơ sở thuốc thiết yếu đầy đủ cho các khu vực SXKD 4 lần/năm, cung cấp các túi sơ cấp cứu tại Văn phòng Công ty. (2) Bồi dưỡng bằng hiện vật bằng sữa cho CBCNV làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, độc hại. (3) Tổ chức đi khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm cho toàn bộ CBCNV, khám bệnh nghề nghiệp cho các Chi nhánh, khám sức khỏe cho các lái xe. (4) Tổ chức các hoạt động giúp nâng cao đời sống tinh thần của CBCNV thông qua các hoạt động thể dục thể thao, giao lưu văn hóa, hoạt động teambuilding...



CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO CBCNV

TT	Chương trình	Đối tượng
1	Khám sức khỏe định kỳ	100% CBCNV
2	Khám sức khỏe chuyên sâu cho CBCNV nữ	100% CBCNV
3	Khám bệnh nghề nghiệp cho CBCNV làm việc trong môi trường nguy hiểm độc hại	100% CBCNV
4	Bảo hiểm y tế	100% CBCNV
5	Bảo hiểm xã hội	100% CBCNV
6	Bảo hiểm sức khỏe sinh mạng cá nhân	100% CBCNV
7	Bảo hiểm hưu trí tự nguyện với mức ủng hộ của Công ty: 1 triệu đồng/tháng/người	98% CBCNV (trên tinh thần tự nguyện)

VIỆC LÀM BỀN VỮNG

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN: ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TRONG LĨNH VỰC LNG



40

KHÓA ĐÀO TẠO
NĂM 2024



1.607

LƯỢT NGƯỜI
ĐƯỢC ĐÀO TẠO



~2,9

TỶ ĐỒNG
CHI PHÍ ĐÀO TẠO

Công tác đào tạo được xác định là mục tiêu quan trọng nhằm nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn của người lao động, phát triển nguồn nhân lực để chuẩn bị nhân sự cho các dự án mới của Công ty. Năm 2024, Công ty lần đầu tiên tham gia vào mảng kinh doanh LNG, vì vậy đã đẩy mạnh tổ chức các hoạt động huấn luyện đào tạo, vận hành thử nghiệm... nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, thông suốt.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận thức an toàn như An toàn vệ sinh lao động, An toàn kinh doanh khí, Phòng cháy chữa cháy... Kiến thức về Hệ thống quản lý AT-CL-MT cũng được triển khai đầy đủ theo kế hoạch và yêu cầu chức danh công việc. Công ty đã tăng cường đào tạo về văn hóa doanh nghiệp, công tác quản trị, hệ thống quản lý, kinh doanh, marketing và chuyển đổi số... để đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

Năm 2024, tổng cộng PV GAS CNG đã tổ chức 40 khóa đào tạo, trong đó có 14 khóa đào tạo nội bộ và 26 khóa thuê ngoài, với tổng cộng 1.607 lượt người đã tham dự. Tổng số giờ đào tạo đạt 25.580 giờ và Công ty đã chi gần 2,9 tỷ đồng cho hoạt động này.



ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG LAO ĐỘNG

Dựa trên hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác an toàn tại PV GAS CNG được phân chia thành 04 khía cạnh chính là: (1) Công nghệ - thiết bị, (2) Sản xuất - vận hành - vận chuyển, (3) Cấp khí cho khách hàng và (4) Phòng cháy chữa cháy.

Công tác an toàn được kiểm soát thông qua Hệ thống quản lý AT-CL-MT, và được rà soát và điều chỉnh thường xuyên nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động. Hàng năm, Công ty đều đặt ra các mục tiêu nhằm đánh giá mức độ thực hiện thành công công tác an toàn trong năm đó. PV GAS CNG duy trì thường xuyên các công tác phối hợp bảo vệ công trình khí với Công an và Bộ đội biên phòng và chính

quyền địa phương; thực hiện công tác truyền thông bảo vệ công trình khí. Ngoài ra, tổ chức thực tập PCCC lồng ghép các tình huống trong phương án chữa cháy, cứu nạn-cứu hộ và ứng phó sự cố hóa chất, buổi thực tập có sự tham gia của các lực lượng PCCC tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đồng thời, chuẩn bị sẵn sàng các vật tư, dụng cụ phòng chống lụt, bão, thiên tai và quy trình xử lý tình huống do thiên tai gây ra.

Năm 2024, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu ngăn ngừa sự cố trong hoạt động vận hành, BDSC và xây lắp trên công trình khí; cấp khí an toàn, liên tục, ổn định cho khách hàng.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021	2022	2023	2024
1	Số lượng khóa đào tạo	Khóa	38	29	44	48	40
a	Đào tạo nội bộ	Khóa	6	4	12	7	14
b	Đào tạo bên ngoài	Khóa	32	25	32	41	26
2	Số lượt người tham dự đào tạo	Lượt người	1.557	1.345	2.180	1.904	1.607
a	Cấp độ nhân viên	Lượt người	1.041	909	1.554	1.887	1.346
b	Cấp độ quản lý	Lượt người	516	436	626	17	261
3	Số giờ đào tạo/nhân viên	Giờ	946.656	624.080	1.534.720	30.696	25.580
4	Chi phí dành cho hoạt động đào tạo						
a	Chi phí kế hoạch dành cho đào tạo	Tỷ đồng	2,132	2,325	4,767	5,340,45	3,690,00
b	Chi phí đào tạo sử dụng thực tế	Tỷ đồng	2,032	1,526	4,047	5,229,83	2,896,84
c	Tỷ trọng chi phí thực tế/ngân sách	%	95,31%	65,63%	84,89%	97,93%	78,51%



CHIA SẺ TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

PV GAS CNG hiểu rằng trách nhiệm xã hội không chỉ là trách nhiệm mà còn là động lực giúp doanh nghiệp phát triển bền vững, tạo dựng niềm tin với khách hàng, đối tác và xã hội. Doanh nghiệp có chiến lược hiệu quả sẽ không chỉ đóng góp tích cực cho cộng đồng mà còn xây dựng một nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn của chính mình.

Trong suốt lịch sử hình thành và phát triển của mình, PV GAS CNG luôn xem trách nhiệm xã hội là một cấu phần quan trọng và được tích hợp vào mô hình kinh doanh, đo lường cụ thể để có kế hoạch hành động phù hợp. Năm 2024, PV GAS CNG tiếp tục đẩy mạnh nhiều hoạt động nhiều ý nghĩa mặc dù môi trường kinh doanh vẫn còn gặp không ít khó khăn, thách thức.

Cụ thể, Công ty liên tục và định kỳ duy trì các chương trình đã gắn liền với thương hiệu PV GAS CNG như: Chương trình **“Mang yêu thương đến với trẻ em nghèo vùng cao”**, **“Tiếp sức đến trường”**... Trong đó, chương trình **“Tiếp sức đến trường”** đã trở thành một hoạt động thường niên nhiều ý nghĩa, đem đến niềm cổ vũ lớn lao, kịp thời cho các em học sinh trước thềm mỗi năm học mới. Chương trình không những trao tặng các suất học bổng, phần quà tới các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó, PV GAS CNG mong muốn góp một phần nhỏ bé để tiếp thêm tinh thần ham học hỏi, vun mầm tri thức cho thế hệ trẻ.



PV GAS CNG còn tích cực tham gia nhiều chương trình xã hội khác như tri ân các anh hùng liệt sĩ, các công tác thiện nguyện như xây nhà tình nghĩa, ủng hộ đồng bào bão lụt, cựu chiến binh, phụ nữ nghèo, đóng góp vào quỹ tương trợ đầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, quỹ nghĩa tình đồng đội... Cụ thể có thể kể đến: Trao tặng 10 bộ máy vi tính cho Trường Tiểu học Bình Châu (huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

- » Hỗ trợ 100 phần quà cho Chương trình tết yêu thương do Hội chữ thập đỏ Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát động.
- » Hỗ trợ 200 triệu đồng cho Hội người cao tuổi Việt Nam.
- » Phối hợp với Bệnh Viện ĐHYD TP. Hồ Chí Minh khám và chữa bệnh cho bà con nghèo tại tỉnh Phú Yên.
- » Tổ chức vận động, quyên góp kịp thời ủng hộ các khu vực bị ảnh hưởng cơn bão số 3.
- » Tổ chức chương trình tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại xã Đá Bạc, Huyện Châu Đức với tổng giá trị 25 triệu đồng và trao 50 suất học bổng cho các học sinh nghèo tại trường tiểu học Nguyễn Huệ, thị xã Phú Mỹ (BR-VT)...

Một số hình ảnh về hoạt động Kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2024):

Với tinh thần “Đền ơn đáp nghĩa”, tri ân công lao của những thế hệ đi trước, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo và các tổ chức chính trị xã hội PV GAS CNG đã có những hoạt động đầy ý nghĩa nhân dịp kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2024). Trong không khí trang nghiêm, thành kính, Đoàn đại diện Công ty đã viếng và dâng hương tưởng niệm tại Đài liệt sĩ thành phố Vũng Tàu tưởng nhớ đến các anh hùng, liệt sĩ - những người con ưu tú của quê hương đã anh dũng ngã xuống vì độc lập, tự do của dân tộc.



05

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TÓM TẮT)

- 128 Thông tin về doanh nghiệp
- 129 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 130 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 132 Bảng cân đối kế toán
- 134 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 135 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ



CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận
đăng ký đầu tư

Số 7688618621 ngày 4 tháng 5 năm 2023.

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp có thời hạn hoạt động là 20 năm kể từ ngày của Giấy chứng nhận đầu tư đầu tiên số 492032000040 ngày 28 tháng 5 năm 2007.

Giấy chứng nhận đăng ký
doanh nghiệp

Số 3500800828 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 28 tháng 5 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 15 ngày 11 tháng 8 năm 2023.

Hội đồng Quản trị

Bà Nguyễn Thị Hồng Hải	Chủ tịch
Ông Vũ Tuấn Ngọc	Thành viên độc lập
Ông Vũ Văn Thục	Thành viên
Ông Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên
Ông Bùi Văn Đán	Thành viên

Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Trưởng Ban Kiểm soát (bổ nhiệm ngày 12 tháng 9 năm 2024)
Ông Nguyễn Quang Bá	Trưởng Ban Kiểm soát (miễn nhiệm ngày 12 tháng 9 năm 2024)
Bà Lê Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Đinh Văn Quảng	Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Giám đốc

Ông Vũ Văn Thục	Giám đốc
Ông Nguyễn Hữu Xuân	Phó Giám đốc
Ông Vũ Duy Đông	Phó Giám đốc (bổ nhiệm ngày 2 tháng 8 năm 2024)
Ông Nguyễn Nguyên Vũ	Phó Giám đốc (miễn nhiệm ngày 15 tháng 7 năm 2024)

Người đại diện theo pháp luật

Ông Vũ Văn Thục	Giám đốc
-----------------	----------

Trụ sở chính

Số 475 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- lập báo cáo tài chính trên cơ sở Công ty hoạt động liên tục trừ khi giả định Công ty hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các số sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập báo cáo tài chính tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh 2 của báo cáo tài chính. Ban Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

PHÊ CHUẨN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính đính kèm từ trang 5 đến trang 46. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc



Vũ Văn Thục

Giám đốc

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nước CHXHCN Việt Nam

Ngày 13 tháng 2 năm 2025



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (“Công ty”) được lập tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và được Ban Giám đốc của Công ty phê chuẩn ngày 13 tháng 2 năm 2025. Báo cáo tài chính này bao gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 46.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về số liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



Quách Thành Châu

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0875-2023-006-1

Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM16123

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 2 năm 2025

Cheng Kiến Hùng

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
5038-2024-006-1

CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Mẫu số B 01 – DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: VND

Tại ngày 31 tháng 12 năm

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	2024	2023
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.125.717.237.894	961.005.007.492
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	340.698.322.731	317.304.636.477
111	Tiền		39.698.322.731	29.304.636.477
112	Các khoản tương đương tiền		301.000.000.000	288.000.000.000
120	Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		50.288.000.000	79.288.000.000
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4	50.288.000.000	79.288.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		639.431.313.508	474.005.611.658
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	635.599.870.585	468.069.232.055
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	1.021.822.883	2.964.350.855
136	Phải thu ngắn hạn khác	7(a)	2.809.620.040	2.972.028.748
140	Hàng tồn kho	9	67.785.196.941	73.731.874.341
141	Hàng tồn kho		72.173.924.065	78.804.564.731
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(4.388.727.124)	(5.072.690.390)
150	Tài sản ngắn hạn khác		27.514.404.714	16.674.885.016
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	10(a)	18.250.718.876	16.674.885.016
152	Thuế Giá trị Gia tăng ("GTGT") được khấu trừ	16(a)	6.522.356.087	-
153	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	16(a)	2.741.329.751	-
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		240.014.065.336	197.572.327.481
210	Các khoản phải thu dài hạn		529.700.000	329.700.000
216	Phải thu dài hạn khác	7(b)	529.700.000	329.700.000
220	Tài sản cố định		210.094.301.554	160.161.391.632
221	Tài sản cố định hữu hình	11(a)	174.148.258.233	125.623.484.111
222	Nguyên giá		1.211.747.503.109	1.119.719.367.150
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.037.599.244.876)	(994.095.883.039)
227	Tài sản cố định vô hình	11(b)	35.946.043.321	34.537.907.521
228	Nguyên giá		48.885.726.700	45.452.926.700
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(12.939.683.379)	(10.915.019.179)
230	Bất động sản đầu tư	12	11.078.218.259	11.570.381.027
231	Nguyên giá		12.439.333.508	12.439.333.508
232	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.361.115.249)	(868.952.481)
240	Tài sản dở dang dài hạn		12.094.477.744	18.491.710.914
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	12.094.477.744	18.491.710.914
260	Tài sản dài hạn khác		6.217.367.779	7.019.143.908
261	Chi phí trả trước dài hạn	10(b)	4.346.159.107	4.580.808.251
262	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	22	1.871.208.672	2.438.335.657
270	TỔNG TÀI SẢN		1.365.731.303.230	1.158.577.334.973

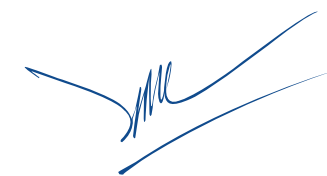
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: VND

Tại ngày 31 tháng 12 năm

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	2024	2023
300	NỢ PHẢI TRẢ		734.765.500.056	555.942.098.901
310	Nợ ngắn hạn		714.563.560.756	529.158.871.282
311	Phải trả người bán ngắn hạn	14	627.206.698.752	446.633.306.295
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn		91.894.884	-
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16(b)	1.998.046.863	5.533.726.970
314	Phải trả người lao động	17	28.537.181.462	23.892.525.234
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	15	25.020.114.911	24.717.049.433
319	Phải trả ngắn hạn khác	18	2.220.018.975	2.832.075.303
320	Vay ngắn hạn	20(a)	25.762.705.319	22.500.000.000
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19	3.726.899.590	3.050.188.047
330	Nợ dài hạn		20.201.939.300	26.783.227.619
337	Phải trả dài hạn khác		1.142.407.800	694.157.800
338	Vay dài hạn	20(b)	17.534.802.500	25.326.705.319
342	Dự phòng phải trả dài hạn	21	1.524.729.000	762.364.500
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		630.965.803.174	602.635.236.072
410	Vốn chủ sở hữu		630.965.803.174	602.635.236.072
411	Vốn góp của chủ sở hữu	23, 24	350.996.250.000	350.996.250.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		350.996.250.000	350.996.250.000
412	Thặng dư vốn cổ phần	24	1.695.680.000	1.695.680.000
415	Cổ phiếu quỹ	24	(3.270.000)	(3.270.000)
418	Quỹ đầu tư phát triển	24	154.760.094.103	121.679.476.456
421	Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối	24	123.517.049.071	128.267.099.616
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước		46.236.754.183	30.752.237.211
421b	- LNST chưa phân phối của năm nay		77.280.294.888	97.514.862.405
440	TỔNG NGUỒN VỐN		1.365.731.303.230	1.158.577.334.973


Trần Ngọc Lan
Người lập biểu



Phạm Thị Hạnh
Kế toán trưởngVũ Văn Thực
Giám đốc

Ngày 13 tháng 2 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Mẫu số B 02 – DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH**

Đơn vị: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
			2024	2023
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.517.120.563.949	3.112.008.051.235
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	27	3.517.120.563.949	3.112.008.051.235
11	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	28	(3.232.970.473.960)	(2.847.125.723.970)
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		284.150.089.989	264.882.327.265
21	Doanh thu hoạt động tài chính	29	4.235.801.569	10.684.727.566
22	Chi phí tài chính	30	(3.692.149.396)	(5.310.554.016)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	30	(3.062.341.000)	(4.852.970.897)
25	Chi phí bán hàng	31	(58.180.792.329)	(38.718.792.390)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32	(112.790.433.235)	(109.380.639.638)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		113.722.516.598	122.157.068.787
31	Thu nhập khác		253.276.294	18.065.118.014
32	Chi phí khác		(183.440.193)	(1.786.882.742)
40	Lợi nhuận/(lỗ) khác		69.836.101	16.278.235.272
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		113.792.352.699	138.435.304.059
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành	33	(22.235.827.537)	(24.622.303.860)
52	Thu nhập/(chi phí) thuế TNDN hoãn lại	22, 33	(567.126.985)	(3.544.274.709)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN		90.989.398.177	110.268.725.490
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26(a)	2.202	2.778
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	26(b)	2.202	2.778

Trần Ngọc Lan
Người lập biểuPhạm Thị Hạnh
Kế toán trưởngVũ Văn Thục
Giám đốc
Ngày 13 tháng 2 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Mẫu số B 03 – DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
			2024	2023
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế		113.792.352.699	138.435.304.059
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ")	34	46.020.188.805	75.500.261.941
03	Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng)		78.401.234	(15.053.922.171)
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	29	-	(85.471)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(1.968.052.536)	(4.553.578.644)
06	Chi phí lãi vay	30	3.062.341.000	4.852.970.897
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động		160.985.231.202	199.180.950.611
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(173.988.749.838)	3.564.411.127
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		6.630.640.666	(12.462.320.836)
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả		164.289.789.074	(104.307.225.354)
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước		(1.341.184.716)	3.038.224.517
14	Tiền lãi vay đã trả		(3.308.490.549)	(5.081.773.233)
15	Thuế TNDN đã nộp	16(b)	(26.731.703.144)	(16.977.651.413)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(19.862.961.932)	(18.993.655.988)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		106.672.570.763	47.960.959.431
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(67.272.898.241)	(54.575.573.224)
23	Tiền chi cho tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng		(45.288.000.000)	(65.000.000.000)
24	Tiền thu hồi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng		74.288.000.000	80.000.000.000
27	Tiền thu lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng		1.642.368.832	4.729.616.999
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(36.630.529.409)	(34.845.956.225)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền thu từ đi vay	20	19.461.802.500	-
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	20	(23.991.000.000)	(22.500.000.000)
36	Tiền cổ tức đã trả cho cổ đông	25	(42.119.157.600)	(53.999.346.000)
40	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính		(46.648.355.100)	(76.499.346.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		23.393.686.254	(63.384.342.794)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	3	317.304.636.477	380.688.893.800
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	85.471
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	340.698.322.731	317.304.636.477

Các thông tin liên quan tới báo cáo lưu chuyển tiền tệ được trình bày tại Thuyết minh 36.

Trần Ngọc Lan
Người lập biểuPhạm Thị Hạnh
Kế toán trưởngVũ Văn Thục
Giám đốc
Ngày 13 tháng 2 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

VĂN PHÒNG

Địa chỉ: Số 475 Đường Nguyễn An Ninh, Phường 9, Tp. Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Điện thoại: (84) 254 3574 635 / 0901 475 475

Fax: (84) 254 3574 619

CHI NHÁNH PHÚ MỸ

Địa chỉ: Đường số 15, KCN Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Điện thoại: (84) 254 3923 928

Fax: (84) 254 3923 929

CHI NHÁNH MIỀN BẮC

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà CEO, Lô HH2-1, Đường Phạm Hùng,
P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84) 246 2520 777

Fax: (84) 246 2560 777

Email: info@cngvietnam.com
Website: www.cngvietnam.com